

ĐÔI

Wason
DS 531
D 642 +

96



LÊ CÔNG MINH



TÔ PHƯỚC Hào



NGUYỄN CAO CÁN



NGUYỄN HỮU TH



TRẦN VĂN ÂN

chạy
đuã
hạ viện



NGUYỄN ĐẠT TH

HUỲNH KIÊM ANH



NGUYỄN HÒA



NGUYỄN VĂN HƯƠNG



PHAN BÁ TR



ĐỜI

96

1 ĐẶC BIỆT: ỨNG CỬ VIÊN. ÔNG LÀ AI ? (5)

- ỨNG CỬ VIÊN. ÔNG LÀ AI (5) : phóng viên đời
- ĐỘC QUYỀN TRANH CỬ CỨU NƯỚC HAY HẠI NƯỚC ? uyênthao
- NHỮNG HIẾNG CA CỦA ĐÊM SAIGON ; TAM CA ĐÔNG PHƯƠNG phạmphong

2 CHÁNH TRỊ

- BẦU CỬ VÀ HÒA BÌNH lýđạinguyên
- KHÚC QUANH MŌI hoàngvandức
- ĐẠO ĐỨC DÂN CHỦ đời
- DÂN CHÚNG NÊN HÚT MỖI NGÀY 8 ĐIỀU THUỐC PHIỆN ? nguyễnmạnhcôn
- TÂM THƯ CỦA CHU TỬ GỬI BẠN ĐỌC chutử
- PHONG TRẢO NGHĨA THỰC LAN RỘNG TỚI PHAN RANG đời

3 VĂN NGHỆ

- CÁNH HOA CHÙM GỬI quỳnhhdao
- ĐÔI GIUN ĐẤT iêđê
- ANH BẠN DẪI DẦU phúquân

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • CƯỜI
- QUÊN ĐỜI ĐỜI • MỘT VÒNG THẾ GIỚI • SÁNG KIẾN MỚI - SẢN PHẨM MỚI

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 96 • TUẦN LỄ TƯ 19-8-1971 ĐẾN 26-8-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Hỏi gởi báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo



ĐẠO ĐỨC DÂN CHỦ

Đề tựa cuốn Le Prince của Machiavel lý thuyết gia của các nhà chính trị bá đạo -- học giả Raymond Aron viết rằng : « Phải chăng nhiều lúc cần cứu vãn một quốc gia, một nhà chính trị cần phải hy sinh danh dự của bản thân mình ? »

Ài cũng công nhận rằng làm chính trị là lắm bần. Nhiều khi người ta phải nhúng tay vào vũng bùn lầy bần thiêu đó để có phương tiện xây dựng những lý tưởng cao cả.

Những sự « hy sinh » đạo đức do nhu cầu chính trị đòi hỏi cũng chỉ được chấp nhận đến một mức nào đó thôi. Nếu quá giới hạn đó, thì những thủ đoạn ma giáo, những trò lường gạt sẽ làm hư lòn cả cái mục tiêu mà người ta muốn đạt tới.

Chúng tôi viết đề này vào số báo sau cùng của ĐỜI dưng đề giới thiệu các ứng cử viên.

Chúng tôi viết với một niềm tin tưởng rằng chúng ta đang muốn xây dựng dân chủ và chỉ có chế độ dân chủ mới mang lại tự do, hạnh phúc, thịnh vượng cho dân ta.

Dân chủ không phải chỉ là một cơ chế chính trị, nó còn bao hàm một triết lý sống, một quan niệm đạo đức xã hội, mà nếu không có nền đạo đức dân chủ thì cũng không có nội dung dân chủ.

Trong cuộc tranh đua giành giật các ghế dân cử, người ta có thể sẽ thấy rất nhiều thủ đoạn, nhiều xảo thuật giữa những người đang chạy đua với nhau.

Nhưng những thủ đoạn, những đòn ma giáo đó không thể nào vi phạm đến niềm tin của dân chúng vào chế độ dân chủ.

Trong chế độ dân chủ, ý nguyện của đa số phải được thực hiện, được coi là ý nguyện của toàn dân.

Trong chế độ dân chủ, phải chấp nhận những ý kiến khác biệt đối chọi với nhau. Thủ tiêu ý kiến đối lập với mình là phản dân chủ.

Trong chế độ dân chủ, như trong một trận đá banh, cuộc tranh đua nào cũng ở có luật lệ, không thể diễn ra cảnh đấu võ rừng.

Hiện nay chúng ta đã thấy những kẻ dùng tiền bạc, dùng võ lực, đe dọa chuộc và đe dọa người khác, hòng làm sai lệch ý nguyện của đa số nhân dân. Từ phạm vi hẹp như một đơn vị bầu cử đến phạm vi rộng như quốc gia, cảnh đó đã diễn ra trắng tráo đến độ làm cho khách bàng quan phải ghê tởm.

Trong khi chúng ta phải đối đầu với Cộng Sản độc tài, phải tranh thủ với các áp lực ngoại bang mà giành lấy chủ quyền quốc gia, tất cả những kẻ dùng thủ đoạn làm thui chột niềm tin của nhân dân vào chế độ dân chủ đều đáng bị kết án.

Họ đã giết chế độ dân chủ, đồng thời tự đào hố chôn chính họ.

Lỡ tàu

Có người trách ông Thiệu tại sao lại chơi ông Kỳ một cách cợt nhả ráo rãng! Quả là ngây thơ cụ. Chính trị là cái gì phi nhân, phi nghĩa, phi đạo đức, phi tình cảm. Minh không diệt nó thì nó diệt mình. Đưa nào còn vương vấn tình cảm danh dự liêm sỉ thì chỉ có chết, chết không kịp ngáp. Nhưng nghĩ cho cùng, thì ở đời có luật vay vay trả trả quả báo nhân tiền. Ông Thiệu cho ông Kỳ lỡ tàu, thì mai mối ông Thiệu sẽ bị người khác cho lỡ tàu. Một tỷ dụ : cách đây mấy năm, một buổi sáng đẹp trời. Kha Trấn Ác đi từ nhà lên toa soạn báo Sống, trong túi có lá số tử vi của thượng tọa T. Thiệu Minh, lá số của một thượng tọa mà lại có số bất đắc kỳ tử vì thượng mã phong! Để dâng vào Áo tha vạt. Ra tới cửa, thì bị bốn bốn phát súng vào miệng! Vỡ vạ miệng! và sau đó, 3 tháng khi Kha trấn Ác đang điều trị ở Nội thì đọc báo được tin TT Thiệu Minh bị Plastic nổ, bay mất ban tọa! Oan oan tương báo. Một kẻ thì sứt miệng bình, vì tội vạ miệng, 1 kẻ thì bay ban tọa, vì tội đã đi tu mà còn hăm mưu tặc lỵ. Khiếu bác sĩ kiểm thi sĩ Nguyễn hữu Phiếm có câu đối rằng :

Chu Bình vỡ miệng Bình.

Thượng Tọa sứt ban tọa.

Trời gần lắm. Trời không xa đâu Oan oan tương báo, lẽ trời đất là như rứa.

Trở lại chuyện Thiệu Kỳ, ông Thiệu dám bị lỡ tàu lắm, sau khi cho ông Kỳ lỡ tàu. Chính người thân cận của ông Thiệu cũng vừa tiết lộ ông Thiệu đang lo bị lỡ tàu! Nghị sĩ Đặng van Sung sau một tháng nghiên cứu tình hình tại Hoa Kỳ, trở về nước, đã tuyên bố « gió đã đổi chiều, con tàu Việt Nam muốn khởi đấm bắt buộc phải chuyển hướng. » Ông Sung là một chính khách kín đáo, dễ đặt lời nói làm ông tuyên bố như rứa thì là triệu chứng hơi « bất tường » cho ông Thiệu. Tuần vừa qua, Đầu Gối gặp một giao sư tiến sĩ, trong cơ quan « Rank Corporation » là một tổ chức nghiên cứu có uy tín nhất nước Mỹ. Tổ chức này đã bỏ ra hàng tỷ



KHA TRẦN ÁC

Đầu Gối hỏi.

— Ai sẽ thay ông Thiệu ?

— Người nào mà cả hai phe chấp nhận, mà cả hai phe đều tin là mình có thể dứt giây được, « nắm » được.

— Chẳng hạn Cựu hoàng Bảo Đại ?

— Dám lắm chứ ! Pháp lại đang muốn an « cơ » ở Đông D. Con bà. Bảo Đại là con bà của Pháp. Đã đến lúc miền Nam cần một nhà lãnh đạo « ba phải ». Không ai có thể thay thế được Bảo Đại trong vai trò này.

— Thế còn Big Minh. Ông Kỳ Rầu ?

— Theo tôi thì đi đoong hết. Tôi nói điều này, DG thử nghiệm xem. Chỉ khi nào các nhà lãnh đạo miền Nam này không còn là những quân nhân, thì miền Nam mới khấm khá, hòa bình mới về nôi.

Đầu Gối thuật lại lời ông « Rank Corporation » các bạn thử nghiệm xem. Bớt đầu chẳng là một thử sấm Trạng Trình tân thời.

Tội cho hoa

Tướng Minh vẫn dọa rằng nếu có bằng chứng gian lận trong cuộc bầu cử, ông sẽ rút.

Vụ ông Thiệu lũng đoạn thị trường chữ ký và văn phòng Tối Cao Pháp Viện ngã về phía ông Thiệu, không niềm yết liên danh ông Kỳ là một bằng chứng gian lận cụ thể, nhưng ông Minh không vì thế mà rút, chỉ phản ứng một cách rai yếu ớt. Theo lời ông Kỳ, thì chính ông Minh đã từng hứa với

ông Kỳ rằng, nếu ông Kỳ bị chèn ép, không ra được, thì ông Minh sẽ rút. Nếu ông Kỳ nói đúng thì ông Minh chơi như vậy là thiếu quang minh chính đại. Nhưng ông Minh « bỏ le » là ông Minh đại, không có ông Kỳ ra, ông Minh nhất định sẽ thua vì bị ăn gian. Người ta bao giờ dĩ ông Thiệu có tình nghĩa, chặn ông Kỳ, vì ông Kỳ có nhiều máy bay để kiểm soát, từng phiến nào có thể gian lận là bay tới kiểm soát liền. Không có ông Kỳ, ông Minh lấy máy bay đâu để đi kiểm soát, ông Thiệu tha hồ ăn gian. Vậy tại sao ông Minh lại không liên kết chặt chẽ với ông Kỳ, ra thì cùng ra, rút thì cùng rút ?

Nhưng có lẽ ông Minh có muốn rút cũng không rút nổi, đúng như một tờ báo đã loan tin rằng, một nhân viên cao cấp của tòa đại sứ Mỹ tên là F-W, ca quyết rằng ông Minh có muốn rút cũng không rút nổi.

Không rút nổi, vì theo dự luận đồn đại, ông Minh đã nhận của Mỹ 100 triệu để chi phí về tranh cử. Lời đồn đại này có lẽ chỉ là một đồn phỉu truyền truyền của phe ông Thiệu, vì nếu ông Minh có 100 triệu, hà cớ gì ông còn phải rao bán cái vườn hoa lan, để lấy tiền tranh cử, khiến báo Bút Thép phải mở 1 chiến dịch hoa lan đứng bán hoa cho Đại Tướng, và khách mua hoa đầu tiên là bà Lâm thị Ba, bán rau cái ở chợ Cầu Ông Lãnh, nhận mua một cái lá lan với giá 5 ngàn đồng.

Chung qui chỉ tới mấy nhành hoa lan! Từ khi Big Minh ở Thái Lan về, người tình duy nhất của Big Minh, mang lại thú vui, an ủi cho Big Minh, là hoa lan. Vậy mà nhất đán, lúc này, vì nhu cầu tranh cử, Big Minh đành phải bán nàng Lan, đem nàng bán đấu giá cho khách chơi hoa thì quả Big Minh là kẻ nhẫn tâm, không phải một nghệ sĩ chân chính. Nếu là một nghệ sĩ chân chính, thì dù có đánh đổi một nhành hoa lấy lãu vàng bệ ngọc, người nghệ sĩ cũng không bao giờ chịu. Huống chi là trong trường hợp Big Minh, dám «sôi bùng hồng khong» lãu, vườn lan thì mất tiêu, mà cái ngai rồng Tổng Thống cũng đểch với tôi!

Số kiếp

Nhà: Báo Sóng Thần, tháng tới sẽ ra m t bạ đọc.

Trong Đới số này, Chu Tử đã nói rõ trong tâm thư gửi bạn đọc, những lý do khiến anh đứng ra chủ trương phần biên tập báo Sóng Thần. Nhưng còn một lý do anh quên không nêu, là theo nghị sĩ kiêm bồi sĩ Đoàn Văn Cầu thì cái số Chu Tử là số núp bóng lá đa, anh đứng làm chủ nhiệm báo thì nhất định bao bị đóng cửa như trường hợp báo Sóng, anh chỉ có thể cộng tác với báo nào do đàn bà làm chủ nhiệm. Báo Sóng Thần do nữ sĩ Trùng Dương đứng tên chủ nhiệm cũng như báo Đới do Trần thị Anh Minh đứng tên chủ nhiệm. Do đó Chu Tử đã nhận chủ trương từ Sóng Thần. Vua bố Đoàn Văn Cầu còn tán rộng rằng báo Sóng Thần mà do một người con cái tên là Trùng Dương đứng chủ nhiệm thì nhất định ăn đứt, trùng dương lớp lớp sáng thân, độc giả sẽ lớp lớp ưn ưn đông đảo như sóng trùng dương.

Một điều Đầu Gối cần kêu gọi bạn đọc Đới là cho tới giờ phút này. Sóng Thần chỉ mới nhận được ngót 5 triệu do nhóm viên hoặc cảm tình viên của nhóm HFN đóng góp. Còn thiếu 5 triệu đồng nữa như nhóm trù liệu. Vậy các bạn gần, đóng góp sớm ngay nào hay ngay ấy. Kẻo hối không kịp vì báo Sóng Thần thì nhất định là sẽ lờ to. Trừ trường hợp bị đóng cửa, bị tịch thu. Kề ra làm nhật báo lúc này với 10 triệu là yếu lam.

Chu Tử định tổ chức một tờ báo với số vốn 100 triệu, để tờ báo xứng đáng là một tờ báo Nhưng chờ có 100 triệu thì chắc đến kiếp sau. Cho nên đành phải khởi sự với số vốn tối thiểu 10 triệu. Nhưng sẽ đánh xả láng. Được ăn cả, ngã về không. Sóng Thần nhất định sẽ là một biểu cổ trong làng báo VN.

Chuyến tàu vét

Đới số này đã phải tang trang để có chỗ giới thiệu các ứng cử viên. Phải nối thêm toa, vì là chuyến tàu vét. Sau số này. Đới chấm dứt sự giới thiệu các ứng cử viên. So tiếp là số đặc biệt về «những người chết trẻ». Trong những ứng cử viên được giới thiệu kỳ này, có những ứng cử viên Đới không quen biết, nhưng do bạn đọc giới thiệu. Ngoài ra, bạn đọc còn giới thiệu rất nhiều ứng cử viên, nhưng tiếc vì trang báo có hạn, Đới không thể đăng tải hết mong bạn đọc thông cảm?

Tổng kết chiến dịch giới thiệu ứng cử viên Đới lỗ chút đỉnh. Đới đã ủng hộ tiền bạc cho một số ÚCV thân hữu nghèo, tổng số tiền ủng hộ là 450 ngàn. Ngoài ra Đới đã biến một số ứng cử viên nghèo mới vị vai trâm số báo có bài giới thiệu các bạn đó. Để bù lại, một số ứng cử viên tương đối không đội, thấy bài giới thiệu mình trên Đới, đã tự ý mua mỗi người vài trăm số báo, không phải 50 đồng, mà với giá vốn. Tổng số tiền bán báo là 400 ngàn đồng, vị chỉ lỗ 50 ngàn đồng. Lỗ chút đỉnh mà lại được tiếng «Mạnh thường Quân» (!) là nhất rồi! Chiến dịch tạm coi là thành công.

Theo dõi tình hình tranh cử, trong những ứng cử viên do Đới giới thiệu, những ứng cử viên chắc ăn nhất là Trần Văn Tuyên, Bùi Kiên Tín, Trần Ngọc Phiêu ở đơn vị I, Hồ Văn Minh ở đơn vị 2.

Còn ở các tỉnh thì không biết tình hình ra sao. Chỉ biết là ở Pleiku Phạm Xuân Ninh tức Hà thượng Nhân ăn chắc 100%. Đầu Gối chỉ ăn hạn một điều là trong bao Đới cách đây mấy số, Đầu Gối có viết đùa rằng Đầu Gối và anh lên Pleiku đánh xi phé, thua mất cả tiền ký quỹ. Đó chỉ là một câu viết đùa, không ngờ có cử tri ở đó, tưởng thật, viết thư về Đầu Gối

hỏi: «Có phải Hà thượng Nhân ra đánh xi phé lắm không?». Anh Hà thượng Nhân là người mà Đầu Gối trọng, nề, vì tư cách và tâm hồn anh. Để các bạn cử tri ở Pleiku hiểu rõ anh, Đầu Gối xin kể câu chuyện có thật về anh dưới đây (không phải một huyền thoại phịa ra để nâng cao uy tín anh đâu).

Dưới trào Ngô Đình Diệm, anh làm Giám đốc đài Phát Thanh. Một bữa nọ, một linh mục thân cận của Tổng Thống tới nơi với anh rằng, theo lệnh của Tổng Thống, yêu cầu anh chuyển mục «tiếng nói Công Giáo» sang chaine I. Anh trả lời rằng nếu là lệnh của Tổng Thống thì phải có văn thư hẳn hoi. Ông Linh Mục bèn tới nhờ ông Ngô Trọng Hiếu, bố trưởng Công dân vụ ra lệnh cho Hà thượng Nhân vì đài Phát Thanh trực thuộc Công Dân Vụ. Ông Hiếu yêu cầu bằng miệng. Hà thượng Nhân trả lời phải có văn thư. Ngô Trọng Hiếu đành phải gửi văn thư, nhưng nhận được văn thư Hà thượng Nhân cũng đểch chịu thi hành.

Ngô Trọng Hiếu đành báo cáo lên Tổng thống. Tổng thống gọi Hà thượng Nhân vào dinh. Họ Hà nói huých toẹt rằng, Tổng thống là người công giáo, làm như vậy là bất công, là kỳ thị tôn giáo v.v. Ông Diệm gật đầu, chịu Hà thượng Nhân là có lý. Nhiều bạn bè vẫn nghĩ rằng anh Hà t. Nhân là người hiền lành ba phải. Thực ra, anh chỉ hiền với bạn bè. Trong công việc, nếu được chạm tới danh dự, liêm sỉ, anh là người cứng rắn, cương quyết nhất.

Trong số này Đới cũng giới thiệu Tư Trừơng Biển tức Võ long Triều chắc có người chắc chắn: Đầu Gối với Tư t. Biển đã có lần «chơi» tại sao Đới lại giới thiệu Võ long Triều? Trả lời: chơi nhau là một chuyện, giới thiệu là một chuyện khác. Anh Võ long Triều là người có đầu óc độc lập, xứng đáng để Đới giới thiệu, thì Đới giới thiệu, thế thôi. Kề ra, Tư Trừơng Biển và Đầu Gối, tuy có «chơi» nhau một đôi lần, nhưng vẫn trọng nhau. Tư Trừơng Biển lại còn bốc thòm Đầu Gối nhiều lần là đáng khác.

TÂM THƯ CỦA CHU TỬ GỬI BẠN ĐỌC

Nhóm Hà thúc Nhơn trao tôi cũng một số anh em, trách nhiệm điều khiển tờ Sóng Thần, cơ quan tranh đấu của Nhóm Tôi cần thưa với bạn đọc của Đới cũng như của tờ Sóng trước kia một lời tâm huyết:

Sức khỏe của tôi lúc này đã tới hồi suy sụp. Tôi không sợ chết, nhưng cái mà tôi sợ, là chết già trên giường bệnh. Tôi muốn tìm một lối tự vẫn nào vừa vui, vừa bổ ích. Không đi can đảm như văn hào Hemingway, cầm súng, vui vẻ tự bắn vào lỗ mũi. Tôi nhận chủ trương phần biên tập tờ Sóng Thần, vì đường lối cực đoan của nhóm phù hợp với bản chất cực đoan của tâm hồn tôi.

«Tìm một lối tự vẫn» chỉ là một cách nói, không phải để diễn tả thái độ tuyệt vọng đối với tình thế, nhưng là để diễn tả sự quyết tâm tranh đấu của một người cầm bằng như đã chết rồi, như sẵn sàng tự vẫn miễn là vui, là bổ ích. Cầm bằng như đã chết nên hết biết sợ, sợ bạo lực, sợ cường quyền, sợ gian khổ...

Tình thế đất nước kờ ra chưa lấy gì làm bi quan, tuyệt vọng. Cái đáng bi quan, tuyệt vọng là trạng thái băng hoại của xã hội hiện tại, của cá nhân mỗi người chúng ta. Trước sự đổ vỡ toàn diện, Sóng Thần nguyện làm đóm lửa khai mào cho đám cháy rừng dân tộc... Để đốt hết, xây dựng lại hết, làm lại hết...

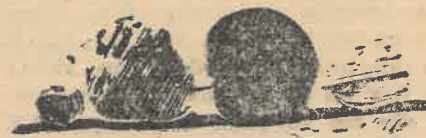
Sau khi lừa hàng triệu người VN, Nam cũng như Bắc vào lò sát sinh, hai Đế Quốc Đỏ và Trắng, Trung Cộng và Hoa Kỳ, đã bắc được nhịp cầu đồng lửa trên xác chết của đồng bào chúng ta, và đã tới giai đoạn, miền Bắc cũng như miền Nam, chúng ta bắt buộc dù muốn hay không muốn, phải chấp nhận nhau, tìm một phương thức để chung sống, chịu đựng nhau. Đã tới giai đoạn chúng ta phải tỉnh ngộ, tỉnh ngộ để cay đắng thấy rằng những chuyện tranh chấp về chủ nghĩa, về lý tưởng chung qui chỉ là chuyện hão, chuyện bịp bợm, chung qui chỉ có một sự thực là đồng bào Nam và Bắc thì đưa chết oan, đất nước tan nát đang ở trên bờ vực thẳm diệt vong.

Còn một sự thực nữa là trong cuộc hội ngộ vận mệnh mới, trong cuộc trùng phùng bất đắc dĩ giữa hai miền Nam Bắc, không bên nào muốn nhìn mặt bên nào, không ai muốn ngồi chung với ai. Miền Nam thì ngán cái hẹp hòi, cổ chấp, cuồng tín, hiếu sát của miền Bắc, miền Bắc thì dè bieu cái khiếp nhược, thối nát của miền Nam. Những mặc cảm, mâu thuẫn này, nếu không được giải tỏa, thì cho tới muôn nghìn kiếp, người ta cũng không tìm được một phương thức chung sống thực sự. Sóng Thần ngụ ý làm công việc này, thực hiện sứ mệnh này. Mọi công việc vá trời lấp biển, nhưng nếu chúng ta không sợ chết, chúng ta có lòng thành, cái gì mà chúng ta không làm nổi?

Công việc đầu tiên của chúng ta là làm cho nhật báo Sóng Thần trở thành một sức mạnh. Tờ báo chỉ trở thành một sức mạnh nếu có đông đảo độc giả. Do lẽ đó, tôi kêu gọi các bạn đọc báo Đới tiếp tay với chúng tôi, trong một việc tuy nhỏ mọn, nhưng vĩ đại, là mỗi bạn đọc của báo Đới không những sẽ trở thành độc giả của Sóng Thần, mà còn tự nguyện vận động, giới thiệu, tìm kiếm cho Sóng Thần 10 bạn đọc. Đới có hơn 20 ngàn bạn đọc, nếu nhân gấp 10 lần số độc giả này, Sóng Thần sẽ có số độc giả kỷ lục trong làng báo Việt Nam Sóng Thần đã làm được phép lạ đầu tiên là kêu gọi các bạn đóng góp từ vài trăm, tới vài ngàn, mà số tiền đóng góp là lên tới bạc triệu. Sóng Thần tin tưởng là với sự tự nguyện vận động của bạn đọc, Sóng Thần sẽ có số độc giả kỷ lục. Bằng cơ hứng hồn nhất, là báo chưa xuất bản, mà các bạn đại diện Sóng Thần ở Quảng Ngãi, đã gửi về danh sách hơn 500 bạn mua báo dài hạn!

Sóng đã lên. Chúng tôi nguyện thành công hay chết. Chúng tôi vững tin ở các bạn.

CHU TỬ





các phóng viên ĐỜI

Ứng cử viên, ông là ai?

(Bài 5)

Quảng Ngãi: G.S NGUYỄN CAO CAN

Lời hứa duy nhất: không phản bội

Người dân miền Trung tham gia vào việc chánh trị với một trình độ rất cao. Báo ĐỜI vừa ra được hai số giới thiệu ứng cử viên, lập tức các tỉnh miền Trung đã có phản ứng. Cử tri miền Trung muốn tham dự. Ứng cử viên, ông là ai? Phải đề cho cử tri miền Trung đặt câu hỏi chứ?

Vì vậy tòa soạn đã nhận được lá thư của các cử tri Bình Định. Tuần trước đã có giáo sư Thành ở Đà Nẵng, kỳ này thêm giáo sư Can ở Quảng Ngãi!

Tưởng ai xa lạ, hóa ra ông Nguyễn Cao Can chính là một đồng chí của tuần báo ĐỜI: Ông Can là một trong hơn 100 giáo sư tình nguyện dạy cho Nghĩa thực Quảng Ngãi, giáo sư Nguyễn Cao Can cũng là Hiệu đoàn trưởng của Nghĩa thực.

Vị giáo sư đẹp trai, có vẻ mặt quốc thước này lại dạy tại trường nữ trung học Quảng Ngãi. Từ năm 1963 Nguyễn Cao Can đã tham dự phong trào chống độc tài. Năm 1966 ông cũng tham dự biến cố miền Trung mà ông gọi là « Cuộc Tranh Thủ Cách Mạng 1966 ». Địa bàn hoạt động của ông luôn luôn là Quảng Ngãi.

Giáo sư Nguyễn Cao Can cho biết bạn hữu anh đã góp tiền cho anh ra ứng cử để chống lại những gì mà xã hội VN gọi là « thể lực, tiền tài » — quan niệm rằng lớp trẻ phải đứng lên, không thể chấp nhận làm vật hy sinh để cho những con người đã từng cấu kết với thực dân Pháp, với Nhật rồi Mỹ lợi dụng để đưa xứ sở này đến tận cùng và nô lệ!

— Tham dự cuộc đua này tại Quảng Ngãi tôi đã gặp phải những đối thủ « có thể lực » như sau:

bạc» nhưng tôi vẫn tin tưởng mãnh liệt là tại đây tôi được ủng hộ mạnh của lớp trẻ và nhất là quần chúng nghèo nông thôn — người dân Quảng Ngãi muốn có 1 người đại diện là của họ — người Quảng Ngãi dám nói, dám làm và rất gần gũi với họ.

Giáo sư Nguyễn Cao Can tỏ vẻ lạc quan, tin tưởng. Anh nói: « Kỳ này anh em trẻ ứng cử rất nhiều! Đó là niềm vui lớn! Tuổi trẻ dám hy sinh, không từ bỏ phản bội!

Trình độ của quần chúng rất cao, khi lớp người trẻ được quần chúng ủng hộ vào Hạ Viện thì những âm mưu phản quốc, hại dân sẽ bị chặn đứng ngay.

— Chương trình cụ thể của anh là gì?

— Chương trình? Làm thế nào cho học sinh nghèo đều có chỗ học? — tranh đấu tăng lương sách giáo dục — phát triển nhiều Trường Nghĩa Thực dạy miễn phí cho học sinh nghèo, con em T.P.B, con em tử sĩ. Xây dựng có 1 chương trình giáo dục thích hợp cho VN không và vùi, lại càng, phải trang bị cho học sinh một tinh thần phục vụ đồng bào, tinh thần dân tộc càng học các phải càng gần gũi trẻ với quần chúng nông thôn đừng tách rời, đừng bỏ xứ, ví dụ như vậy mới khỏi hư hỏng và khỏi làm tay sai.

Tất cả những chương trình, tất cả những dự định tôi đều hướng về đồng bào, hướng về người dân nghèo của chúng ta, nhất là người dân Q. Ngãi đã bị thiệt thòi quá nhiều — Tan nát vì kháng chiến chống Pháp — Đã chết gần hết vì tranh đấu cho tự do và những người còn lại đang sống vất vưởng trong những trạm định cư thiếu cơm ăn áo mặc và thương xuyên bị đe dọa, áp bức.

Bằng mọi cách kết hợp được lớp trẻ và những người còn tâm huyết ở Hạ Viện để chống lại những ai mưu đồ chủ nghĩa này xưng danh nghĩa nọ, gây hận thù chém giết — Phải chấm dứt mọi chủ nghĩa hòng lại để người dân sớm thấy thanh bình.

— Hứa hẹn? Anh có hứa hẹn chi không?

— Một lời hứa duy nhất là không bao giờ phản bội đồng bào, những cử tri đã tin nhiệm tôi.

Pleiku: Trung tá NAY LO

Con voi tượng trưng chịu đựng, thành thật

Trung tá Nay Lo là ứng cử viên duy nhất thuộc một sắc tộc thiểu số mà ĐỜI giới thiệu với bạn đọc. Ông Nay Lo đang tranh cử với anh Phạm Xuân Ninh người mà ĐỜI đã giới thiệu tại đơn vị Pleiku. Anh Phạm Xuân Ninh là bồ ruột của tòa soạn, thử coi giữa Trung tá Ninh và Trung tá Nay Lo, ai thắng cử!

Sinh năm 1914 ở Pleiku thuộc tỉnh Pleiku, Tr. tá Nay Lo đã gia nhập quân đội Pháp từ 1935. Năm 1963 ông lên làm thiếu tá và lãnh chức chỉ huy LLDB tại vùng 2 chiến thuật. Hai năm sau ông làm chỉ huy trưởng TTHL căn cứ Tr. Sơn, tiếp theo ông làm tỉnh trưởng Pleiku năm 1967-68.

Từ năm 1969, Trung tá Nay Lo làm thanh tra đặc trách phát triển sắc tộc tại vùng 1 và 2.

Vị sĩ quan già gần 60 tuổi này gốc thiểu số, nhưng ông chủ trương đoàn kết dân tộc không phân biệt sắc tộc ông nói bằng một giọng thật thà: « Tôi không hứa hẹn nhiều để rồi chẳng làm được bao nhiêu! »

— Nhưng Trung tá cũng phải hứa hẹn điều gì với cử tri chứ?

— Tôi sẽ giúp đỡ, bình vực mọi tầng lớp dân chúng trong phạm vi quyền hạn của 1 dân biểu.

Bề bề tức lời nói của mình, Ông Cử Viên NAY LO đưa ra một bản chương trình đánh máy sẵn. Xin trích đăng:

1) TẠI NGHỊ TRƯỞNG: Hợp tác chặt chẽ với các Dân Biểu để thực hiện các điều:

1/ Tu chỉnh lại bản Hiến pháp của nền Đệ nhị Cộng Hòa.

2/ Nền kinh tế Quốc gia phải được xét lại, mọi thuế khóa cho được công bằng, hợp lý và thi hành đúng đắn.

3/ Văn hóa Việt Nam dựa trên hai yếu tố khoa học và nhân bản.

4/ Xã hội Việt Nam trong thời kỳ chiến tranh bị xuống dốc bởi các tệ đoan, do đó cần phải có một cuộc cải tạo xã hội để chiến thắng Cộng Sản đem thanh bình thịnh vượng cho Dân Tộc.

5/ Quốc gia Việt Nam phải có một chủ thuyết do sự kết tinh của chủ thuyết các chính đảng và Tôn Giáo để làm kim chỉ nam hướng dẫn quần chúng trong sự sống còn của dân tộc.

Trung tá NAY-LO



II) ĐỐI NGOẠI:

1) Duyệt xét lại nền ngoại giao với tất cả các Quốc gia trên thế giới.

2) Duyệt xét lại chính sách ngoại viện, kêu gọi các Quốc gia Đồng Minh giúp Việt Nam với tinh thần thượng tôn và bình đẳng.

Trung tá Nay Lo đọc tiếp bản tuyên ngôn:

— Là một Dân biểu, tôi xin thực hiện cho kỳ được các tiêu đề nêu trên để khổ, phụ lòng giúp đỡ, tin nhiệm của đồng bào.

— Cuối cùng tôi xin gửi đến quý vị mấy vần thơ lưu niệm:

Đến ngày bầu cử ai ơi
Xin dành la phiếu Con Voi vào thùng
Con Voi một mực tin trung
Nó không phản bội — đi chung lập trường
Quyết tâm kiến lập quê hương
Cho dân Sơn Cước hưởng đến Đường Tự Do
Xin đồ g bảo Ki h Thượng bực cho!

ỨNG CỬ VIÊN NAY LO
DẤU HIỆU CON VOI

Trân trọng kính chào quý vị.

Cử tri Bình Định đòi lên tiếng

Kính gửi ông Chu Tử.

Các ông làm báo chỉ cho đồng bào Saigon Gia Định, Cholon hay sao? Sau 2 số báo ĐỜI điếm mặt các ứng cử viên, các ông chỉ coi đến các ứng cử viên ở Saigon?

Ông nên nhớ ở miền Trung chúng tôi cuộc tranh cử còn dữ dội hơn Saigon gấp bội. Mà chúng tôi là độc giả của quý báo, ông đừng bỏ rơi chúng tôi chứ...

Sau khi kiểm điểm, chúng tôi đồng ý gửi tới quý báo hình ảnh và lai lịch của 5 ứng cử viên mà chúng tôi cho là có nhiều hy vọng nhất.

Để chứng tỏ chúng tôi không thiên vị, xin nói rõ rằng trong ứng cử viên này có người chúng tôi rất ghét. Cũng như rất yêu. Họ thuộc đủ thành phần công giáo, phật giáo, đảng phái, không đảng phái v.v...

Các ông có chịu giới thiệu không? Yêu cầu trả lời gấp!

Nhóm ĐỘC GIẢ BÌNH ĐỊNH

Giáo Sư TÔ PHƯỚC HẢO

Tôi vốn làm nghề lơ xe!

Trong không khí tập nập của những ngày tiền vận động ứng cử viên nhiều tiền bạc tung ra ngợp trời. Thoáng nhìn qua một quán nước hay các nhà hàng sang trọng người ta có thể đoán được khuôn mặt của những ứng cử viên. Tình cảnh này đôi lúc đã trở thành một đoạn phim khôi hài đen của xã hội xoi thịt.

Bên lề của hoạt cảnh đó người dân đen lúc này đã khác xa với thời buổi năm 67 về mức lưu tâm đến việc lựa chọn.

Người ta bàn tán hơi nhiều về một ứng cử viên xuất thân từ hàng ngũ lơ xe. Có người nhắc tới như một điều miệt thị, có người nhắc tới như một sự thân phục tinh thần nhậu nhẹt và ý chí phấn đấu.

Chúng tôi muốn tìm hiểu sự thật để giới thiệu những khuôn mặt mới của chính trường, vì vậy chúng tôi đã khó khăn lắm mới tìm gặp được ứng cử viên lơ xe đó, bởi vì trong lúc mọi người vận động rần rần thì anh còn bị kẹt trong quân ngũ chưa xin được phép về đơn vị. Đó là anh TÔ PH. HẢO người mà trước đây khách hàng đi từ Qui Nhơn tới Bình Sơn không ai mà không biết.

Anh TÔ PHƯỚC HẢO năm nay 28 tuổi sinh quán tại Bình Định. Học qua khỏi bậc tiểu học thì anh ở nhà sống tự lập bằng nghề dọn củi, đi lơ xe... Từ năm 16 tuổi anh mới bắt đầu đi học Trung học, thi xong Trung học anh nhập ngũ. Vừa phục vụ trong quân đội anh vừa tự học và đã đỗ được bằng CỬ NHÂN LUẬT KHOA và CỬ NHÂN XÃ HỘI HỌC.

28 tuổi, cái tuổi quá trẻ nhưng khuôn mặt anh Tô Phước Hảo chúng tôi thấy anh già đi quá nhiều.

— Anh lấy tiền đâu để ra tranh cử?

Anh Hảo cho biết anh bán xe Honda và vật dụng anh dành dụm được suốt mấy năm dạy tư ban đêm tại Saigon, còn những chi phí khác thì nhờ bạn bè giúp đỡ mỗi người một ít.

Bằng một giọng tự tin anh Tô Phước Hảo cho chúng tôi biết với kinh nghiệm khổ đau của bản thân và sự hiểu biết về Luật học và Xã hội học anh muốn cùng với các Dân biểu có đầu óc tiến bộ khác hợp nhau lại mà soạn thảo những dự luật nhằm thay thế những luật lệ cổ hủ, phản tiến hóa và nặng dấu vết thời thực dân đến nay vẫn còn duy trì. Cùng theo anh Tô Phước Hảo thì muốn cải tạo xã hội hữu hiệu nhất không thể làm gì khác hơn là phải sửa đổi luật pháp cho thích hợp với tình thế này.

Chúng ta không thể nào tiến bộ được khi chúng ta còn mang trên cổ những luật lệ mà thực dân Tây phương đã đặt ra để trở gọng kìm trên cổ người dân thuộc địa.

Ngừng một lát, anh Tô Phước Hảo nói tiếp sau nhiều vụ soạn luật anh sẽ kiểm soát hành pháp thi hành luật. Việc đầu tiên là anh liên kết với những dân biểu khác «đòi hỏi chính quyền bảo đảm an ninh bản thân của người dân». Anh Tô Phước Hảo cho biết mục 2 điều 7 chương 11 của Hiến Pháp Đế Nhị Cộng Hòa qui định rằng:

«Không ai có thể bị bắt bớ giam giữ nếu không có mệnh lệnh hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền luật định ngoại trừ trường hợp quả tang phạm pháp» nhưng trên thực tế tại các quận lỵ và xã ấp quyền an ninh bản thân của người dân bị chà đạp một cách trắng trợn người dân thường bị bắt bớ giam cầm một cách phi pháp vì vậy cho nên người dân đã sống trong tình trạng nơm nớp lo sợ. Theo anh TÔ PHƯỚC HẢO thì tình trạng này cần phải chấm dứt.

Ngoài ra anh TÔ PHƯỚC HẢO đã khuyến cáo Bộ Y Tế về vấn đề thốc men tại các bệnh viện địa phương. Anh cho biết trên giấy tờ thuốc men có vẽ tới các Cai Y Tế nhưng trên thực tế nhân viên ở các nơi này bán hết bệnh nhân không có thuốc chữa, muốn chữa bệnh phải lên bệnh viện tỉnh lỵ hay phải chịu mất tiền mới có thuốc.

Anh cũng sẽ yêu cầu chính phủ cho tổ chức bầu cử Tỉnh Trưởng cho thích hợp với nhu cầu của tỉnh thể và để thể hiện tinh thần tôn trọng Hiến pháp.

Sau cùng anh sẽ tích cực soạn thảo dự luật nhằm bảo đảm an ninh cho những người tở cao tham nhũng. Anh cho rằng xã hội ta ngày nay đầy rẫy tham nhũng nhưng không thể nào diệt tham nhũng được khi mà xã hội chưa có một đạo luật cần bản nào nhằm bảo đảm an ninh cho người tở cao tham nhũng, từ trước tới nay bao nhiêu người đã tố cáo tham nhũng nhưng tham nhũng không chết mà người tố cáo chết trước, đó là điều thất sách.

NGUYỄN HỮU THỜI

dân biểu hay là lơ

Những ngày giữa năm 1971 Hạ viện biến thành cảnh chợ chiều, hết ông T3 này buồn lặn vàng bị bắt tới ông DB khác buồn bạc, buồn bạch phiến, xú chiêng...

Người ta cứ tưởng rằng các ông dân biểu có vét một chuyến rồi thôi chứ đâu có ai ngờ ông nào cũng thi nhau tái ứng cử.

Vì có cái thành kiến với các ông DB nên khi gặp ông Nguyễn Hữu Thời tại nhà ông, một căn nhà chật chội của một công chức nghèo, chúng tôi cảm thấy như là ông DB này nguy trạng để đánh lừa

thiên hạ. Nhưng khi thấy 5, 6 đứa nhỏ chạy vô kêu ba, chạy ra kêu má chúng tôi mới thấy công Thời nghèo thực!

Ông Nguyễn Hữu Thời năm 1967 đắc cử với số phiếu dẫn đầu tại Bình Định, gần 50 ngàn phiếu.

Vào Quốc Hội ông Nguyễn Hữu Thời đứng vào khối Thống Nhất, rồi sang khối Xã Hội đối lập với Hành pháp. Ông đã cộng tác với các dân biểu khác soạn thảo 37 dự án luật trong số đã có 22 dự án luật đã được thông qua và 11 dự án luật đã thành luật. Ông đã tích cực can thiệp hàng ngàn hồ sơ của đồng bào tỉnh Bình Định bao gồm mọi lĩnh vực từ việc quân đội Đồng Minh chiếm đất không bồi thường tới việc ông Tỉnh trưởng Phan minh Thọ giải tán ngang xương các Hội đồng xã dân cử. Và gần đây ông đã can thiệp vụ các cán bộ xã ấp bị kết án tội tàn trợ đào binh, thanh niên bắt phục tòng v.v.,... chẳng qua chỉ vì các viên chức trên vô tình nay bị áp lực mà phạm lỗi.

Nhưng có thể ông Nguyễn Hữu Thời đã không làm được việc gì. Vì hầu hết những đạo luật ông chống đối đều đã trở thành luật như luật NCCR, luật ngân sách 1971, luật bầu cử Tổng thống năm nay.

Còn ở địa phương thì ông DB Thời can thiệp cho cử tri ít hiệu nghiệm bằng các Dân Biểu thân chính quyền, vì một lẽ dễ hiểu là ông Nguyễn Hữu Thời dù sao cũng thuộc thành phần đối lập nên chính quyền Tỉnh, Quận không ưa.

Được biết ông Nguyễn Hữu Thời năm nay 43 tuổi người Bình Định, đạo Phật thuộc loại Phật tử quý y pháp chứ không quý y tăng. Ông gia nhập VNQĐ năm 20 tuổi, năm 1952 ông bị Việt Minh kết án tử hình với các chiến hữu Nguyễn Hữu Thanh, Đoàn Thế Khuyến, Lam Giang. Sau thành án 20 năm khổ sai, bị giam ở Phú Nhieu rồi ở Sở Phẫu kiểm Liên khu 5 ở Diên giới Lào Việt. Đến năm 1954 sau khi đình chiến, ông được trao đổi trả về vùng quốc gia với tư cách chính trị phạm theo tinh thần Hiệp định Genève. Năm 1955 ông tham gia phong trào ly khai Nam Ngãi chống chế độ gia đình trị Ngô đình Diệm, tham dự nhiều cuộc hành quân ở các chiến khu Quế Sơn, Duy Xuyên. 1956 ông bị thương nên bị bắt và bị giam cầm tra tấn dã man cho tới năm 1959 toa an quân sự mới trả tự do.

Từ năm 1960 ông bắt đầu đi dạy học, ông là giáo sư của các trường lớn tại Bình Định như: Bồ Đề, Nhân Thảo, An Nhơn, Kỹ thuật, Tau Phong, Nữ Trung Học...

Năm 1967 ông đắc cử Dân biểu. Có thể nói ông Nguyễn Hữu Thời là một Dân Biểu tương đối ít mang tiếng và chịu khó tranh đấu cho quyền lợi cử tri Bình Định nhất. Người nhỏ con, nhưng hay nói lớn, người ta thường gọi ông là Dân Biểu La Lối.

NGUYỄN HÒA

Trí thức trẻ hăng say

Cử tri Bình Định thấy một viên chức cao cấp ở Hậu Nghĩa về ứng cử, lấy làm lạ. Anh Nguyễn Hòa sinh trưởng tại Bình Định hiện thời là sinh viên Cao Học Hành Chánh Anh đã lấy xong Cử Nhân Văn Chương và Cử Nhân Luật Khoa, nhưng anh không phải loại trí thức khoa bảng hay loại một sách. Anh cũng không phải loại quên gốc vì vậy cho nên mặc dầu là chánh văn phòng tỉnh Hậu Nghĩa quen biết nhiều, thế lực nhưng anh không ra ứng cử ở Hậu Nghĩa mà lại về ứng cử ở quê nhà. Anh hy vọng người cùng quê hương sẽ giúp đỡ anh hơn và nếu đắc cử anh sẽ có cơ hội giúp một cái gì cho ĐẤT MẸ của anh hơn. Anh cho rằng thế hệ đàn anh đã bỏ trôi qua nhiều dịp may để cứu nước, bởi vì thế hệ đàn anh quá cần cỗi không đáp ứng được nhu cầu khẩn thiết của tình thế. Nếu tuổi trẻ vẫn tiếp tục núp bóng, tiếp tục lẩn tránh, thì rồi đây, trước những biến chuyển ghê gớm của tình thế đất nước chúng ta không biết sẽ về đâu.

Nếu anh Nguyễn Hòa đắc cử, với nhiệm vụ đầu tiên của Dân Biểu là soạn luật, không thể nào anh Nguyễn Hòa quên ai được. Bởi vì anh có một trình độ khá cao về Luật học và Hành chánh, anh lại chịu khó tìm hiểu tình hình quê hương anh. Trước ngày ứng cử 9 tháng 10 ngày anh có tổ chức một cuộc thăm dò rộng lớn nguyện vọng của đồng bào tỉnh Bình Định. Anh nói rằng nếu đắc cử anh sẽ soạn những dự án luật thích hợp với nguyện vọng của đa số đồng bào Bình Định xuyên qua ý kiến ở bản thăm dò của anh.

Điều bất lợi cho Nguyễn Hòa là anh thiếu phương tiện cũng như anh Tô Phước Hảo. Nhưng anh Nguyễn Hòa có điều lợi là các giáo chức ở toàn tỉnh đều hết lòng giúp anh, vì trước kia anh là giáo sư của các trường tại Bình Định như Trung Học La San, Trung Học An Nhơn v.v...

Anh Nguyễn Hòa còn là một con người hùng biện, Vì vậy, hy vọng rằng vào Quốc Hội anh sẽ đem mồm mép thuyết phục được nhiều DB khác và thuyết phục được cả chính quyền địa phương...

Kỹ sư LÊ CÔNG MINH

Nổi bất bình của tuổi trẻ.

«Tuổi trẻ có những nổi bất bình không chịu được phải đứng lên phản kháng. Những nỗ lực của tuổi trẻ đôi lúc không thay đổi được gì như khi chống cuộc bầu cử mà chúng tôi cho là gian lận, năm 1967 chẳng hạn nhưng vẫn thấy rằng việc làm đó là cần thiết. Trong hoàn cảnh đất nước hiện tại tuổi trẻ mà không phản kháng là điều đáng buồn hơn là đáng lạc quan. Tham vọng của tuổi trẻ là cố gắng nổi lên nổi bất bình của chính họ và của đại đa số quần chúng.

Đó là tâm sự của kỹ sư Lê Công Minh, một Trưởng Ty mới có 29 tuổi.

Anh Lê Công Minh đã tỏ ra băn khoăn nhiều về thế đứng của tuổi trẻ trong mạch sống của Quốc Gia. Anh ao ước có một xã hội khá hơn để phục vụ, để được tự do sống, kể cả tự do sống trong sạch. Anh kể một câu chuyện nhỏ để chứng minh cái bi đát của lớp người trẻ trong guồng máy công chức nhà nước : có một thanh niên tốt nghiệp một trường Cao Đẳng được cử giữ chức Trưởng ty của một bộ nọ tại một tỉnh trù phú. Mỗi lần về Saigon họp hành người thanh niên vẫn thường nghe vị Giám Đốc Hành Chánh nhắc nhở: «Anh ở địa phương về mà sao không có quà cáp gì cho anh em hết? » Người thanh niên đủ thông minh hiểu rằng đó là lời trách móc, có ngấm ý như một chỉ thị. Nhưng làm sao có quà cáp cho trung ương khi anh bạn muốn sống trong sạch? Sau nhiều lần nhắc nhở người thanh niên nọ vẫn chưa làm quen được với «bài học tham nhũng» nên anh ta phải đi một nơi khác. Kể xong câu chuyện anh Lê Công Minh kết luận : «khẩn muốn sống trong sạch cũng không tự do sống được»

Anh cho rằng «tất cả đều do chiến tranh, phải làm sao chấm dứt cuộc chiến này để xây dựng lại từ đầu. Chúng ta đã thù hận, đã chém giết nhau, đã tự hủy hoại tổ quốc vì những tranh chấp chủ nghĩa. Xin hãy đứng lên trên tinh nghĩa dân tộc mà dân xếp cuộc chiến tranh này, cả hai miền Nam Bắc VN hãy mạnh dạn tách rời khỏi những thế lực Đế Quốc. Cộng Sản và tư bản đều không tin cậy được. Họ cũng chỉ biết tới quyền lợi của dân tộc họ mà thôi. Lịch sử đã chứng minh rõ ràng như vậy. Chúng ta có thể cho điều đó là ảo tưởng là khó khăn. Quả thật là khó khăn nhưng không tuyệt vọng và bi đát bằng cứ tiếp tục lao vào chỗ chết».

Anh Lê Công Minh rất e ngại vấn đề gian lận bầu cử, nhất là trò chơi thiếu mã thượng của các ứng cử viên tung tiền mua phiếu. Qua dư luận báo chí đâu đâu cũng có ứng cử viên loại này. Nếu họ thành công trên phương thức dùng tiền thì người dân lại không kỳ vọng gì ở Quốc hội tới, vì nơi đó chỉ toàn là một lũ con buôn.

Nhưng anh Minh vẫn tin tưởng vào ý thức cao của quần chúng khi chọn lựa người đại diện của mình vì họ đã lầm lẫn và thiệt thòi khi những người đại diện của họ trong nhiệm kỳ vừa qua đã gây quá nhiều tai tiếng.

Anh Lê Công Minh là một trí thức trẻ, dấn thân, đặt nhiều tin tưởng vào anh nên chúng tôi mong báo Đời giới thiệu anh với đồng bào. Chúng tôi cam đoan các ông sẽ không phải ân hận đâu!



Giáo sư PHAN BÁ TRÁC

Lớp người mới và ý thức xã hội

Ông Phan bá Trác là một tín đồ Thiên chúa giáo hiền như bụt. Trong 9 năm qua ông góp công trong việc đào tạo nhân tài cho xứ sở. Là một người tương đối còn trẻ (33 tuổi) ông không mang thành tích đầy mình như các chính khách chuyên nghiệp khác. Nhưng sự tận tâm trong 9 năm dạy học, tư cách đứng đắn của ông bảo đảm ông sẽ không phản bội lòng tin nhiệm ai đã tin ông. Và lại thành tích gì? Những người đi trước đã làm chính trị 25 năm rồi. Họ càng làm chính trị họ càng thế lực giàu sang, dân chúng càng cơ cực đói rét. Hình như ông đã chuẩn bị cho ông một tư thế chính trị đã lâu. Những năm sau này ông Trác đã theo học Luật và gần lấy xong Cử Nhân Luật khoa. Ông cũng đã tới các thôn ấp xa xôi để tìm hiểu từng địa phương.

Ông rất thù ghét óc hưởng thụ của lối sống Mỹ, kiếm tiền thật nhiều bằng bất cứ giá nào để hưởng thụ tối đa, giải quyết mọi vấn đề bằng tiền bạc v.v. Ông cho rằng xã hội càng đổ nát, dân chúng càng làm than, thì những người hiểu biết càng phải dấn thân chớ không nên ngồi chờ cho tình thế sáng sủa rồi mới bước vào.

Ông Phan bá Trác cho biết rằng ông ra ứng cử không phải là vì muốn rời bỏ hàng ngũ giáo chức, mà chính là để yểm trợ hữu hiệu cho những người gõ đầu trẻ lâu nay bị bỏ quên. Ông cho biết nền giáo dục tại Bình Định tiến rất chậm so với những tỉnh khác vì tình trạng bất công. Với dân số gần 1 triệu người, họ đã đóng góp tiền bạc và xương máu cho quốc gia thì họ phải hưởng quyền lợi đồng đều như ở tỉnh khác. Giáo dục có phát triển thì Bình Định mới thêm nhân tài cho xứ sở.

Ngoài ra ông Ph. bá Trác còn đề nghị địa phương hóa cán bộ Quốc gia. Theo ông thì ít nhất cũng phải để cho người địa phương tự quản trị lấy địa phương họ.

Sau cùng ông Phan bá Trác muốn mình đặc cử để chứng tỏ mình có làm việc chứ không phải là thành phần tri thức hưởng thụ. Ông Phan bá Trác đặc cử nếu ông không làm gì được thì cũng không đến nỗi làm nhục cử tri, nhờ tư cách đứng đắn của ông.

Ông NGUYỄN VĂN HƯỚNG

Tuổi già nhưng còn hăng

— Năm nay tôi đã 69 tuổi, nếu tính theo con số chỉ thời gian thì quả thật tôi già, nhưng các anh xem, tôi vẫn còn những bắp thịt rắn chắc của một thanh niên. Tâm hồn tôi còn đầy nhiệt tình của tuổi trẻ, những yếu tố đó, các anh thấy đã tạm đủ để hòa hợp với những người thuộc thế hệ thanh niên chưa?

Kể về sức khoẻ phải công nhận rằng cụ Hường

hãy còn gân lắm, gân hơn nhiều thanh niên thời nay. Thành tích sport của cụ là mỗi ngày «ngủ» lên nỏ hơi «xex» làm vài vòng cho tỉnh ngủ, mỗi vòng lâu khoảng nửa tiếng, bơi liên tiếp. Chưa hết, người còn tập tạ và chơi tennis nữa. Xin chào thua cụ Hường ở điểm này.

Chúng tôi được biết cụ Nguyễn văn Hường qua lời giới thiệu của cụ Trọng Nghĩa, một cụ già đầu tóc bạc phơ hay đến tòa soạn báo Đời với bộ quần phục và tỏ ý rất «mê» được làm một phóng viên kỳ lão. Cả hai cụ theo ý chúng tôi đều thuộc hạng «già nhưng không cổ». Cụ Nguyễn văn Hường hiện có 8 người con. Đầu đàn là Thiếu tướng Nguyễn v. Hiếu cựu tư lệnh sư đoàn 5, 1 trong những tướng nổi tiếng sạch trong QLVNCH. Trước đây, sau khi hoàn tất bậc Trung học ở Trường Bưởi, Hà Nội cụ Hường đã qua Quảng Đông sinh sống ngót 30 năm. Trở lại quê hương năm 1950 và làm công chức cao cấp, sau đó cụ xin thôi việc, đi làm tư chức và đại diện thương mại cho hãng IBA ở Saigon cho đến 1967. Theo cụ nền kinh tế Việt Nam suy sụp dần một phần cũng vì chấp nhận cho người ngoại quốc làm đại diện thương mại, thay vì như thời ông Diệm chức vụ đó phải dành cho người Việt. Cụ Hường nhận xét thêm : «Dân mình cần phải có những tập quán mới, phù hợp với khung cảnh xã hội mình đang sống. Các nhà lãnh đạo phải làm gương trước mới được, bảo rằng mình phải sống tiết kiệm khác khổ nhưng vẫn duy trì những buổi tiếp tân tốn kém cả triệu bạc làm sao người dân nghe cho lọt». Đã từ lâu, những người trẻ tuổi chúng ta thường công kích, kết án giới già là lì bặc thủ, mục rữa v.v cụ Hường mỉm cười nhận định thái độ đó : «kể ra kết án bọn già chúng tôi cũng đáng lam, chúng tôi đã mang rất nhiều lỗi lầm, nặng nhất là tội đã không thực sự làm cách mạng đích thực, lúc có cơ hội để thống nhất lại quay ra tranh giành quyền lợi địa vị phe nhóm, để Cộng Sản ở giữa hưởng lợi...» «Tôi mong rằng trong một tương lai thật gần, tinh thần đoàn kết của toàn thể dân tộc VN sẽ lớn mạnh hơn để còn mong có ngày thống nhất đất nước...» Trở lại với câu chuyện kinh tế, cụ Hường lắc đầu : «Mình phải khác khổ thật sự mới được, làm sao để nhập cảng thật ít tạo điều kiện cho nội phẩm có cơ hội xây dựng, cải tiến phẩm chất kỹ thuật...»

Là một ủy viên trong ban chấp hành Liên Minh Á Châu và Liên Minh Thế Giới Chông Cộng vừa tham dự Hội nghị ở Mani về cụ Hường tiết lộ với chúng tôi rằng : trong ngày đầu khai mạc hội nghị, Tổng thống Phi Marcos chủ tọa đọc diễn văn nhận định chính sách mới của Mỹ là thực tế, cần thiết để có hòa bình, nhưng sau đó toàn thể các đại biểu đã ký quyết nghị ủng hộ VNCH và THDQ, yêu cầu Nixon duyệt xét lại đường lối bang giao của mình. Về những hoạt động xã hội cụ Hường là hội viên hội Lions Saigon. Hiện nay, cụ là sáng lập viên và chủ tịch hội Lions Đakao và là chủ tịch ủy ban liên lạc quốc tế khu hội Lions VN. Những hoạt động của cụ đã được thưởng Bội Tinh tâm lý chiến đệ I hạng.

Tiến chúng tôi ra cửa cụ Hường tâm sự: «Danh lợi tôi đã có đầy đủ! con cái yên phận cả rồi. Tất cả quãng đời còn lại của tôi thanh thoi quá, chẳng muốn ngồi yên hưởng nhàn, tôi vẫn đơn tranh cử ở đơn vị 2 Saigon, hy vọng có thể đóng góp xây dựng đất nước một cách đứng đắn, nhất là tôi chiếm được một phần lớn cảm tình của những người Việt gốc Hoa, tôi hy vọng với cương vị 1 dân biểu, sẽ có thể tạo những động lực thúc đẩy giới này tham dự sinh hoạt chung một cách mạnh mẽ hơn...»



Bình Dương : GS HUỲNH THANH TÂM

Trở về quê hương

GS Huỳnh thanh Tâm tức nhà văn Huỳnh phan Anh, năm nay 32 tuổi sinh quán tại Bình Dương. Bình Dương cũng là nơi ông đã từng phục vụ nhiều năm với tư cách giáo sư tại các trường trung học Trịnh Hoài Đức, Bồ Đề, Nghĩa Phương. Ngoài công tác giáo dục, GS Tâm với bút hiệu Huỳnh Phan Anh đã chảnh thức bước vào làng báo từ khoảng 6, 7 năm trở lại đây và đã gây nhiều tiếng vang đáng kể. Ông đã từng cộng tác với nhiều nhật báo, tuần báo, tạp chí lớn tại Thủ đô như Tiếng Nói Dân Tộc, Tin Sáng, Tiền Tuyến, Nghệ Thuật, Khởi Hành, Văn, Văn Đẻ, Người, Tuổi Ngọc v.v...

Ông là tác giả nhiều sáng tác văn nghệ, khảo luận văn học và triết học như : Văn Chương Và Kinh Nghiệm Hư Vô, Người Đang Hầm, Những Ngày Mưa, Ca Ngợi Triết học (dịch của Merleau Ponty) v.v Trên địa hạt này, ông là một trong số những nhà văn trẻ có ý thức tiên bộ, muốn làm mới văn chương học thuật.

Được hỏi tại sao ông không tranh cử tại Saigon ông đã thẳng thắn trả lời rằng lý do thứ nhất rất đơn giản, là ông muốn trở lại nơi chôn nhau cắt rốn của mình, trình diện với bà con xóm làng,

Giáo Sư HUỲNH THANH TÂM



NHÂM NGỌC HỮU Ứng cử viên nặng ký nhất

Nặng 100kg, cao 1m86, hiện là Thiếu tá Quân đội VNCH. Anh quả là ứng cử viên nặng ký nhất tại đơn vị II Gia Định về hai phương diện Thể xác và Tinh thần. Về thể xác thì có lúc anh cân nặng trên 100kg về tinh thần thì anh dư cả một tấm lòng vàng để phục vụ đồng bào vì thể anh đã được sử gia Phan xuân Hòa và Đạo sĩ Nguyễn duy Hinh xuống núi để thúc đẩy anh ra tranh cử.

43 tuổi đời, 19 tuổi lính, tốt nghiệp khóa III võ bị Thủ Đức, người đồng khóa với anh hạng chót cũng lên được Đại tá từ năm sáu năm nay, riêng anh vẫn lệt đệt chức thiếu tá chỉ vì tội khoai đánh Tây và Mỹ.

— Hồi còn Tây anh đã cho một viên quan ba Tây uống nước tại hồ Trúc Bạch (Hà Nội) đến chết chỉ vì tội tên quan Ba này quen thói thực dân bắt nạt lính Giao Chỉ.

— Hiện nay vùng Gia Định Gò Vấp Tân Thuận anh cũng được nổi tiếng là đánh Mỹ, muốn kiếm thăm anh chỉ hỏi tiếng «Thiếu tá Hữu đánh Mỹ» là đồng bào biết, trong vùng Gò Vấp Tân Thuận ai cũng biết và vô cùng ái mộ anh. Chính vì anh đã «uốc ao» cả chục chú GI ba gai tại vùng này.

Anh can đảm thật và quả cảm can thiệp cho tất cả mọi người khi bị bạo lực đàn áp. Là một sĩ quan duy nhất trong QL VNCH có sức khỏe đánh cả chục tên lính Mỹ ba gai. Voi chửi võ tự vệ, và sức khỏe thiên phú anh đã được đồng bào vùng Gò Vấp — An Nhơn — Tân Thuận gọi anh là ông Lưu Bị, nơi anh đã đồn trú 18 năm nay, yêu quý anh như ruột thịt, yêu cầu anh ra tranh cử — kỳ này anh chắc thắng.



NHÂM NGỌC HỮU

Giáo sư TRẦN THỌ SÂM

Đây là một người có bản chất tốt và nóng nảy. Đó là cảm nghĩ đầu tiên của chúng tôi về giáo sư Sâm. Ông có giọng nói rất lớn và cách diễn tả ý tưởng thật sôi nổi. Khi ông phẫn nộ điều chi, chúng tôi có cảm tưởng toàn thân ông đang bốc lửa.

Dân mình đã khổ sở nhiều, còn bị bọn ma giáo bán đứng, theo dõi sinh hoạt của Hạ nghị viện vừa qua, mình tức sôi gan, ý thức trách nhiệm của tuổi trẻ đã thúc đẩy mình ra tranh cử mặc dầu phương tiện vận động rất eo hẹp... Ông Sâm là một giáo sư dạy sinh ngữ tại Trường Trung học Phan Thọ Long An, hàng tuần vẫn phải miệt mài trong việc gõ đầu trẻ hiem thì giờ, tài chánh eo hẹp quả thật ông Sâm đang ở một thế kẹt, thế kẹt chung của những người trẻ dần thân đối đầu với những địch thủ nhiều «tài đức» (tài chánh và đức thánh Trần). Đưa cho chúng tôi xem bản danh sách 77 ứng cử viên ở đơn vị 33 Gia Định, nơi ông ra tranh cử. Giáo sư Sâm mỉm cười nói:

«Tình trạng sinh sống của dân mình bây giờ khó khăn quá, mọi người bị quay quắt suốt ngày vì miếng cơm manh áo, đâm ra lơ là với những hoạt động chính trị. Do đó, nhiều khi là phiếu được chọn theo sự may rủi hơn là được cân nhắc kỹ lưỡng... «Quả thật, với gần 80 ông bà lăm le xin «chị sinh» làm đại diện dân thay phiên nhau quay như đờn cũ, trình bày ra rích những chương trình những quan điểm đạo to búa lớn, muốn nhờ mặt, nhờ tên nhờ những lời tuyên bố của họ không phải là một chuyện dễ. Khi vào phòng phiếu, cầm trên tay một tập giấy gần bằng tập giấy học trò, nếu thiếu sự chú tâm quan sát từ trước, mấy ai có thể thoát khỏi một cái tặc lưỡi và rút như rút sổ sổ? Theo ông Sâm, Quốc Hội, nhất là Hạ Nghị viện, giữ một vai trò rất quan trọng, nước Việt khá hay không, còn hay mất là ở đó. Ông hy vọng rằng, với sự hướng dẫn của báo chí, với những kinh nghiệm đau xót đã hứng chịu mọi người đã khôn ra nhiều và sẽ cố gắng theo dõi, tham dự cuộc bầu cử một cách tích cực, nghiêm chỉnh để có thể, đưa được những người có khả năng, có tâm hồn vào quốc hội, thay thế hẳn bọn già áo túi cơm, buồn cử tri, buồn dân tộc một cách trắng trợn...»

Sự tham dự đông đảo của thành phần trẻ trong mùa bầu cử năm nay, theo giáo sư Sâm, là một dấu hiệu của diễn trình «tre già, măng mọc», Mang non VN, thứ măng mọc lên từ tủ nhục, đau thương chắc chắn sẽ là những cây tre cứng cỏi, vươn mạnh trong tương lai đủ sức đón những trận cuồng phong bất cứ từ đâu đưa tới. Là một giáo sư ở tỉnh nhỏ, đã có nhều dịp về xã ấp sinh hoạt, ông Sâm nhận xét rằng nếp sống ở Đô Thành quá xa hoa, đó là một điều cần phải hạn chế bớt vì: «Dân mình còn quá nhiều người sống chật vật, đau khổ. Họ sẽ đau khổ hơn nữa khi thấy bên cạnh vùng bóng tối của họ là những người cùng giống mau, mau da, tiếng nói, nhưng nhờn nhờn hưởng thụ, không cùng chia sẻ nỗi khổ đau chung».



Giáo Sư TRẦN THỌ SÂM

Nghề nói có những phong trào thanh niên chống xa hoa ông Sâm cổ vũ đồng nhiệt: «Tại sao chúng ta không tìm cách tạo nên những thời trang đặc biệt của Việt Nam, 1 xã hội chiến tranh, nghèo nàn, cứ chạy theo những mốt của Tây phương làm gì? Vừa phù phiếm! tốn kém cho quốc gia! vừa tỏ rõ tình trạng mất gốc! thờ ơ với tình tự chung của dân tộc!»

Chúng tôi rất đồng ý với người trẻ Trần Thọ Sâm. Chúng ta phải tạo nên những nếp sống Việt Nam trẻ, những nếp sống chứa chan nhiệt tâm, liêm sỉ và trung thực. Hạ viện, với tư thế của nó phải là nơi qui tụ những người trẻ có «lửa», ngọn lửa của khi thiêng sống núi, phát xuất từ tim óc những người Việt Nam chân chính. Không phải là thử lửa chết chóc đau thương của hỏa châu, bom napalm hay thử lửa hủy diệt của một cơn hỏa hoạn tàn bạo, thần nhiên trên nước mắt và sự đau khổ của người dân. Chúng tôi hy vọng ngọn lửa thiêng sẽ được những người trẻ cùng nhau đem vào Hạ Viện, đốt tiêu cái «chuồng cũi» nhảm nhí cũ để dựng nên một Hạ nghị viện xứng đáng.

TRUNG TÁ TRẦN VĂN AN «Phát ngôn nhân QĐVNCH»

Với nụ cười cố hữu trên môi và đôi mắt «trở danh đa tình» Trung tá Trần Văn An đã «tâm tình cõi mờ» với phái viên Đời tại văn phòng của ông tại Tổng Cục chiến tranh chính trị.

«Tôi đã thấy, đã nghe và đã nói rất nhiều về những cái chết của những người lính trên khắp chiến trường của cuộc chiến tranh tàn này.

Đó là lý do đã thúc đẩy tôi ra tranh cử kỳ này, để mong cống hiến tất cả thành tâm, thiện chí cùng cái hăng say sẵn có của một người khoác áo lính trên hàng chục năm nay.

như một đứa con trở về, tìm lại những người thân, đầu để được chấp nhận hay không, đầu để thành công hay thất bại. Đối với ông, việc ông về tranh cử tại quê nhà là một việc hợp lý và có ý nghĩa nhất. Lý do thứ hai là vì tài chánh không cho phép ông tranh cử bất luận nơi nào khác ngoài Bình Dương là nơi ông có nhiều họ hàng cùng thân hữu nhiệt tâm ủng hộ và yểm trợ ông từ tinh thần tới vật chất. Ông thú thật ông không hề chuẩn bị phương tiện tài chánh để tranh cử.

Huỳnh thanh Tâm coi việc tranh cử của ông mang ý nghĩa một cuộc thử thách, thử thách của tuổi trẻ nhiệt tâm trước những áp lực của quyền thế và tiền bạc đang khuynh đảo khắp nơi trong mùa tranh cử này. Được hỏi ông được giới nào ủng hộ tại Bình Dương, ông đáp:

Giới trẻ. Đó là giới tôi được nhiều dịp gần gũi nhất trong những năm dạy học tại đây, gồm các thành phần giáo chức, sinh viên, học sinh. Ngoài ra phải kể tới một số các thân hào, nhân sĩ hằng lưu tâm tới thời cuộc và hằng đặt nhiều kỳ vọng ở tuổi trẻ trong giai đoạn này. Chúng tôi hỏi:

— Ông có tin tưởng ở sự ủng hộ của đồng bào Bình Dương mặc dầu có những đối phương khá hùng hậu về phương tiện?

Ông ngẫm nghĩ giây phút:

— Tôi tin tưởng ở sự sáng suốt và lòng yêu nước của đồng bào. Đồng ai đánh giá thấp dân trí của nước mình ngày nay mà làm.

— Ông hứa hẹn với đồng bào những gì khi ra tranh cử?

— Tôi không phải là một nhà làm chính trị chuyên nghiệp. Tôi không hứa hẹn hào huyền. Dĩ nhiên tôi cũng có một chương trình hành động của mình, tựu trung có thể qui về mấy điểm chánh: chống lại mọi hình thức áp bức, khủng bố, đe dọa đang đè nặng lên đời sống người dân, nhất là ở các địa phương hẻo lánh, chống lại những thế lực ngoại lai đang đưa đất nước này tới cuộc phá sản toàn diện; tiếp tay với những phần tử trẻ trung, tiến bộ tranh đấu cho một xã hội dân chủ hơn, công bằng hơn, tự do hơn để mọi người có thể sống trong no ấm, thanh bình và hy vọng.

Trước những ứng cử viên giàu có tiền của và thủ đoạn ma níp, Huỳnh thanh Tâm đang gặp phải những khó khăn như hầu hết anh em trẻ ứng cử hiện nay là không tiền bạc thế lực. Chúng tôi tin tưởng và sự chọn lựa cần thận và ý thức của mọi người nhắm tới việc tìm kiếm một Hạ viện tốt đẹp hơn trước.



Tôi ra tranh cử để làm một việc ích lợi trực tiếp cho những người lính, gia đình họ và giới đồng bào lao động. Hơn nữa, tình hình chính trị trong những tháng tới sẽ thay đổi rất nhiều, đòi hỏi phải có một quốc hội sạch, để nói lên tiếng nói trung thực của toàn dân. Trung tá Trần văn Ân giải thích lý do đã khiến ông lên ngựa để bắt đầu một cuộc đua đầy cam go, mà mức đến là một chỗ đứng trong «chಂದong cua».

Tr. tá TV Ân dáng người nhỏ bé, nhanh nhẹn, có những nét rất đặc biệt, con người ông thích hợp cho một người làm chính trị, hơn là một người mặc áo lính. Ông hiện là phát ngôn nhân của Q.Đ.V.N.C.H. Trong cuộc hành quân Hạ Lào vừa qua, ông là người đã được báo chí biết tới nhiều, qua các buổi họp báo tại trung tâm quốc gia báo chí.

Trung Tá Trần văn Ân có cái tên họ và chữ lót trùng với một «chính khách lão thành ở miền Nam, hiện làm cố vấn chính trị cho vị nguyên thủ «bốn không». Trung Tá Ân đã được một số bằng hữu phong cho là «Ấn playboy» sở dĩ có danh hiệu này, vì con người của ông rất hao hoa phong nhã và có đôi mắt rất tr là đa tình.

Ra tranh cử kỳ này ông mong muốn có cơ hội để nói lên được tiếng nói trung thực của chính cá nhân ông. Chữ bấy lâu ông chỉ phát ngôn tiếng nói của tập thể quân đội. Được hỏi về sự gian lận có thể xảy ra trong kỳ bầu cử này không. Ông nói «gian lận thì chưa thấy gì nhưng có một số ứng cử viên nhiều tiền, tung ra raua phiếu, làm những ứng cử viên đòi trách như tôi thật là kẹt». Nhưng ông tin rằng người dân bây giờ đã trưởng thành rất nhiều trong ý thức chính trị. Nên kỳ bầu cử này, chắc những người được dân tin nhiệm phải kha hơn. Với nụ cười luôn luôn nở trên môi, và đôi mắt ngó xa xăm, ông nói: «Trong chương trình «tuổi trẻ về làng» do tôi chủ trương để giúp đỡ dân chúng, cũng như tìm hiểu về nếp sống của những người dân chịu nhiều thiệt thòi đó đã cho tôi biết nhiều về các sinh hoạt của dân chúng và họ muốn gì? cần gì?»

Gần bốn chục tuổi đời, trên 10 năm lính «người lính đa tình Trần văn Ân» đã lang thang khắp bốn vùng chiến thuật từ những vùng soi đu, tới những cánh đồng màu mỡ của đồng bằng Cửu Long.

Trung tá Ân tâm sự: tôi sẽ làm tất cả những gì tôi có thể làm được và không bao giờ phản bội. Những người đã tin nhiệm tôi, rồi ông tha thứ mình làm lính đòi rách quá, ra tranh cử kỳ này nhờ bạn bè «đôi người giúp một tí chứ không thì cũng đến nước «cầm nhà, cầm cửa».



KỸ SƯ VÕ LONG TRIỀU

Xây dựng khởi từ những đơn vị nhỏ

Võ long Triều là một cái tên gây khá nhiều thắc mắc. Nhiều người cho rằng ông Triều chính là

tác giả những bài «phím» chọc quê cả nước trên tờ Tin Sáng dưới bút hiệu Tư Trời Biển. Cũng có nhiều người nói rằng kỹ sư Triều là người của ông Kỳ, trong khi đó một số người khác nhất định ông Võ long Triều thuộc phe ông Trần văn Hương... Cũng có dư luận đồn rằng họ Võ chủ trương «kỳ thị Nam Bắc» bởi vì ông là người sáng lập một phong trào chính trị quy tụ một số chính khách miền Nam từng hậu thuẫn cho liên danh Hương. Truyền vào năm 1967 bên cạnh Hội Liên Trường... Phóng viên Đời đã lần lượt đặt các câu hỏi trên với kỹ sư Võ long Triều khi tiếp xúc với ông tại tư thất đường Mạc Đĩnh Chi Đakao.

Trả lời các câu hỏi của chúng tôi, ông Triều «xin» khẳng định một lần chót (ông nói: une fois pour toutes) «Tôi không thuộc và không tùy thuộc ông nào hay phe nào cả. Lúc nào tôi cũng cố gắng hợp tác để xây dựng một cái gì đó cho miền Nam của chúng ta. Khi tôi nhận ghế Tổng Trưởng Thanh niên trong Nội Các Chiến Tranh của Fung Nguyên cao Kỳ tôi đã nghĩ có thể góp phần của tôi, tuổi trẻ của tôi vào phong trào xây dựng của anh chị em thanh niên V.N. đang đạt được cao độ sau năm 1963. Và lại xin chị nhớ cho: tôi đã hơn một lần từ chối tham gia nội các của tướng Kỳ vì tôi đã nghĩ rằng phe quân nhân không hội đủ điều kiện thành công để cứu vãn tình thế lúc đó. Rồi khi tôi và một số anh em khác, cộng tác với cụ Trần văn Hương chúng tôi cũng đã nghĩ rằng vào thời đó, năm 1965 66, 67., «thanh thế» của Cụ Hương cần thiết cho một việc cải tạo lại cả xã hội «bảy nhậy» của miền



Kỹ sư VÕ LONG TRIỀU

Nam V.N... Bây giờ, thì đã khác rồi! Trở lại việc gây dựng Phong Trào Phục Hưng miền Nam tôi nghĩ rằng, chúng ta cần bình tâm vượt qua mọi sự chỉ trích, mọi dư luận nhất thời, bởi anh em chúng tôi tin tưởng rằng việc quy tụ một số thanh niên để góp phần xây dựng một miền Nam mạnh mẽ là việc cần thiết trên con đường đi tới của toàn thể nhân dân. Hơn nữa PTPHMN cũng đã thu hút được nhiều đoàn viên tâm huyết người Trung, người Bắc nữa...»

Trả lời câu hỏi ông có ước vọng gì khi «tái xuất giang hồ» ra tranh cử Hạ nghị Viện tại Kiến Hòa, kỹ sư Võ long Triều đáp: «Trước hết, Kiến Hòa là quê của tôi. Như đã nói, lúc nào tôi cũng mong góp phần của tôi, vào công việc xây dựng một miền Nam thịnh vượng, độc lập, thoát khỏi ảnh hưởng của ngoại bang, bất cứ từ phía nào... Tôi nghĩ có thể cùng với đồng bào Kiến Hòa tìm ra một phương thức thích hợp với hoàn cảnh VN để cải tạo xã hội đang phân hóa của chúng ta.

Chắc chị cũng đồng ý với tôi rằng chúng ta cần khởi sự xây dựng từ những đơn vị nhỏ, bắt đầu là quê nhà nơi chôn nhau cắt rốn, qua những cơ sở nhỏ dùng làm nơi huấn luyện anh em cán bộ...đồng thời kiểm 1 phương thức hành động vừa đúng khả năng của đồng bào mình. Phương thức hành động này, một số anh em chúng tôi đã có dịp chứng nghiệm tốt qua các thành quả của nhóm Quận 8, tức là Kế Hoạch Xây Đời Mới với các Chương Trình Phát Triển tại quận 6, 7, 8 và 11 Saigon... mà chị đã biết qua anh Hồ văn Minh, Hồ ngọc Nhuận, Đoàn thanh Liêm v.v...»

Sinh năm 1934 tại Phú Thuận Kiến Hòa, hiện nay ông Võ long Triều đã nhập ngũ với lon Thiếu úy. Tốt nghiệp trường Quốc Gia Canh Nông Pháp 1960, kỹ sư canh nông Võ long Triều đã lần lượt giữ chức Chánh Sở Thống Kế Kinh Tế Bộ Canh Nông, giáo sư trường Cao Đẳng Nông Lâm Súc, hội viên văn phòng liên lạc cạnh Tòa Tổng Giám Mục Saigon, Tổng thư ký Trung Ương Công Giáo Tiến Hành VN, sáng lập viên Kế Hoạch Xây Đời Mới, Ủy viên Thanh Niên trong nội các Chiến Tranh, phụ tá Tổng trưởng Canh Nông sau khi ra quân trưởng Thủ Đức, Là bạn thân của cả lính mục Nguyễn quang Lâm lẫn bác sĩ «Tarzan» Mẫn của miền Trung, ông Triều chủ trương «một nền hòa bình sớm sủa cho miền Nam bằng sức mạnh của nhân dân ý thức và được hàng ngũ hóa chặt chẽ». Được coi là người «đur tiền» sau năm năm cần cù làm ăn bằng nghề nuôi heo, nuôi gà, ông Triều có thể thoát khỏi cảnh mua bán lem nhem nếu đắc cử. Cử tri Kiến Hòa cứ yên trí bỏ phiếu cho ông.

NGUYỄN ĐẠT THỊNH

Đánh giấc lối nhà nghèo

Trong cuộc chạy đua vào Hạ viện năm nay, giới nhà binh chiếm một tỉ số khá cao. Đây có phải là

một hiện tượng đáng buồn, cho thấy một dấu hiệu sa sút về tinh thần của tập thể quân đội, của những người muốn thoát khỏi hiện trạng để tìm một nếp sống mới, sung sướng và an nhàn hơn? Câu hỏi này đã được chúng tôi đặt ra với tất cả các ứng cử viên quân nhân trong loạt bài giới thiệu ứng cử viên trên báo Đời và tất cả đã cho thấy một hình ảnh trái ngược, tất cả vẫn chứng tỏ một tinh thần quả cảm, bất khuất, một sức chiến đấu hăng say của người lính VNCH trong cuộc chiến đấu một mất một còn với CS. Đây cũng là trường hợp của Trung tá Nguyễn Đạt Thịnh, ứng cử viên dân biểu đơn vị 2 tỉnh Gia Định, được biểu lộ qua cuộc tiếp xúc với phóng viên Đời tại văn phòng làm việc của ông trong Cục Tâm Lý Chiến.

«Mục đích của chúng tôi khi ra tranh cử chỉ là để tiếp tục cuộc chiến đấu hiện nay của chúng ta mà thôi». Trung tá Nguyễn Đạt Thịnh đã cho biết như trên khi tiếp chúng tôi tại phòng làm việc của ông, một căn phòng đơn sơ và nghèo nàn như bất cứ một căn phòng nào khác trong các cơ sở quân đội. Với một giọng nói biểu lộ sự hăng say và tự tin, ông tiếp tục: «Tôi nói tiếp tục cuộc chiến đấu nhưng là cuộc chiến đấu của nhà nghèo, rõ hơn là đánh giặc theo lối nhà nghèo. Chúng ta phải cố gắng kéo cuộc chiến tranh hiện nay xuống gầm vóc của chúng ta chứ không thể dựa vào các quốc gia bạn một cách quá đáng».

Theo ứng cử viên Nguyễn Đạt Thịnh muốn thực hiện được chủ trương đó trước hết người dân biểu phải tự thực hiện với chính bản thân mình, nghĩa là phải biết tự chế ngự. Và khi các vị đại diện dân cử đã tự chế ngự được thì có thể đi tới chế ngự hành pháp, tiết giảm ngân sách quốc gia và từ đó đưa sinh hoạt quốc gia xuống vừa sức chịu đựng của nhân dân. Ông cho biết khi đắc cử ông chỉ xin lãnh một số lương vài chục ngàn như hiện ông đang nhận lãnh với chức vụ Trung tá. Số còn lại ông sẽ hoàn trả lại ngân sách quốc gia. Theo ông thật là đại phúc cho quốc gia nếu một thiếu số hiện sống xa hoa cách biệt với dân chúng (trong đó có dân biểu với lương tháng trên một trăm ngàn) cũng biết tự chế ngự như vậy.

Là một sĩ quan gia nhập quân đội từ hai mươi năm nay, Trung Tá Nguyễn Đạt Thịnh đã phục vụ ngành Tâm lý chiến được bảy năm và hiện ông đang chủ trương một số tập chí dành cho quân nhân như Tiền Phong, Chiến Sĩ Cộng Hòa. Ông còn là chủ bút tờ tuần báo Diêu Hâu để nói lên tiếng nói uất nghẹn của những người góp máu. Chính qua tờ tuần báo này ông đã lên tiếng báo động những nguy cơ của Quân Lực VNCH trong chiến dịch Hạ Lào, sau đó thực hiện chương trình Vinh Khán Sô qua Đại Hội Nhạc Trẻ với số thu 3 triệu bạc để giúp cô nhi quả phụ các tử sĩ trong trận Hạ Lào và hiện nay ông đang phát động chương trình 20 đồng tặng cô nhi quả phụ bằng đường bưu điện.

Một vấn đề sau cùng được ứng cử viên Nguyễn Đạt Thịnh và chúng tôi đề cập đến là các phương tiện

(Xem tiếp trang 63)

NHỮNG TIẾNG CA CỦA ĐÊM SAIGON (bài I)



BỘ TAM ĐA PHÚC LỘC THỌ

ĐÔNG PHƯƠNG:

Ba giọng hát dân ca

- Hồng Vân
- Tuyết Hằng
- Thu Hà

• PHẠM NGÀ thực hiện

Ánh sáng làm cho một thành phố hoạt động. Nhưng bóng đêm làm cho một thành phố đáng yêu. Những người xa Saigon sẽ nhớ Saigon những đêm nóng dưới hàng cây lấp lo bóng tối, những đêm chập chờn trong con lộ rực rỡ xanh xanh.

Đêm Saigon!
Trong khung cảnh chiến tranh còn đang trùm khắp quê hương, thành phố còn giới hạn bởi giới giới nghiêm, đêm Saigon vẫn nở những đóa hoa thơm ngát, đêm vẫn rạo rức đôi cơ mật, đêm vẫn xôn xao những lời yêu dấu, đêm vẫn đòi thơ, đòi phục sinh — Vì ngày

là thời gian thành phố làm việc, đêm mới là thời gian thành phố sống.

Một trong các mảnh sống của đêm Saigon là những tiếng ca hằng đêm réo rắt trên khắp các hi trường các phòng tra ca nhạc...

Kể từ số này toa soạn ĐÔI cử 1 nhóm phóng viên thực hiện loạt bài: «Những Tiếng Ca Của Đêm Saigon». Chúng tôi hy vọng với đường lối riêng của ĐÔI và thành phần độc giả của ĐÔI không sống các loại báo chuyên về ca kịch, điện ảnh khác, loạt bài này sẽ tự tạo được một sắc thái riêng để công hiến bạn đọc.

Xin bắt đầu bằng:

Tiếng Ca Đông Phương

— Tại sao các chị lại đặt tên là Đông Phương? Người ta có ban tam ca ba trái Táo, ba trái Cam, ba trái Chuối, ba con Mèo, ba quả Chuông v.v... Cái tên Đông Phương của các chị vừa cao kỳ lại vừa thiếu hấp dẫn?

Hồng Vân nhìn Tuyết Hằng cười. Tuyết Hằng nhìn Thu Hà cười. Thu Hà đá vào chân Hồng Vân, Hồng Vân đẩy Tuyết Hằng ra: «Chị nói đi».

— Thế này nhé — Tuyết Hằng, bà chị lên giọng — hỏi tít Tân

Hỏi chị Thái Thanh biết ba đưa tui này, bảo tui này tới Đêm Màu Hồng hát cho vui. Trước thì chỉ nhập bọn hát với nhau, từ hồi giữa năm 1970 lận. Nhưng đến lúc ra hát chính thức thì phải đặt tên chứ! Chị Thái Thanh mời, gấp quá, chẳng biết đặt tên chi, thôi nghĩ đại ra cái tên là Đông Phương. Ban tam ca Đông Phương. Nghe cũng được đấy chứ? Mà lại thích hợp với đường lối tui này nữa. Phải không anh?

— Với lại mình có lập liên danh ứng cử Tổng Thủ đầu mà phải chọn danh hiệu với khẩu hiệu cho khó khăn kia chứ?

Thưa, câu khó trả lời đó là của Hồng Vân, cô em út của ba chị em Đông Phương, và có lẽ cũng là khuôn mặt được khán giả hâm mộ nhất trong cả «gia đình» này.

Ban Tam Ca Đông Phương thật khéo «lập gia đình» với nhau. Thu Hà gốc miền Bắc, Hồng Vân gốc xứ Quảng miền Trung, còn Tuyết Hằng gốc miền Nam.

Từ Quan Họ đến Hát Lý

Đây là ban hợp ca nổi tiếng rất mau, vì lối trình diễn độc đáo chuyên về dân ca. Mỗi đêm, tại phòng trà Đêm Màu Hồng họ đều hát ít nhất ba bài dân ca của ba miền Bắc Nam và Trung. Đến bao giờ thì họ hát hết? Không biết đến bao giờ, vì các điệu dân ca VN vô cùng phong phú, có thể kể mấy ngàn điệu (theo lời nhạc sĩ Nguyễn Thanh).

Khán giả có thể được nghe một bài hát quan họ Bắc Ninh, xen với một bài Lý con Sáo Quảng và một bài Lý con Quạ của miền Nam.

«Quạ kêu nam đặc xứ phòng»

Người dưng khác họ đem lòng nhớ thương!

Trên sân khấu, ba cô Đông Phương mà cất giọng hòa âm một chữ «thương» thì coi bộ trái tim của khán giả, trái tim của đêm Saigon muốn đứng xững lại... để nghỉ mệt!

Buổi tối khi chúng tôi tới gặp ban tam ca tại phòng trà, được gặp cả ba cô đang sửa soạn trình diễn.

—Lối trình diễn của các chị linh động lắm. Các chị đã đi tiên phong

trong lối «hát và diễn tả» không kèm chỉ các ban kịch động nhạc, phải chăng?...

Thu Hà cười:— không phải chuyện tình cờ. Chúng tôi đã tìm lựa chọn lối diễn tả. Anh thử coi cách ăn mặc của chúng tôi đây, coi có như thế nào không?

Bà cô đều mặc quốc phục. Thu Hà mặc áo đỏ, vành khăn đỏ. Hồng Vân áo khăn vàng màu hoàng phái. Tuyết Hằng thì toàn màu xanh.

Tuyết Hằng hỏi:

— Trông giống mấy bà lên đồng, phải không?

— Thì xin các bà lên đồng, múa kiếm trừ tà coi? Nhưng coi bộ các bà đồng đưa, tiến thoái trên sân khấu cũng «đồng bóng» đâu kém chi các bà đồng?

Lắng ngẫm

Ban tam ca Đông Phương biểu lộ một trình độ ý thức cao về nghệ thuật trình diễn, Hồng Vân đã giải thích:

— Dân ca của mình có chất «lắng lơ» nhiều lắm, mà là «lắng ngẫm»! Lối kịch động nhạc Tây Phương họ cũng lắng, mà lắng một cách ào ào. Vì thế lối trình diễn của chúng tôi đã tìm cách diễn tả tính chất «lắng ngẫm» của các cụ mình ngày xưa, trong cái thế giới bao bọc bởi lũy tre xanh và nền luân lý Khổng Mạnh luôn luôn kim hãm bản năng con người.

—Vậy thưa cái chất «lắng ngẫm» của các cụ chính là một cách «vùng lên đòi quyền sống» đó à!

Sự thành công của ban Tam Ca Đông Phương một phần là do công của nhạc sĩ Phạm Trọng soạn hòa âm. Phạm Trọng, nhà nhạc sĩ vẫn được anh em văn nghệ gọi là Cầu Râu để phân biệt với nhạc sĩ Nguyễn Cầu, Giám đốc trường quốc gia âm nhạc. Nhạc sĩ Phạm Trọng đã có văn bằng cao nhất trong số các nhạc sĩ VN đã theo học tại viện Âm nhạc Quốc gia ở Balé, Pháp. Hiện nay ông đang dạy tại trường Quốc gia Âm nhạc Saigon.

Các bài ca Đông Phương trình diễn đều được biến từ thể ngũ cung cổ truyền sang âm giai bảy nốt của

nhạc Tây Phương. Nhạc sĩ đã soạn hòa âm cho ba giọng hát của ban tam ca. Thu Hà có giọng trầm đặc biệt, Tuyết Hằng giọng cao, và Hồng Vân tiếng rất trong thường giữ bè chính. Nhạc sĩ cũng cải biến nhịp điệu của các khúc dân ca cổ truyền, để có thời nhanh, thời chậm, diễn tả sao cốt trung thành với ý nhạc và tinh thần của bài ca.

Ngoài nhạc sĩ Phạm Trọng cổ vấn về nhạc lý, ban tam ca Đông Phương còn có một ông bầu, đó là ông Nguyễn Cao Hoàn, người sáng lập một nhóm gọi là «Nhóm Phở Biển Dân Nhạc».

Voi Phạm Trọng

Ông bầu giới thiệu với chúng tôi nhạc sĩ Phạm Trọng mới bước vô bằng giọng nồng nhiệt: «Có ban Tam Ca Đông Phương là phải có Phạm Trọng cũng như có Phạm Trọng thì phải có Đông Phương, thật là trời sinh voi, trời sinh cỏ vậy!»

Chỉ vào «vòng số hai» của nhạc sĩ nặng ký, ông bầu tếu thêm:

— Voi thật sự đó, đâu phải bốn!

Nhạc sĩ Phạm Trọng thú nhận: «bạn bè vẫn gọi tui là người Việt gốc Voi! Ma tui sanh ở bên Kampuchea chớ đâu có sanh ở Vạn Tượng!»

Ban Tam ca Đông Phương có lối trình diễn độc đáo nên cũng có một số khán giả chọn lựa. Thu Hà cho biết: «Phần lớn khán giả tới nghe dân ca là những nghệ sĩ, những giới trí thức, sinh viên, nói chung họ có một trình độ thưởng ngoạn cao, không hơi hợt nóng cạn. Nhưng cảm động nhất là có các cụ già. Nhiều cụ khăn đóng, áo dài lặn lội từ tỉnh xa về đây, tới Đêm Màu Hồng chỉ để nghe Tam Ca Đông Phương hát».

Ngoài các buổi trình diễn thường xuyên ở phòng trà, hiện ban tam ca Đông Phương vẫn cộng tác với chương trình Tìm Hiểu Dân Nhạc của nhạc sĩ Hùng Lân, chương trình Gió Khơi... trên màn ảnh truyền hình. Trong vòng tháng tới, bộ ba này sẽ tổ chức một buổi trình diễn riêng (recital) tả dân ca, dân nhạc thêm phần nói chuyện về ca dao VN.

HỒNG VÂN:

Tôi ước mơ hòa bình

Hồng Vân là giọng hát thường dành cho bè chính của tam ca Đông Phương, luôn luôn đứng ở giữa khi trình diễn. Nhà báo được tiếp xúc riêng với Hồng Vân tại Trung Tâm Học Liệu Giáo dục, nơi làm việc của cô «nữ công chức» Hồng Vân.

— Xin cho biết tên thật, ngày sinh, quê quán và tình trạng gia đình.

— Căn cước HV mang tên Ng. thị Hồng Vân, sinh tại miền Trung, miền sông Trà Khúc.

Đã có đức lang quân là một văn sĩ đàn, sống trong nhà binh, nhưng buồn một điều là ở xa nhau đến 70 cây số.

— Xin cho biết đã học nhạc với ai, đã cộng tác với những ban nào, những chương trình nào?

— Văn tự học nhạc từ thuở nhỏ. Năm 1967 đã bắt đầu ngâm thơ và hát ở các đài phát thanh và truyền hình. Thật ra, lúc đó Văn làm biên tập viên của đài phát thanh, thử hát chơi trong chương trình Nhạc chủ đề của Nguyễn Đình Toàn và Vũ thành An, thấy... được. Năm 68 gặp nhạc sĩ Hùng Lân từ Mỹ về đang có khuynh hướng phát triển dân ca dân nhạc nên khuyến khích và hướng dẫn Văn vào con đường nhạc cổ truyền này. Gặp Văn cũng rất yêu dân ca nên Văn nhận lời ngay. Cũng với cùng một lòng yêu nhạc dân ca này, Văn gặp Tuyết Hằng với Thu Hà, kết hợp thành tam ca Đông Phương. Năm 1970, 71 là Văn tự thấy mình được cảm tình nhất của khán thính giả, kể như đã thành công chút đỉnh!

Kim Dung và Thanh Tâm Tuyền

— Hiện nay có thích nhạc phẩm (ngoài dân ca), nhạc sĩ nào nhất?

— Ngoài dân ca ra, tôi thích nhạc Phạm Duy nhưng chỉ những bản tiền chiến như Tiếng Hát Sông Lô, Tiếng Đàn Tô... còn bây giờ «con đường Duy Tân» với lại uống ị chanh đường, uống mỗi em ngọt v.v... thấy lạ quá.

— Có hay giải trí cách nào, ciné, nhạc, đọc sách, thời trang... khi rảnh rỗi?



HỒNG VÂN:

Yêu thơ của chồng tôi

— Tôi đang thích coi phim chương để khỏi phải suy nghĩ gì hết. Thú đọc sách thì thú thật vì quá mệt bên phía nghệ thuật nên hơi «bớt». Hồi thích tác giả nào thì chắc phải có ông Kim Dung. Ngoài ra thích Thanh Tâm Tuyền, Doãn quốc Sỹ và thơ văn của... ông xã (Đức lang quân của HV là nhà văn Nguyễn nghiệp Nhượng). Về thơ thích Nguyễn Sa và Đinh Hùng. Tác giả ngoại quốc thời hồi xưa thích các nhà văn thời thượng như Sartre, E. Sagan. Nói chung thì vẫn đề tinh đối với sự lựa chọn các thú giải trí. Văn thích mặc áo dài lụa VN. Lâu lâu cũng giả vờ mặc hippy nhưng tí tí thôi. Xin nhớ dùm là hippy tí tí thôi nhé.

— Ước vọng của Hồng Vân trong nghề nghiệp và đời sống? Những dự tính tương lai?

— Một ước vọng nhỏ của Văn là muốn đi hát ở xa, bất cứ ở nước nào để nhắc nhở lòng hoài hương nơi những người Việt tha hương, mong có thể gọi lại trong lòng họ những tình tự mộc mạc của quê nhà. Với cả người ngoại quốc nữa, nếu có đi hát ở xứ người, Văn tin

rằng bằng dân ca dân nhạc mình có thể gọi nơi lòng người ngoại quốc một ấn tượng nào đó về tâm hồn, tinh thần dân tộc mình, dù cho họ có khác mình về ngôn ngữ. Văn còn mong đời sống được yên ổn hơn để đôi lứa được gần nhau. Nghĩa là phải có hòa bình, có hòa bình để thực hiện những ước vọng riêng tư cũng như ước vọng nghệ thuật.

Khắc khoải đau buồn dân tộc

— Như thế Hồng Vân nghĩ là chiến tranh, thời cuộc rất ảnh hưởng đến sinh hoạt nghệ thuật?

— Rất ảnh hưởng chứ. Văn cho là chiến tranh đã ngăn chặn nghệ thuật rất nhiều. Như tam ca Đông Phương đã đi hát tiền đồn nhiều nhưng mỗi lần đi và về một chuyến là rất mệt và lo trước những bất an ai biết được. Dù vậy, Văn rất thích đi hát xa như vậy, gặp lại được những người bạn cũ bây giờ là chiến sĩ thì vui vô cùng, nhiều khi cảm động vô tả. Ngoài ra, Văn quan niệm nghệ thuật, âm nhạc, văn thơ phải đi sát với hoàn cảnh đất nước, phải phản ánh những khắc khoải đau buồn của dân tộc mới hay. Vì thế Văn thích «tiếng Hát Sông Lô» của Phạm Duy hồi xưa.

— Có những kỷ niệm nào xúc động nhất, ghi nhớ đời đời qua những cuộc trình diễn? Vui hoặc buồn?

— Buồn thì không có vì Văn cố gắng tập cho kỷ ức của mình không luôn giữ những chuyện buồn. Vậy thì chỉ còn những kỷ niệm vui. Vui nhất là đứng hát mà thấy các cụ già áo the khăn đóng hân hoan tán thưởng những bài dân ca, dân nhạc, như những lúc hát những bài Hồ mái dầy, Bông Mọc, Quan họ Bìc Ninh v.v. Quan niệm của tam ca Đông Phương là thích hát cho những người thích nghe dân ca dân nhạc, như các cụ già Văn nói. Giới khán thính giả đứng dẫn lịch sự, im lặng thưởng thức chỉ có ở Đêm Màu Hồng. Ở các phòng trà khác thì thiên hạ thích nhạc «giật giết mùa mưa» hơn thôi. Anh có đồng ý như vậy không?

Người phỏng vấn chợt nhận xét của một số khán giả tivi cho rằng nhìn chung trong thể cách trình

diễn của ban tam ca Đông Phương Hồng Vân được kể là liên thoáng nhất, «sống» nhất. Không biết cái giật giết mùa mưa như Hồng Vân nói nơi các bộ mặt kịch động nhạc khác như: Ba con Mèo, Ba Trái Táo, Ba Cái Chuông vàng v.v... có quyến rũ bằng những các liếc mắt đong đưa tình ý tiềm tàng của mỗi bản dân ca của «một» Hồng Vân không nhỉ?

Không chịu đầu đầu

— Xin cho biết về một vấn đề có vẻ là sự tò mò của các ông Tổng Ngọc Tổng Huệ: Lợi tức tổng quát mỗi tháng? Nhà ở xe cộ?

— Chắc Hồng Vân phải là một nghệ sĩ vô sản nhất rồi. Lợi tức mỗi tháng kể cả lương công chức khoảng từ 70 đến 80.000. Nhà thì ở nhà thuê, xe thì xe gắn máy. Chẳng định lưu gì tới «người cây có ruộng» cả. Văn có thể kiếm nhiều tiền bằng cách nhận lời thu đĩa những bản nhạc thời trang, nhiều hãng đã mời nhưng Văn đã từ chối vì muốn giữ riêng giọng hát của mình cho số người thưởng ngoạn có trình độ cao như giới nghệ sĩ, sinu viên, trí thức, các cụ già.

TUYẾT HẰNG:

Khi xuất ngoại, thành công rực rỡ nhất

Tuyết Hằng tên thật là Nguyễn thị Quyền, cho biết sinh vào đêm Chúa ra đời tại miền Nam. Đã có gia đình, «đức lang quân» là ông Nguyễn cao Hoàn, sáng lập nhóm Phổ Biến Dân Nhạc. Tuyết Hằng học nhạc tại trường Quốc gia âm nhạc với các giáo sư Hùng Lân, Nguyễn Cầu, Hải Linh, LM Duy Linh v.v.. Trước kia cộng tác với các ban: Thiên Thanh của Hùng Lân đài phát thanh Quân đội, ban Nguyễn hữu Thiết, ban Hoàng thi Thơ, Nhạc Chủ Đề của Vũ thành An và chương trình Văn Học Nghệ Thuật của Trần Dạ Từ. Hiện đang cộng tác thường xuyên với chương trình Nhạc Chủ đề dẫn giải của Thanh Thoại (đài PTQB), ban Văn Nghệ Gió Khơi, chương trình tìm hiểu Dân Nhạc trên đài THVN.

Yêu nhạc phẩm hơn là nhạc sĩ

Tuyết Hằng cho biết:

— Tôi thì không thích nhạc sĩ nào nhất cả mà thích nhạc phẩm của họ hơn, vì nhạc phẩm mới có thể hoàn toàn hơn con người nhạc sĩ. Ngoài dân ca thích rất nhiều nhạc phẩm tiền chiến, phản chiến, bản cổ điển và tình ca của các nhạc sĩ lớn. Mến nhất giọng của chị Thái Thanh, Kim Tước, Châu Hà khi họ trình bày loại nhạc thích hợp.

— Xin cho biết ước vọng nghề nghiệp và đời sống, dự tính tương lai. Ý kiến về thời cuộc chiến tranh... có ảnh hưởng tới các sinh hoạt nghệ thuật không?

— Tôi ước có nhiều thì giờ và phương tiện hơn để trau dồi nghệ thuật hẳn chiếm được nhiều cảm tình của khán thính giả hơn. Về đời sống thì tôi mong sớm hòa bình để được thực sự nghe lại những điệu hò câu hát mộc mạc của dân mình trên ruộng lúa nương khoai mà từ lâu không được nghe và để cho dân mình không còn đói máu nữa. Tôi cũng ước có những buổi nói chuyện về ca dao và trình diễn dân ca lấy tiền giúp quỹ từ thiện. Tình trạng chiến tranh nước mình đã cản trở rất nhiều sinh hoạt nghệ thuật. Tôi thấy chỉ có những sinh hoạt lẻ tẻ do các nhóm nho nhỏ hoạt động vì yêu thích nghệ thuật mà thôi.

Chuyến xe lửa bị phục kích

— Có kỷ niệm nào nhớ mãi trong đời đi hát không?

— Kỷ niệm vui nhất là những chuyến đi hát đã qua trong các đoàn Văn nghệ VN xuất ngoại, lần nào cũng thành công rực rỡ hết. Một lần tại Phi Luật Tân, chúng tôi suýt bị chết ngộp vì hàng biển người bao vây chỉ để xin chữ ký thôi. Tôi thấy có lẽ phụ nữ VN mình với chiếc áo dài có nhiều ma lực quyến rũ hơn là Văn nghệ VN. Buồn cười nhất là khi chúng tôi vào một hiệu buôn thì họ ồ ồ kéo vào và không ngăn ngại kéo cao tà áo mình lên để xem. Thật mắc cỡ quá sức! Lần thứ hai là kỳ Đại Hội Văn Nghệ Á Châu, thật không gì sung sướng bằng sau đêm trình diễn so tài với các nước bạn, hôm sau được báo chí khen ngợi và có cảm



TUYẾT HẰNG:

Tiếng ca miền Nam

tiếng đặc biệt với phái đoàn nghệ sĩ VN. Người nước ngoài quý nghệ sĩ còn biểu lộ sự hâm mộ nồng nhiệt hơn người mình anh ạ.

Còn kỷ niệm buồn nhất là một lần sau khi đi trình diễn ở miền Trung về, đoàn văn nghệ VN đi chuyển bằng xe lửa, khi chạy qua Pha Thiết vào khoảng 2 giờ khuya thì xe bị trật đường rầy và bị phục kích. Tôi rợn người dưới làn đạn và tưởng... xong rồi.

— Xin cho biết những sở thích riêng khi rảnh rỗi?

— Giờ rảnh cũng thích cine nhưng không ghiền. Thích báo chí, ngắm các cửa hàng và thích nhất là làm nội trợ. Đọc thì văn thơ cũng thích văn thơ hơn là nhà văn nhà thơ. Thích nhất là Mai Thảo, thơ Victor Hugo, La Martine, văn của Alphonse Daudet v.v....

— Còn lợi tức tổng quát hàng tháng? Nhà cửa? Xe cộ?

— Lợi tức hàng tháng nếu không phung phí thì cũng đủ tiêu thôi. Nhà ở Phạm đẳng Hưng Dakao, thường thôi. Xe thì được một chiếc 4 bánh. Hồi gì hồi kỳ thế ông nhà táu?

THU HÀ: yêu nhất giọng hát của mẹ tôi

Xi nghe ban Tam Ca Đông Phương trình diễn, thường vẫn thấy một cô giới thiệu các bài dân ca VN bằng tiếng Anh, tiếng Pháp với giọng nói rất hay. Đó là Thu Hà.

Thu Hà là giọng hát giữ bề trầm trong hòa âm của các bài dân ca. Theo ông Nguyễn Cao Hoàn, đó là một giọng trầm đặc biệt mà có lẽ nhạc trưởng Hải Linh đã tận dụng triệt để trong những bản đại hợp xướng trong chương trình Gió Khơi trên ti vi. Thu Hà tên thật là Nguyễn Thị Minh Nguyệt, «con gái Hà Nội chính cống». Hồi về gia đình, Thu Hà tâm sự:

— Khi đời sống của tôi đảo động mạnh về những chuyện tình khập khiễng (sic!), đã thực sự tìm được người tri kỷ. Rồi yêu, nhất định yêu nhau trọn đời. Một đứa con ra đời, nay cháu nó được 7 tuổi, đã thắt chặt thêm nữa mối tình của hai vợ chồng.

Mỗi bản nhạc, một kỷ niệm

Thu Hà cho biết khi còn nhỏ đã học nhạc và đàn với các Soeurs trường Notre Dame des Missions Thanh Hóa, khi di cư vào Nam được GS Hùng Lân chỉ dạy thêm. Không nhớ rõ đã cộng tác với ban nào nhưng chắc chắn đã hát trong các ban của Hùng Lân, Hoàng Thi Thơ, Nguyễn Hiền...

— Ngoài dân ca ra, chị thích nhạc phẩm, nhạc sĩ, giọng hát nào nhất?

— Tôi thấy ở mỗi tuổi, mỗi thời gian thích một bản nhạc. Hầu như bản nhạc đó tương ứng với một kỷ niệm nào đó của đời sống tình cảm. Thường thường mình yêu thích những gì có giá trị đối với mình, giá trị đó nhằm thỏa mãn một nhu cầu riêng tư của chính mình. Nghĩ vậy nhưng tôi không dám nói mình đã yêu thích nhạc phẩm nào nhất, mà nhắc lại một nhạc phẩm mình yêu thích là làm khơi lại một kỷ niệm chết. Kỷ niệm đã chết có nên cho hồi sinh lại không? Về giọng hát yêu thích nhất thì tôi chỉ thích một giọng hát không nổi tiếng và sẽ không bao giờ nổi tiếng, giọng hát của mẹ tôi đó. Không phải theo tục

ngữ là mẹ hát con khen hay đâu mà vì giọng hát đó đã đi vào tiềm thức, đã nằm trong vô thức của tôi, ngay trong giấc ngủ. Và những lúc tôi thấy vô vọng nhất, cô đơn nhất. Và nhờ giọng hát đó mà tôi đã yêu hát và thích dân ca.

Chồng con định đoạt tương lai

— Ước vọng trong nghề nghiệp đời sống và dự tính tương lai?

— Một hôm đi nghe nhà văn Vũ Hạnh nói về «văn hóa và mao hóa» tôi thấy ông có lý khi ông cho rằng con đường tiến triển của văn hóa là phải lần tới đàng trước chứ không phải khai phục lại những cái cũ rích rồi gọi đó là phục hồi văn hóa. Nhưng ông Vũ Hạnh tỏ ý không tán thành công việc đem trình diễn những bài ca của Cung Văn... ra ngoại quốc mà gọi đó là văn hóa dân tộc. Tôi liền thắc mắc là hát dân ca như mình có phải là vô ích như ý ông ta không? Tuy thắc mắc nhưng tôi vẫn ước mong người ta sẽ yêu dân ca hơn những bài thời trang, lính chiến v.v..

Tôi thì không có một dự tính nào về tương lai cả, vì tương lai



THU HÀ:

Bắt đầu hát ở Liên Khu Tư

của mình tùy thuộc vào nước mình mà tương lai nước mình bây giờ tùy thuộc vào ai? Chả hạn tôi tính đi du học, rồi chiến tranh xảy đến, ông xã phải đi lính? Dự tính sau cùng chỉ là giấc mơ thôi. Hơn nữa khi đi lấy chồng tôi chấp nhận cho chồng con mình định đoạt tương lai mình.

Sau khi «hỏi khỏ» lại người phỏng vấn là muốn đề cập về nghệ thuật mà trên khía cạnh phương diện nào Thu Hà cho biết cảm tưởng về thời cuộc đối với sinh hoạt nghệ thuật.

— Có người cho là chiến tranh làm ngạt sinh hoạt nghệ thuật. Tôi không nghĩ thế, nếu không có chiến tranh chắc gì đã có Chinh phụ ngâm ngày xưa và nhạc của TCS ngày nay? Tôi vẫn nghĩ là cuộc chiến của đất nước hiện tại cũng đem lại những suy cảm lạ cho các nghệ sĩ văn sĩ.

Micro tan thành nước

Hỏi về kỷ niệm sâu đậm nhất trong những ngày đi hát, Thu Hà im lặng một chút rồi kể:

— Mười năm liền bỏ sang nghề dạy học không xuất hiện trước sân khấu. Hôm trình diễn đầu tiên tại ĐMH này tôi hồi hộp quá sức. Phải nói là hồi hộp nhất, hơn cả thời kháng chiến lần đầu tiên tôi được gọi ra hát trước đại hội liên khu IV dạo còn bé, đại hội có cả «bác Hồ» tham dự. Tôi vẫn nghĩ thường khán giả phòng trà chỉ thích nhạc kịch động và nhạc tiền chiến, mình hát dân ca thì thật là phiêu lưu. Nhưng ngay sau khi chấm dứt bài thứ nhất, khán giả vỗ tay tán thưởng quá làm tôi sung sướng đến muốn bay bổng. micro nắm trong tay muốn tan thành nước...

— Xin cho biết về sở thích giải trí cá nhân, cũng như đại khái về lợi tức lồng quất, nhà ở, xe cộ?

— Tôi thì thích nhiều thứ lắm mà toàn là cái thích của đàn bà, một người đàn bà thật tâm thương thời nhè. Chỉ có một chiếc Yamaha để đi học.

Sau chút, trước câu hỏi nghĩ gì về cái sự bị phỏng vấn, thì Thu Hà phỏng vấn lại người phỏng vấn: «Nếu anh là một ca sĩ được phỏng vấn thì anh sẽ nghĩ gì?»

MỘT NƠI BÌNH YÊN TRONG LÒNG CHIẾN TRANH

tặng Trần dũng Phước
(kbc 3318)

sẽ đất em lên những ngọn đồi mới mọc,
lũ bạn ngày xưa chắc cũng không xa
em hãy nghe hồn cỏ xanh rung động...
muôn tiếng thì thầm quện dưới chân ta

trời bình yên giang rộng tay che chở
kẻ yêu nhau đâu cần biết chiến tranh,
vẫn giồng tóc đen thả buồn trong nhạc gió
và trên ngọn đồi còn ngợp bóng mây xanh!
nơi đây, một ngày nào bạn bè ta đã đến
(biết đến đây nhưng không biết trở về),
những hình người nung trong lửa nóng
chỉ thấy yêu thương về giữa những cơn mê!
khi hôn em, anh ngậm ngùi không nói được,
ta đã yêu nhau trên những xác người.
em cứ lặng thinh cho lòng được khóc
ôi, mưa đã rơi trên những nụ cười!

mưa đã rơi trên những ngọn đồi mới mọc,
em ngửi thơm tình đất mới không phai
đề biết yêu anh một lần không hối tiếc
vì đã dịu em qua những tháng ngày.
hãy nắm chặt tay anh đừng run sợ,
trong chiến tranh, ta làm kẻ vô tình
dù biết rằng sẽ có một ngày anh được mời
tham dự...

bị mất, múa tay tiếp diễn cuộc chơi.
như lũ bạn dưới chân đồi này ngày trước,
chắc cũng đâu ngờ một chuyến ra khơi!
...Và ngày mai, ai sẽ đất em đi trong những
lần tình tự?

lên những ngọn đồi ta đã đi qua,
đến thăm anh gửi hồn trong cỏ mới,
một chỗ ngàn năm chưa kịp xót xa.
em cứ lặng thinh cho lòng được khóc,
hứng những giọt mưa trong hạt châu sa.

TRẦN BÁCH THUY

(những ngày bãi khóa, tháng 5)

BUỔI VỀ

đã qua mấy dặm thác ghềnh
rừng thu nai đứng chênh vênh gọi ngàn
buổi về thoáng động đôi sương
trăm chim kêu lạc cuối đường chiêm bao
ngựa già mỏi vó nhìn cao
chợt đứng cay đắng sầu hao giọng người.

VỚI TÔN THỊ HUNG

từ em tóc xỏa về nguồn
bỏ xa tiếng hát máu xương phận người
trăm năm đá cũng sầu nguôi
đêm dung nhan cũng dập vùi đời trông
đốc cao mù vó ngựa hồng
bạn bè trầm cốt buồn chung tiếng chào
biết trong trí nhớ mai sau
chợt quen chợt lạ phương nào đó em.

LÊ SA
(An Long)

LỜI NGẬP NGỪNG

những con kiến của một thời ấu thơ
nay đã lớn gặm mòn xương ý nghĩ
ta gặp em như hạnh phúc tình cờ
đời du tử yêu em thành vô lý
ta trở về nỗi đóa với em sao
đành khép nép hỏi người trong bốn bề?
loài bọ sâu đem lời hát ngọt ngào
ta thơ đại biết mình đâu đáng kể

TRỜI SÁNG ĐÊM 69

năm mê mỗi nghe thương ngày tháng cũ
tuổi non tơ còn bẹp dí bên trời...
nghe tiếng đạn quê hương vùng khúc rú
tôi bỏ đi từ độ chán con người?
soi ánh sáng hỏa châu, tôi khẩn lạy
sáng hoài đi thay ánh mặt trời
làng mạc đó, êm đêm nay thoát cháy!
tôi van thăm đêm 69, người vui.

ANH TÔI VÀ RUỘT THỊT

anh quen sống từ bờ xanh cỏ dại
tôi lớn lên bằng bút, lưỡi, tình này
ai chiến thắng và ai là ai chiến bại
máu bên anh vẫn là máu bên này

THU QUẾ

SAU LỜI MỜI NIXON SANG THĂM TRUNG CỘNG CỦA BẮC KINH



KHÚC QUANH MỜI

● HOÀNG VĂN ĐỨC — NGÔ VĂN HAI

I. Mở

Đây giờ tất cả thế giới đều biết rõ chuyến du hành của tiến sĩ Kissinger vừa rồi ở Việt Nam và Đông Nam Á có mục đích che dấu một sự tiếp xúc trực tiếp với Trung Hoa Cộng Sản để đi đến kết quả bất ngờ như một tiếng sấm nổ giữa trời quang mây tạnh : là Bắc Kinh đã chính thức mời Tổng thống Richard Nixon sang thăm viếng Trung Cộng vào năm tới, 1972 ! Đây là một sự « thời biến » làm ngổ ngàng hết sức Cộng Sản thế giới và Cộng Sản Bắc Việt, vì cái thế mà Cộng Sản nói chung là tất thàng của họ trên thế giới không còn nữa, và đặc biệt là Cộng Sản Bắc Việt đã mất thêm một hậu thuẫn quan trọng là hậu thuẫn của Trung Cộng sau khi (từ 1968) đã mất hậu thuẫn thực tế của Nga Sô. Và thời cơ đã thực thuận lợi cho phe quốc gia Việt Nam : trong một tương lai xa Cộng Sản sẽ tan biến khỏi bán đảo Đông Dương cũng như khỏi toàn thể vùng Đông Nam Á Châu.

Trong một tương lai « xa », là vì mặc dù chung cuộc mọi sự sẽ diễn tiến hoàn toàn có lợi cho Việt Nam Quốc Gia, song từ đây đến kết quả tối hậu đó con đường đi còn rất dài, và quốc gia Việt Nam

còn phải gặp nhiều gay go thử thách !.. Có thể nói trắng ra là sẽ có rất nhiều xáo trộn tại Nam Việt Nam và nếu chính giới Nam Việt Nam không khéo khai thác thời cơ theo lẽ phải thì quốc dân Việt Nam không thể tránh được nhiều đau thương, nhiều khổ sở trong một giai đoạn nữa...

Bởi vậy cho nên, chúng tôi thiết nghĩ muốn hiểu rõ tầm vóc và sự quan trọng của sự kiện lịch sử quốc tế trên (Bắc Kinh mời Nixon qua thăm) đối với đất nước chúng ta, ngoài những lập luận về tình hình quốc gia và quốc tế mà chúng tôi đã nêu danh PHONG TRẢO ĐÔNG NAM Á viết lên, những lập luận đã được thời cuộc minh chứng là xác đáng chúng tôi thấy cần xét nét kỹ những hoàn cảnh đã đưa dẫn hai chính phủ Mỹ và Tàu đến sự mời mọc trên, cùng những điều kiện để chấp nhận lời mời của Nixon và những điều kiện để đạt lời mời của Trung Cộng, và những ảnh hưởng của tất cả những hoàn cảnh và điều kiện đó đối với vấn đề VN của chúng ta. Có hiểu rõ nội vụ chúng ta mới có thể rút ra câu kết luận, ngõ hầu :

—Tin tưởng vào quan điểm chính xác chúng tôi hằng chủ trương, nghĩa là: CON NGƯỜI ĐỂ ĐI TỚI

HÒA BÌNH VÀ THỐNG NHẤT VIỆT NAM PHẢI ĐI VÒNG QUANH ĐÔNG NAM Á, và đề, từ quan điểm đó.

Tin tưởng vào TƯƠNG LAI CỦA VIỆT NAM QUỐC GIA (hai chữ « tin tưởng » dùng ở đây, đối với chúng tôi, không phải là những danh từ chính trị suông, nhưng chính là 1 « hành động tin ngưỡng » un acte de foi...)

2. Những hoàn cảnh nào đã đưa dẫn hai chính phủ Mỹ và Tàu đến sự mời mọc và sự chấp nhận cuộc công du của Nixon sang Trung Cộng ?

Việc mời mọc và sự chấp nhận công du của Tổng thống Nixon sang Trung Cộng vào năm tới bây giờ đã thành việc hẳn hoi rồi, vấn đề đối với chúng ta là phải tìm hiểu căn nhắc xem tầm vóc và ảnh hưởng của nó sẽ đến đâu để ngõ hầu rút tỉa ra được bài học tối hậu cho chúng ta, khiến cho chúng ta dễ bề hoạch định chính sách Việt Nam riêng cho Việt Nam, và cũng là để giúp giúp các giới có trách nhiệm của Nam Việt Nam đứng vì một lẽ gì mà để cho sự tuyên truyền của ngoại bang làm lung lạc tinh thần và ý chí tranh đấu, một sự tuyên truyền bao giờ cũng chỉ có lợi cho họ và hại cho ta.

Việc làm đầu tiên là phải biết đến những hoàn cảnh nào đã đưa dẫn hai chính phủ Mỹ và Tàu đến sự kiện trên, và cũng nên xem thử xem thực sự đã có một nhân vật quốc tế hay một quốc gia thứ ba nào giúp cho Tàu và Mỹ đi đến chỗ thỏa hiệp với nhau hay không, hay chỉ toàn là những sự giúp bằng lời nói (giúp lỗ miệng !) lao xao sau khi việc đã xảy ra (a posteriori) mà không hề có thực ích ngay từ lúc khởi đầu. (Bởi vì chưa gì mà đã thấy có nhiều quốc gia và nhiều nhân vật quốc tế muốn gán cho mình một cách trắng tráo công lao đã khơi mào được cái diễn tiến, nghĩa là tự gán cho có sáng kiến về cuộc giao hảo Mỹ Tàu, hy vọng sẽ che chân được vào với Mỹ và Tàu sau này để giữ một vai trò gì đó trong tương lai trên đầu trên cổ dân tộc Việt Nam !.. Chính giới Việt Nam phải biết phân tích tình hình một cách sáng suốt để đừng bị những chính phủ ngoại quốc, những người bạn phản trắc, làm quân sự quạt mo sự khiến hành động có lợi cho nước họ mà có hại cho dân mình.

Muốn xem thử xem có một nhân vật quốc tế hay một quốc gia thứ ba nào có đã giữ một vai trò nào hay không, thì trước hết và tốt nhất là nên nghiên cứu, để hiểu cho rõ hơn, những phản ứng quốc tế sau khi việc công du của Nixon được loan báo. Do sự nghiên cứu này, chúng ta cũng sẽ biết được thêm trong hành động này của Tàu, Tàu có liên lạc chặt chẽ với Bắc Việt và MTGPMN hay « chính phủ Cách mạng Lâm thời miền Nam » hay không. Và nếu có, thì Nam Việt nam sẽ phải đối chiếu ra sao, hoặc nên không, thì chính sách của Nam Việt nam nên phải như thế nào.

(Cách lập luận đảo ngược hay vòng quanh

(raisonnement détourné) của chúng tôi thoát xem thấy có vẻ cầu kỳ, song chúng tôi hy vọng sẽ đem lại được những minh chứng thiết thực để gây niềm tin tưởng cho bạn đọc vào tương lai của Việt Nam Quốc Gia.)

Như vậy theo thiên ý chúng tôi phản ứng đầu tiên liên quan đến Nam Việt nam nhất là phản ứng của « Chính phủ Cách mạng Lâm thời Miền Nam VN » nghĩa là của MTGPMN, thứ đến là phản ứng của Hà Nội, và thứ ba lại là của Saigon, Đài Bắc và Sihanouk.

« Chính phủ Cách mạng lâm thời Nam Việt Nam », qua tiếng nói của bà Nguyễn thị Bình và đài phát thanh Giải phóng Miền Nam ngày 20.7.1971, sau nhiều ngày hoang mang, đã tuyên bố : « Chúng ta không tin rằng Chính phủ Dân chủ Cộng Hòa Trung Hoa lại tìm một thỏa hiệp với Mỹ về vấn đề Việt Nam trên đầu các nhà lãnh đạo MTGPMN. Đó là một điều không thể tưởng tượng được, bởi vì chính phủ và nhân dân nước Cộng hòa Dân chủ Trung Hoa đã hỗ trợ và sẽ tiếp tục hỗ trợ một cách mạnh mẽ sự chiến đấu giành độc lập của chúng ta ».

Và ngày 21.7.1971 : « Bây giờ không còn là lúc mà các nước lớn có thể định đoạt số phận của các nước nhỏ !... »

Xem đây thì thấy rõ ràng là Bắc Kinh đã không tham khảo ý kiến và cũng không thông báo cho MTGPMN về việc xích lại gần nhau này của Tàu và Mỹ !

HÀ NỘI : Hà Nội đã lặng thinh trong bốn ngày liền, rồi mới tuyên bố y hệt MTGPMN. Dấu hiệu này cho ta biết rằng cả Hà Nội lẫn MTGPMN đã có những phản ứng giống nhau lúc ban đầu, là hoảng hốt. Trong khi Hà Nội im hơi lặng tiếng, thì Nguyễn Duy Trinh, phó thủ tướng chính phủ Bắc Việt, và cũng là bộ trưởng Ngoại giao của Hà Nội đang thăm viếng Bắc Kinh và từ chối không chịu tuyên bố điều gì, nói rằng để gặp Chu Ân Lai rồi sẽ hay, như thế có nghĩa là ngay cả Hà Nội cũng không được Bắc Kinh tham khảo ý kiến và cáo tri cho hay biết gì hết. Báo Quân đội Nhân dân ở Hà Nội lại tuyên bố thêm : « Số phận Việt Nam phải được giải quyết bởi những người Việt Nam. Các cường quốc xin đừng bắt chúng tôi phải theo ý muốn của các cường quốc » Thực không có minh chứng nào rõ ràng hơn thế.

SAIGON : Tổng Thống Thiệu đã tuyên bố : « Đây là bước đầu tiên để tiến tới một nền hòa bình vững bền », và chỉ vốn vẹn có thế mà thôi, không hơn không kém. Phản ứng dè dặt, hơi một chút ngổ ngàng của tổng thống Thiệu cũng được tổng thống Nixon tham khảo ý kiến hay thông báo cho biết trước về ý đồ của Hoa Kỳ, mặc dù ông cũng chấp nhận trên nguyên tắc sự tiếp xúc trực tiếp này giữa các nhà lãnh đạo Mỹ và Tàu.

SIHANOUK : vì Sihanouk hiện nằm trong nanh vuốt của Mao, cho nên ông ta có được biệt đãi hơn

một tí. Ngay sau khi gặp Kissinger xong, Chu Ân Lai đã cho đánh thức vào lúc nửa đêm Sihanouk dậy để nói cho ông ta biết rằng Chu vừa gặp gỡ tức thì đặc phái viên của Nixon. Sáng hôm sau Sihanouk tuyên bố: « Chính phủ và nhân dân nước Dân Chủ Cộng Hòa Trung Hoa hơn bao giờ hết vẫn quyết tâm ủng hộ cuộc tranh đấu giành độc lập của nhân dân Đông Dương ». Một chữ « nhân dân Đông Dương » là những chữ mới, vì trước kia bao giờ cộng sản cũng dùng chữ « cuộc tranh đấu của Đảng và Nhân dân ». Sihanouk còn nói thêm rằng Bắc Kinh « chấp nhận » nguyên tắc triệu tập một hội nghị Genève mới về vấn đề Đông Dương. Sihanouk có được tham khảo ý kiến hay được thông tri cho biết trước hay không thì không rõ, song việc ấy không mấy quan hệ vì Sihanouk hiện là tù giam lỏng của Mao. Con nói đến một hội nghị Genève mới, dù là theo ý muốn của Tàu đi nữa, thì Sihanouk sẽ có thể giữ một vai trò gì trong hội nghị đó trong khi chính phủ hợp hiến và hợp pháp của Cao Miên bây giờ là chính phủ Lon Nol? Chẳng lẽ đòi của đòi Cao Miên như đã chia đôi Việt Nam trong hội nghị Genève trước?

ĐÀI BẮC: Đài Bắc thì nhất định là đã không được tham khảo ý kiến và cũng không được thông báo gì cả. Bằng cơ là đại sứ Đài Loan tại Mỹ, ông James C.H. Sen, lập tức đã tuyên bố: chính phủ Đài Bắc sau khi hay tin, đã họp hội đồng nội các bất thường và thượng khẩn và đã lập tức gửi đến chính phủ Nixon một văn thư « phản kháng kịch liệt ». Tướng Giới Thạch đã nói đến cắt đứt liên lạc ngoại giao với Mỹ và dự tính triệu hồi tức khắc đại sứ của mình về nước. Sở dĩ đến nay không có việc cắt đứt ngoại giao và cũng không có việc triệu hồi đại sứ thì chắc chắn là Nixon đã đảm bảo cụ thể để cho chính phủ Đài Bắc vẫn có thể tồn tại được... Chúng tôi hồ nghi như thế vì Tổng thống Nixon có viết một bức thư riêng cho thống chế Tưởng Giới Thạch !...

Ngoài những quốc gia Đông Nam Á kể trên, có thể bị ảnh hưởng nhiều bởi chính sách xích lại gần nhau giữa Mỹ và Tàu, mà chúng ta đã có đủ yếu tố để nghĩ rằng họ đã không được hai cường quốc tham khảo ý kiến hay thông tri cho biết trước tùy theo trường hợp, còn lại những quốc gia Á châu và Đông Nam Á châu khác có đóng một vai trò trong việc này là Nhật Bản, Thái Lan, Phi Luật Tân, Ấn Độ, Nam Cao, Hồi Quốc, họ có được tham khảo ý kiến hay thông tri trước hay không? Chúng tôi cũng chắc là không. Bởi vì:

NHẬT BẢN: Ông Sato, sau khi hay tin, có tuyên bố: « Rất tiếc là chúng ta đã không được thông báo trước » và ông ta có nhắc đi nhắc lại nhiều lần là « Nhật Bản đã được Mỹ cam kết là sẽ được báo tin cho hay trước về tất cả mọi sáng kiến của Mỹ về vấn đề Trung Hoa », Tự cho mình là bị lừa cho nên ông ta nói tiếp: « Người Mỹ coi chúng ta như những con chuột nhắt ». Và tuy vẫn khen ngợi tài khéo léo về ngoại giao rất mực của Tổng thống Nixon ông Sato lại còn nói thêm nữa: « Nước Nhật sẽ không để cho mình chịu ảnh hưởng bởi quyết định của Mỹ... ».

THÁI LAN: Cũng không được tham khảo ý kiến và thông tri trước. Bằng cơ là thống chế Than-on Kittiachorn, thủ tướng chính phủ Thái, ngày 16-7-1971 đã tuyên bố: « Tin này làm tôi rất ngạc nhiên bởi vì cả chính phủ lẫn ông Kissinger khi ghé qua Bangkok đều không báo tin cho chúng ta biết về dự án này », và « Thái Lan sẵn sàng tiếp xúc với Bắc Kinh ».

PHI LUẬT TÂN và ẤN ĐỘ: Không thấy tuyên bố điều gì đáng kể ngoài việc bày tỏ sự lạc quan và hy vọng vì cho đây là bước đầu tiên để tiến đến hòa bình. Cho nên chúng ta có thể nghĩ được rằng họ cũng bị coi như là những số lượng không đáng kể: không được tham khảo ý kiến, cũng không được thông tri trước...

NAM CAO: Cũng thế, không được tham khảo, không được thông tri, bằng cơ là người phát ngôn của bộ ngoại giao Nam Cao đã tuyên bố: « Chúng tôi rất bất bình nhưng chúng tôi không bình luận gì... trong khi chờ đợi bản báo cáo đầy đủ của đại sứ chúng tôi tại Hoa Thịnh Đốn... ».

HỒI QUỐC: Hồi Quốc là quốc gia đã tổ chức chặng hành trình cuối cùng (chặng đường bí mật nhất) của chuyến công du của Kissinger đi Bắc Kinh (Kissinger đã đến Bắc Kinh trên một chiếc Boeing 707 của hãng hàng không Pakistan Air Lines dưới một tên giả). Ngày 11-7, chính phủ Hồi Quốc bố việc Kissinger gặp Chu Ân Lai tại Bắc Kinh trong hai ngày 9 và 10-7-1971. Hồi Quốc là quốc gia đầu tiên và độc nhất được đặc ân cho biết những bí mật của « các ông trời ». Nhưng chắc cũng chỉ là được cho biết vào phút chót mà thôi chứ chắc chắn là không được tham khảo ý kiến nghĩa là được mời bàn giúp và khuyên bảo gì trước. Vì Hồi Quốc thật không quan hệ gì mấy trên sân khấu quốc tế. Và như vậy thì, ngoài Hồi Quốc là quốc gia duy nhất được thông báo vào phút chót vì được giao cho phần việc tổ chức chặng đường bí mật cuối cùng, và nếu trong những các nước Á Châu và Đông Nam Á Châu không có qua 1 nước nào được tham khảo ý kiến để có sự thảo luận chung với Mỹ trước khi Kissinger đi (nghĩa là không có qua một nước Á Châu hay Đông Nam Á Châu nào đã ảnh hưởng được Mỹ và Trung Hoa trong việc tiếp xúc mật này giữa họ với nhau), để dự đoán những hậu quả của việc này, chúng ta cũng nên thử hỏi (tự hỏi) xem có một quốc gia tây phương nào, hoặc thuộc khối cộng, hoặc Tòa thánh Vatican, hoặc Liên hiệp Quốc đã ảnh hưởng được Tàu và Mỹ hay không.

Trước hết hãy xin nói về các cường quốc tây phương.

PHÁP: Việc chưa ra làm sao cả, đường đi còn dài và còn nhiều khó khăn, song nó đã làm chấn động dư luận, đặt ra nhiều giải thuyết, nhiều tưởng tượng cho nên nhiều quốc gia và nhân vật đã nhao lên tranh dành lập công đề may ra có thể giữ được 1 vai trò gì khả lợi trong cuộc này về sau. Nhất là Pháp, ông Schuman, ngoại trưởng Pháp, đã tuyên bố « Nền ngoại giao Pháp đã gián tiếp giữ một vai trò trong những cuộc tiếp xúc vừa rồi giữa Hoa Kỳ và Tr. Hoa Dân Chủ CH. Chúng ta không tham dự vào công cuộc tổ chức cuộc hành trình của ông Kissinger đi Bắc Kinh, nhưng từ ngày mà tướng De Gaulle đã nhìn nhận Trung Hoa Dân Chủ Cộng Hòa vào năm 1964, chúng ta đã ở vị trí khả dĩ thông tri được cả Hoa Thịnh Đốn lẫn Bắc Kinh về các cuộc tiếp xúc của chúng ta đối với hai bên. » (Nếu chỉ có mỗi việc De Gaulle nhìn nhận TC năm 64 mà nói rằng nền ngoại giao Pháp (la diplomatie française) đã giữ một vai trò thì thật là trơ trẽn hết sức. Nước Anh v.v. cũng đã nhìn nhận Trung Cộng trước De Gaulle và nếu lập luận như Schuman thì tại sao không nói đến vai trò thông tri của nước Anh và các nước khác nữa?...)

Cả Courve de Murville, Edgar Faure và báo chí Pháp cũng đều nhao nhao lên rằng Nixon đã phải thực hiện cái chính sách mà trước kia De Gaulle đã gợi ý cho ông ta bởi vì chính sách đó là chính sách duy nhất thực tế. Song, thật ra, nước Pháp, nền ngoại giao Pháp, các chính khách Pháp và ngay cả De Gaulle cũng không giữ một vai trò nào trong việc thực hiện chính sách xích lại gần Trung Cộng của Nixon. Theo các tin tức do các nhà chức trách của Bắc Kinh đã tiết lộ và được ký giả Robert Guilain, đặc phái viên của báo Le Monde tại Bắc Kinh thâm thập và đăng tải trong báo Le Monde ngày 18-19/7/1971, thì: năm 1969, lúc Nixon đến Paris viếng thăm De Gaulle và sau De Gaulle lại đáp lễ Nixon trên đất Mỹ nhân dịp cử hành tang lễ cố Tổng thống Eisenhower, trong những cuộc hội đàm của đôi bên, De Gaulle (theo lời De Gaulle thuật lại) khá phàm ra được hai điều mới mẻ căn bản (deux nouveautés capitales) trong tâm trí Nixon:

1) Nixon đã nhất quyết rút quân đội Mỹ ra khỏi Nam Việt Nam, dù cho việc rút quân này có vất vả và lâu dài, và—2) Nixon sẵn sàng xích lại gần Trung cộng từng bước một hy vọng đưa chính sách này đến mức cuối cùng của nó là nhìn nhận nước Cộng hòa Dân chủ Trung Hoa và sự tham gia của Trung Hoa vào tổ chức Liên Hiệp Quốc, (và đó cũng là hai đề tài chính của cuộc vận động tranh cử của Nixon vào tòa Bạch Ốc năm 1968). Nói rằng Pháp đã giữ vai trò, hoặc De Gaulle đã giữ một vai trò nào trong việc đó quả thật là làm nhận trắng trợn vô liêm sỉ. De Gaulle chỉ được Nixon tâm sự và ngày nay, Pháp được cáo tri về việc xảy ra, chỉ có thế mà thôi, không hơn không kém. Nghĩa là Pháp đã không giữ một vai trò nào.

ÚC ĐẠI LỢI, ANH, TÂY ĐỨC, Ý, VATICAN, GIA NÃ ĐẠI, LIÊN HIỆP QUỐC... sau khi hay tin, đều tuyên bố tỏ vẻ hài lòng và hy vọng: « Sự gặp gỡ giữa Nixon và Mao chắc chắn sẽ được soạn bằng mặt hội nghị quốc tế mới », mong được dự phần vào các cuộc đàm xấp tương lai... Trong lúc ấy tòa Bạch Ốc, như có ý muốn để thiên hạ đứng có suy nghĩ vẩn vơ, tuyên bố: « Chúng tôi đã thông báo cho Luân Đôn và Ba Lê biết tin », nghĩa là, nói trắng ra: « Mỹ không tham khảo ý kiến với Luân Đôn và Ba Lê, chỉ có thông báo cho biết qua mà thôi, sau khi việc đã xảy ra... ».

Ngay như cả những tổ chức Liên Phòng Đông Nam Á và Bắc Đại Tây Dương OTASE và OTAN, cũng không được tham khảo ý kiến. Bằng chứng: phát ngôn viên của OTAN đã tuyên bố: « Sự đối thoại ở cấp bậc cao nhất đã bắt đầu giữa Hoa Thịnh Đốn và Bắc Kinh và đặt ra vấn đề của sự hiện diện tương lai của quân đội Mỹ trên Lục địa của chúng ta (Áu Châu). Dĩ nhiên là liên minh Đại Tây Dương vẫn tồn tại và HK không thể nghĩ đến việc phó mặc tiềm năng kinh tế khổng lồ và các vị trí địa dư của Lục địa chúng ta cho những ý đồ

CHÚC MỪNG

Ông bà HOÀNG VĂN THÌN và ông bà LÊ VĂN PHÓ đã làm lễ thành hôn cho đôi trẻ:

HOÀNG NGỌC PHAN

LÊ THỊ AN PHONG

Chúc đôi vợ chồng mới tròn đời hạnh phúc

CHU TỬ
và TOÀN THỂ TÒA SOẠN ĐỜI

và áp lực của Sô Viết. Chúng ta vẫn hy vọng như thế...» Còn OTASE thì cũng a dua theo và không tuyên bố một điều gì đặc biệt !...

Còn lại những nước Cộng Sản. Họ có giữ một vai trò nào đáng kể trong việc dàn xếp cho Mỹ và TC xích lại gần nhau hay không ? Trong khối CS chỉ có ba nước đáng để ý có thể khiến cho thiên hạ nghĩ rằng họ có (hoặc không có) dự phần vào công việc. Đó. Ba nước ấy là Nga, Ba Lan và Lô Ma Ni.

NGA : Có hay không ? Tuyệt nhiên là không. Chỉ bằng vào những phản ứng của chính giới Nga thì sẽ rõ. Vấn đề Nixon đã thỏa thuận trên nguyên tắc viếng thăm TC, viên trưởng phòng đài phát thanh vô tuyến truyền hình Pháp (ORTF) tại Mạc Tư Khoa Victor Vramant, đã thực hiện một cuốn phim ngắn ngày 16-7-71 mô tả những phản ứng ghi nhận được tại thủ đô Sô viết, (theo lời yêu cầu của đài vô tuyến truyền hình Pháp, đã từ chối truyền hình cuốn phim đó. Chính quyền Nga trong bốn ngày đầu đã không có một lời gì về cuộc Hoa du của Nixon. Hãng thông tấn Tass thì chỉ loan tin đó 8 giờ sau khi chính thức được loan báo từ Bắc Kinh và Hoa thịnh Đốn mà cũng không có qua một lời bình luận. Trong các hành lang, ngỗn là một cách không chính thức, nhiều nhân vật Nga của bộ Ngoại giao và của điện Cẩm Linh đã nói gần gần giống nhau : «Cuộc tán tỉnh nóng bỏng giữa Mỹ và Tàu là một điềm xấu đối với tương lai và đe dọa gây ra nhiều khó khăn trên địa hạt chính trị quốc tế...» (và dĩ nhiên là cho Nga số !) và «Mỹ đang đầu tư vào một cuộc chiến tranh giữa Nga số và Trung hoa»! Bằng cớ theo đó, không ai có thể nghĩ rằng Tàu hoặc Mỹ đã có tham khảo ý kiến Nga để vận động cho cuộc xích lại gần này. Trái lại sự thật là Nga đã bị gạt ra ngoài và sự tiếp xúc bí mật Mỹ — Tàu đã được giữ kín hoàn toàn.

BA LAN : Theo những tin tức hiếm hoi mà người ta có thể có được, thì mọi việc dường như đã được mớm nõi ở Varsovie, thủ đô Ba Lan, giữa đại sứ Mỹ và đại sứ Tàu ; công việc dọn đường xong xuôi rồi mới trao cho Kissinger sứ mạng diện mặt, diện lời để kết thúc với Chu Ân Lai. Duyên do là nhờ chính sách chủ động và khéo léo của Nixon mà ra. Ngay từ lúc vận động tranh cử Tổng thống năm 1968. Nixon đã không ngớt tuyên bố là ông ta rất ao ước được viếng thăm Trung Cộng. Sau khi Nixon đắc cử, hoàn cảnh bắt buộc và điều kiện thuận tiện, Trung Cộng đã đón gió ngay. Trước hết là những sự dễ dãi doanh thương với Nhật Bản, sự tiếp tế đồ ăn cho quân đội Mỹ ở Việt Nam do Trung Cộng. cuộc du hành của các tay vợt bóng bàn Mỹ sang Trung Hoa, sự Trung Cộng đề nghị Mỹ bán máy bay và huấn luyện chuyên viên hàng không cho mình, sự giải tỏa một số hàng hóa chiến lược được phép xuất cảng sang Trung Hoa do chính Nixon v.v... và, vào tháng tám năm 1969 khi Nixon tại vị mới được 7 tháng, William Rogers tuyên bố rằng Hoa Thịnh Đốn sẽ thi hành một chính sách những bước chân nhỏ (une politique de petits pas) để tiến gần lại Bắc Kinh trước hết bằng cách cho phép những hàng hóa

được trao đổi dễ dàng giữa hai nước và cho phép các công dân Hoa kỳ du lịch sang Trung Hoa. Sau đó, và nhiều lần, Bắc Kinh tuyên bố «sẵn sàng đón tiếp TT nước Mỹ. Chu Ân Lai cũng đã từng ngỏ ý đó với các cầu thủ bóng bàn Mỹ. Lại thêm ký giả Mỹ Edgar Snow, mà người ta nói là bạn rất thân của Mao Trạch Đông và đã từng sống cạnh Mao trong cuộc thế chiến thứ hai, đã viết trong tuần báo Life tháng tư 1971 vừa rồi rằng vào khoảng cuối năm 1970. Mao đã tuyên bố với Snow rất sung sướng được tiếp xúc Nixon tại Bắc Kinh.

Sau khi tin Hoa du của Nixon được công bố, Varsovie vẫn im lặng; phản ứng bán chính thức rất dè dặt giống như phản ứng của Mạc Tư Khoa chứng tỏ rằng mọi việc đã được khơi mào móm mím trên đất Ba Lan, tại Varsovie, song chính phủ Ba Lan không can dự gì vào trong đó hết. Nó cũng chứng tỏ rằng ngay cả Kissinger cũng không giữ một vai trò gì quyết định, tất cả đều do sáng kiến riêng của Nixon và Kissinger chỉ là một thuộc hạ thân tín để diện mặt diện lời đem về cho Nixon cái lời mời gần chính thức của Bắc Kinh mà thôi. Việc làm chỉ dè cho có đào có kép, không hơn không kém !...

CÒN LẠI LÔ MA NI : Báo chí nói rằng mấy tuần gần đây, ông Ceausescu đã giữ một vai trò rất quan trọng trong việc Mỹ — Tàu xích lại gần nhau. Chúng tôi không tin như thế; nhiều lắm thì Mỹ đã nhờ Ceausescu chuyển đạt đến Bắc kinh một vài điều không mấy quan hệ nhân dịp ông này đi thăm Mao và Chu, để làm vui lòng ông ta và nhất là để ly gián ông ta thêm chút nữa với Mạc Tư Khoa và khiến cho ông ta trở nên thân hữu hơn nữa với Bắc kinh mà ông ta đã là đồng minh. Chỉ có thế mà thôi và do đó thiên hạ mới đồn đại thêm cho vui kiểu vẽ thêm chân cho rết. Bởi vì cái nguyên tắc chấp nhận chuyển đi của Kissinger, theo sự tiết lộ của tòa Bạch Ốc ngày 16-7-71 đã được thỏa thuận trước với Bắc kinh ngay từ cuối tháng 4-71 sau chuyến du hành của các tay vợt bóng bàn Mỹ rồi. Người ta cũng đồn rằng William Rogers đã không được cho biết về chuyến đi bí mật của Kissinger ấy cũng là sai, vì nhiều tháng trước cuộc khởi hành của ông Kissinger, ông này đã được ngoại trưởng Rogers dặn dò nhiều điều được tóm tắt trong một tài liệu làm việc (document de travail) do Nixon, Rogers và Kissinger cùng dự thảo với nhau. Tài liệu đó gồm hầu hết tất cả mọi vấn đề mà các người đối thoại Trung hoa của Kissinger có thể nêu ra để thảo luận. Trong tài liệu này vấn đề Việt Nam đã chiếm một chỗ rất lớn, mặc dù sau này Kissinger đã nhiều lần tuyên bố rằng ông ta đã làm việc cạnh Tổng thống Nixon từ khi nhận chức tại tòa Bạch Ốc không phải chỉ để lo việc Việt Nam, và vấn đề Việt Nam đối với ông ta chỉ là vấn đề phụ thuộc ! (Về lời tuyên bố này của Kissinger, chúng tôi sẽ xin nói rõ sau...)

(CÒN 1 KỲ)

TÊ ĐÊ viết
cho những người
không có hạnh phúc

đôi
giun
đất



Con giun được làm tình với con
giun cái giữa tiếng đào huyệt trong
một nghĩa địa.

Sau cơn hoan mê, con giun cái
bảo con giun được :

— Tụi mình nghe thấy những
tiếng động này nhiều lần, nhưng
lần này sao có vẻ gần quá anh ?

Con giun được ôm con giun cái :

— Em đừng quá lo. Mà... dù
cho có chuyện gì anh và em vẫn
được ở bên nhau !

Hai con giun im lặng chờ đợi.
Những tiếng động rõ dần và đất
có thoảng hơi gió.

Chợt hai con giun bị hất tung
lên mặt đất. Mất hai con giun lóe
vị ánh mặt trời. Con giun được
trườn đến sát con giun cái hỏi :

— Em có sao không ?

— Không. Còn anh ?

— Cũng không sao. Chúng mình
thật may mắn ! Bây giờ anh và
em phải chui vào đất ngay không
nguy.

Hai con giun thận trọng và kín
đào lách dần vào đám đất vừa
được đào lên.

Con giun được bảo con giun cái :
— Anh mong sẽ không còn gì
nguy hiểm xảy đến cho chúng mình.
Mình tạm nấp ở đây, nếu tình hình
yên tĩnh mình sẽ trở về vùng đất
của chúng mình.

Con giun cái nói với một giọng
luồn :

— Thế là con người đã hủy một
nơi đầy kỷ niệm yêu đương của tụi
mình rồi.

Con giun được nói với một giọng
tin tưởng để an ủi người tình :

— Em đừng buồn. Khi chúng
mình còn yêu nhau chúng mình có
thể vượt khó và làm mọi thứ !

— Tại sao loài người độc ác thế
anh nhỉ ? Lúc bị hất lên anh có
nhìn thấy rõ loài người như thế
nào không ?

— Không ! Hay là anh và em ló
đầu ra xem con người như thế nào.
Em có sợ không ?

— Sợ chứ, nhưng sự tò mò đang
kích động em kinh khủng. Em muốn
nhìn rõ bộ mặt của loài người !

— Thế thì để anh chui ra trước
xem sao. Nếu không có gì nguy hiểm
em sẽ ra sau nhé !

Con giun cái nhìn con giun được
âu yếm rồi gạt đầu.

Con giun được thò đầu ra ngoài
và thấy một người đàn ông với
khuôn mặt lầm lì đang đào huyệt.
Trên lưng hắn đầy những giọt mồ
hôi.

Thấy an toàn con giun được ra
hiệu cho con giun cái chui ra.

Bây giờ cả hai con giun thấy rõ
loài người.

Con giun cái nói thầm với con
giun được :

— Loài người không ác như
anh và em tưởng. Phải nói họ khá
mới đúng. Anh thấy không... hắn
không nói, không cười, không có
một người yêu bên cạnh. Da hắn
bị mặt trời đốt cháy xém. Những
giọt mồ hôi. Tại sao hắn lại đào
một cái lỗ hủ anh ?

— Anh cũng không biết. Nhưng
chắc cái lỗ đó phải cần thiết lắm
nên hắn mới đào chứ !

— Em thấy ở phía xa kia có
mấy cái lỗ khác nữa không ?

— Có. Chắc cũng do hắn đào...
Nếu thế thì hắn khổ quá. Hắn làm

một công việc em thấy chán vô cùng mà hẳn cứ phải làm mãi như thế kia. Thôi tụi mình chui vào đi anh không còn gì để xem nữa đâu !

Hai con giun chui vào đám đất, Con giun cái than :

— Không khí của loài người nóng quá em không chịu nổi !

Con giun được mỉm cười bảo con giun cái :

— Anh đề nghị với em điều này nhé... tụi mình lại làm tình để quên hết mọi khổ của loài người và của chính chúng mình.

Con giun cái mỉm cười trườn sát thân thể con giun được và làm tình... Con giun được bò ra ngoài xem tình hình. Nó không thấy con người đào huyệt.

— Em ơi ! Tụi mình về chỗ cũ đi, an toàn rồi.

Hai con giun bò dần xuống hố giữa ánh nắng. Tới một chỗ đất mềm và có nước hai con giun chui vào.

Bây giờ hai con giun đã có căn phòng mới. Họ thấy hạnh phúc được sống xa mặt trời trong thứ ánh sáng màu đen này và trong hơi đất thơm mùi rễ cây và mùi mạch nước.

Căn phòng của họ kể ngay vách huyệt.

Gần xế chiều, hai con giun chợt nghe thấy những tiếng khóc trên huyệt, Con giun cái mặt lo âu bảo :

— Lại chuyện gì nữa đây ?

Hai con giun chui ra nhìn lên trên huyệt, Con giun cái ngạc nhiên :

— Sao nhiều người quá thế anh, và người nào cũng buồn cũng khóc cả ! Kia loài người khiêng ra một cái gì từ chiếc xe màu đen thế kia ? Một cái hòm ? Trên cái hòm đó có phủ một mảnh vải vàng ba sọc đỏ ? Cái gì mà lạ thế ?

Con giun được bảo con giun cái :

— Em có thấy những vòng hoa đủ màu không... Giả tụi mình có những thứ đó để trang hoàng căn phòng thì tuyệt em nhỉ ?

Con giun cái im lặng gật đầu rồi nói với con giun được :

— Em chỉ thấy có mấy người mặc áo vàng và không có tóc là bình thường. Không biết họ đang làm gì ? Miệng họ ề ề, mắt họ nhắm lại !

Con giun được giải thích :

— Có lẽ những kẻ không có tóc nhẵn nhụi như thân thể tụi mình là những kẻ hạnh phúc. Em thấy không ? Họ không có những giọt nước mưa từ mắt ra !

Con giun cái thắc mắc :

— Nhưng tại sao họ lại còn mặc áo lung thụng thế kia ? Loài người khó hiểu và phức tạp thật. Tại sao họ không bắt chước tụi mình sống trần trụi để được hạnh phúc !

Con giun được bảo :

— Có lẽ họ dấu một điều gì xấu xa dưới lớp vải đó !

— Anh nói có lý ! Vậy thì đầu không có tóc chưa chắc đã phải là dấu hiệu của hạnh phúc nơi loài người. Họ còn một cái gì xấu xa cần dấu !

Bây giờ thì mấy người đàn ông không có tóc mặc áo vàng không còn ề ề nữa. Hai con giun trông thấy những người mặc áo đen lấy ra những cái đòn và những vòng giây thừng. Loài người bắt đầu khóc thảm thiết hơn. Có một người đàn bà lăn xuống đất. Những người đàn ông áo đen ôm xôm. Một bầy quạ.

Cái hòm được từ từ hạ xuống một cách khó khăn giữa những tiếng khóc nức. Người ta di chuyển những vòng hoa tím và hoa đủ màu tới gần cái hố.

Hai con giun thấy cái hố tối dần, tối dần. Loài người bắt đầu

ném đất lên cái hòm đó. Họ ném những bông hoa nữa.

Con giun cái bảo con giun được :

— Loài người thật lạ lùng và vô lý. Họ ném cả những cái đẹp xuống hố nữa ! Em chẳng hiểu gì cả. Họ điên chẳng ?

Cuối cùng hai con thấy cái hố hoàn toàn tối hẳn. Những tiếng khóc không còn nghe thấy được nữa. Không còn một tiếng động nào.

Con giun được bảo con giun cái :

— Có lẽ tụi mình được yên rồi. Đất vùng mình ở đã được nổi lên !

Con giun cái hỏi :

— Còn cái hòm và những bông hoa gần phòng tụi mình ?

— Một ngày kia, anh và em sẽ biết trong đó loài người dấu cái gì

Đôi giun đất tiếp tục sống những ngày yêu nhau thắm đẹp. Một hôm con giun cái bảo con giun được :

— Để đời không khí, anh và em chui lên mặt đất xem loài người bây giờ ra sao.

Hai con giun cố gắng và vất vả lắm mới đào được một đường hầm từ căn phòng lên trên mặt đất.

Nắng trong ngĩa trang thật đẹp. Hai con giun nhìn thấy một thiếu nữ mặc áo trắng đeo kính đen ngồi trước huyệt mà bây giờ được đắp cao. Thiếu nữ cầm một bông hồng đỏ vào chiếc lọ rồi lại im lặng. Mặt nàng thật buồn.

Con giun cái bảo con giun được :

— Lần trước mình thấy một loài người vất vả. Lần này mình thấy

một loài người buồn thắm. Thiếu nữ đó trẻ như em nhưng tại sao nàng không cười được. Nàng cầm bông hoa màu say đắm mà lại buồn. Loài người khổ và khó hiểu quá. Thôi tụi mình quay vào phòng đi anh ! Trên mặt đất toàn những thứ đau đớn cả !

Con giun được dịu con giun cái trở lại phòng. Họ vừa trườn vừa hôn nhau mê mải !

Thời gian trôi qua trên mặt đất và dưới mặt đất.

Hôm nay là ngày con giun được và con giun cái quyết định lấy nhau. Họ tự cử hành hôn lễ. Họ có chung một quan niệm là cha mẹ, họ hàng và bạn bè những người khác là những người sẽ làm cuộc sống của họ phiền toái. Họ sẽ mất hạnh phúc vì những người đó.

Con giun được và con giun cái kết hôn vào đúng hôm xác người phi công rửa thối. Con giun cái bảo con giun được :

— Mùi hôi của loài người sao ngửi khiếp quá anh ?

Con giun được hôn con giun cái và bảo :

— Rồi mình sẽ quen. Hạnh phúc là sự chịu đựng em ạ, em hiểu anh muốn nói gì chứ ?

Con giun cái nép vào ngực con giun được và khẽ gật đầu.

Từ đó đôi giun đất hưởng tiếp những ngày hạnh phúc bên chiếc quan tài đựng người phi công.

Một hôm hơi mưa tỏa từ trên mặt đất vào tới phòng của đôi giun đất. Con giun cái bảo con giun được :

— Tụi mình đã nhìn thấy hình ảnh của con người lúc nắng. Hôm nay anh và em lên lại mặt đất để xem loài người trong mưa như thế nào.

— Ý kiến em hay đấy. Tụi mình đi đi. Anh bò lên trước nhé.

Hai con giun nhìn thấy một bà cụ già mặt nhăn nheo ngồi trước ngôi mộ trong làn mưa xám tỏa nhẹ. Đó là mẹ của người phi công.

Con giun cái bảo con giun được :

— Loài người trong mưa cũng vẫn đau khổ. Anh thấy không ? Cô bé mặc áo trắng hồi xưa bây giờ mặt đã nhăn nheo. Cô bé chóng già quá ! Thời gian trên mặt đất

tàn phá những nét đẹp ! Cô bé không còn cầm bông hồng say đắm nữa. Nàng cầm những que hương đã tắt trong mưa. Thôi, em tin rằng trên mặt đất không còn gì hạnh phúc nữa trừ màu xanh của những ngọn cỏ và những lá cây kia. Tụi mình trở lại phòng đi anh,

Con giun được dịu con giun cái về. Họ vừa trườn vừa hôn nhau. Họ chưa chán hôn vì họ yêu nhau, vì họ hạnh phúc.

Thời gian trôi mau trên mặt đất và dưới mặt đất.

Mùi thối không còn tỏa ra từ xác người phi công. Chiếc quan tài đã mục. Hai con giun bò vào quan tài để xem loài người dấu cái gì trong đó.

Họ thấy một con người bình thường. Một con người hạnh phúc, 1 con người không giống thiếu nữ mặc áo trắng, không giống người đào huyệt, không giống những người mặc áo vàng troc đầu, không giống những người khóc trong đám tang người phi công.

Con người nằm trong hòm với thế thoải mái. Hẳn không mặc gì như hai con giun. Lúc nào hán cũng nhe răng cười.

Hai con giun bò vào trong lồng ngực người phi công. Khung sườn trắng như tuyết, Chợt con giun cái reo lên :

— Kia anh ! Con người mang theo một cái gì màu bạc thế kia !

Hai con giun bò tới chiếc cánh bạc của người phi công. Con giun cái bảo con giun được :

— Chắc vật này phải là cái gì quý nhất mà mà người này mang theo. Những nét cong thật đẹp.

Con giun được nhìn con giun cái đầy yêu thương :

— Nhưng những nét cong của vật này vẫn không thể bằng nét cong của thân hình em !

— Anh chỉ nhìn là giỏi !

— Anh không nhìn em đâu. Sự thực em có những nét cong linh động hơn vì em đang sống và nhất là đang yêu anh. Nét cong của thân thể chỉ đẹp khi yêu và làm tình.

Hai con giun rời chiếc cánh bạc bỏ vào sọ người phi công. Con giun cái đề nghị :

— Tại sao mình lại không lấy chỗ này làm nơi cư ngụ hả anh ? Em yêu căn phòng hình tròn màu trắng này. Hai cái cửa sổ nhìn xuống nụ cười bất tận của người phi công và chiếc cánh bạc thật tuyệt !

Con giun được ôm hôn con giun cái bảo :

— Ý kiến của em được lắm. Chúng mình sẽ dọn nhà ngay. Anh và em sẽ chọn nơi đó làm một căn nhà cho chúng mình và con cái chúng mình. Con giun cái bảo :

— Chúng mình đặt tên chỗ này là «Biệt thự màu trắng hạnh phúc nhé anh» !

— Đồng ý ! Chúng mình sẽ sống bên nụ cười bất tận của con người này !



Lễ Nghĩa Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN

Đón đọc vào thượng tuần tháng 9-71 :

VĂN TUYÊN

► Chủ trương : ĐẶNG QUỐC DŨNG

☉ Tuyên dương các nghiên cứu văn học, tư tưởng, chính trị.

☉ Diễn đàn chung cho giới thức giả và giới trẻ có học, chịu suy nghĩ.

Bầu cử và hòa bình



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Tình hình chính trị Việt Nam mỗi lúc mỗi căng thẳng. Cuộc hẹn gặp gỡ giữa Tổng Thống Mỹ Nixon với giới lãnh đạo Trung cộng đã cho người ta có cảm tưởng rằng Mỹ và Trung cộng đã đạt được một thỏa thuận nào đó để kết thúc cuộc chiến tranh VN hay nói khác đi Mỹ đã hết cần tới chiến tranh Việt Nam, vì mục tiêu của cuộc chiến này đối với Mỹ đã đạt được. Mỹ Tàu đã trực tiếp thương thảo với nhau về một cuộc sống chung hòa bình.

Trung cộng đã được Bắc Việt coi là hậu phương lớn của họ trong việc đeo đuổi cuộc chiến tranh lâu dài tại Nam Việt và Đông dương, nay thì kẻ địch nguy hiểm của Cộng sản Việt nam là Mỹ đã đột nhập được vào hậu phương đó một cách hòa bình. Tức là hậu phương của Bắc Việt đã bị mất. Tuy Nga vẫn cố gắng giúp đỡ cho Cộng Sản Đông dương tiếp tục cuộc chiến, nhằm phá vỡ cuộc sống chung Mỹ Tàu, nhưng Nga ở quá xa với Bắc Việt không thể là hậu phương hiệu nghiệm cho họ được.

Trong hoàn cảnh đó Bắc Việt không thể làm khác hơn là mong muốn có được một giải pháp chính trị để họ có thể ngưng chiến trong danh dự tại Nam Việt và Đông dương. Hơn ai hết Bắc Việt thấy rằng họ đã thất trận. Vì cả Nga lẫn Tàu hiện đều đã trở thành đồng minh quyền lợi với Mỹ rồi. Sở dĩ Nga cố gắng thúc đẩy Bắc Việt tiếp tục chiến tranh thêm nữa cũng không phải là để Bắc Việt thắng trận tại Nam Việt và Đông dương, mà chỉ cố phá vỡ kế hoạch sống chung Mỹ Tàu, hoặc nếu cuộc sống chung đó cứ thực hiện, thì phải có phần Nga ở trong đó.

Xét về mặt khách quan hoặc chủ quan của Bắc Việt, chúng ta đều nhận thấy Bắc Việt đang cần một sự ngưng bắn để thoát khỏi thảm trạng làm công cụ hy sinh không công cho các nước đàn anh Nga Tàu. Bởi vậy không lấy làm lạ khi Cộng sản Việt nam đưa đề nghị bầy điểm trong đó có đề nghị nhận viện trợ của Mỹ, qua hình thức bồi thường chiến tranh cho cả hai miền Nam Bắc. Tức là Bắc Việt cũng muốn mở cửa để đón nhận ảnh hưởng của Mỹ qua một nước kỹ nghệ trung gian. Hy vọng nhờ đó Bắc Việt có

thể can bót được ảnh hưởng của hai nước đàn anh Nga Tàu. Chính Bắc Việt đã đánh tiếng là họ sẵn sàng chấp nhận trung lập hóa toàn bộ Đông dương, điều mà trước đây họ chỉ đòi buộc Nam Việt phải chấp nhận, còn họ thì vẫn đứng ở thế giới Cộng sản.

Vậy có thể nói được rằng : Bắc Việt đang muốn có một giải pháp chính trị cho toàn vùng Đông dương, tức là muốn chấm dứt hình thức chiến tranh quy mô tại Nam Việt và Đông dương để họ đi vào một cuộc đấu tranh chính trị công khai tại Nam Việt. Điều đó Mỹ đã chủ trương từ lâu, và ngay TT Thiệu, con người «bốn không» hiện thời, trước kia cũng đã từng chủ trương là sẽ có một cuộc tổng tuyển cử tự do tại Nam Việt, và cuộc tuyển cử đó được tổ chức bởi một hội đồng tuyển cử có cả phe bên kia tham dự.

Thế nhưng đến nay, dịp bầu cử theo hiến định đang được tổ chức, thì chính TT Thiệu lại tỏ ra cứng rắn, ông quyết liệt muốn dùng quân sự để giải quyết chiến tranh, thay vì trước đây ông vẫn tỏ ý là muốn dùng giải pháp chính trị. Phải chăng qua TT Thiệu Mỹ đang bắt chẹt Bắc Việt trong khi Bắc Việt thấy đã tuyệt vọng không thể trông cậy gì vào được cả Nga lẫn Tàu nữa.

Tính cách quan trọng của mùa bầu cử tại Nam Việt

Nếu cuộc bầu cử tại Nam Việt, chỉ là việc thay đổi thành phần Hạ viện này lấy thành phần Hạ viện khác, thay đổi TT, PTT này với TT và PTT khác, thì vấn đề đó quá thường đi. Vì đó chỉ có tính cách nội bộ của Nam Việt Nam thôi. Nhưng cuộc bầu cử Hạ viện và Tổng thống kỳ này, nhằm đúng lúc Mỹ đã dự liệu triệt thoái quân lực của họ ra khỏi Nam Việt, và nhất là giữa lúc cuộc tình duyên Mỹ Tàu đang nhiều hứa hẹn thành tựu. Thế nên cuộc bầu cử Hạ viện được xem như một trắc nghiệm để Mỹ có thể căn cứ vào đó để đưa ra quyết định về một giải pháp cho vấn đề Việt Nam, và giải pháp đó lại tập trung ngay vào cuộc bầu cử Tổng Thống của Nam Việt sau đó hơn một tháng. Nên có hay không

có bầu cử Tổng thống. Ai sẽ là người đắc cử Tổng thống, đều tùy thuộc vào cuộc bầu cử trắc nghiệm Hạ viện cả.

Thế nhưng cuộc bầu cử trắc nghiệm đó đã bị chìm xuống dưới sự gay go của cuộc bầu cử Tổng thống. Cuộc bầu cử Tổng thống tuy đến sau cuộc bầu cử hạ viện nhưng do tính cách quyết định không những ở việc lựa chọn người lãnh đạo mà còn liên quan nhiều tới nền Hòa Bình Việt Nam, nên cuộc bầu cử hạ viện không thể nổi lên được. Đây có lẽ cũng lại là do sự cố ý của những bàn tay đạo diễn.

Tâm lý thông thường của người dân thì những cuộc bầu cử Lập pháp thường ít được chú ý hơn cuộc bầu cử Hành pháp, vì ở nước nhược tiểu thực quyền bao giờ cũng nằm trong tay Hành pháp. Hơn nữa do tính cách quá bề bộn của các dân biểu pháp nhiệm I, người dân đã mất hẳn tin tưởng vào Lập pháp, bởi vì người dân không có cách gì để kiểm soát được hành vi của người người mà dân đã lựa chọn. Ngoài trừ nhờ đề từ quyền chữ bới. Nhưng chữ thi cử chữ Dân biểu vẫn cứ bị tai trơ mặt ra đó để làm bậy.

Vậy thì sao bảo rằng cuộc bầu cử hạ viện kỳ này có thể là một trắc nghiệm cho một giải pháp Hòa bình được? Về phía dân chúng Việt Nam thì vì tính cách quan trọng của cuộc bầu cử Tổng thống và vì tâm lý chán mặt các Dân biểu cho nên khó có thể đặt trọn tin tưởng vào cuộc lựa chọn Hạ viện được. Nhưng về phía Mỹ thì Hoàn toàn khác. Nixon đã chính thức tuyên bố : ông sẽ công bố một giải pháp quan trọng về Hòa bình Việt Nam sau khi có kết quả bầu cử Hạ Viện VNCH.

Đối với người Mỹ thì cuộc bầu cử Hạ viện của VN được xem như có tính cách quyết định cho VN. Người Mỹ có thể nhượng bộ đối phương bao nhiêu cũng được, nhưng họ không thể nhượng bộ việc phá hủy cơ chế hiến định tại Việt Nam mà chính họ đã tạo ra. Vì nhượng bộ điều đó là một đầu hàng toàn diện. Bên kia cũng biết thế nên không bao giờ họ dám đòi hủy bỏ chính thể, Hiến pháp và các cơ chế Dân chủ tại Việt Nam Cộng Hòa, mà họ chỉ đòi hỏi phải thay đổi người lãnh đạo Hành pháp mà thôi.

Vậy thì cuộc bầu cử Hạ viện là một việc làm củng cố cho nền dân chủ Nam Việt. Đồng thời người Mỹ cũng muốn biết quan niệm của dân chúng đối với phía bên kia ra sao, qua sự lựa chọn DB của dân chúng NV kỳ này. Đồng thời còn một điều quan trọng hơn hết là xem thật sự chính quyền Nam Việt đã kiểm soát bao nhiêu phần trăm dân chúng và lãnh thổ và bộ máy tuyển cử của Mỹ đã đặt ở Việt Nam từ 1966 có hiệu lực đến đâu.

Nếu kết quả cuộc bầu cử hạ viện kỳ này, những người đắc cử theo tiêu chuẩn của Mỹ chiếm được 70% trở lên thì họ có thể đề cho phe bên kia tham dự sinh hoạt dân chủ tự do với người quốc gia, còn dưới mức đó thì họ sẽ phải tìm một biện pháp khác để kết thúc chiến tranh thay vì biện pháp bầu

cử tự do có hai bên tham dự theo đề nghị của TT Mỹ và Việt trước kia, Chính vì vậy mà cuộc bầu cử Tổng Thống hoàn toàn tùy thuộc vào cuộc bầu cử Hạ Viện.

Phe bên kia nghĩ sao về các cuộc bầu cử đó.

Riêng về cuộc bầu cử Hạ Viện thì phe bên kia không chính thức và công khai phê phán gì cả, có lẽ họ cũng biết rằng : họ cho người nhào vô hay tây chạy đều kẹt cả. Vì nếu tây chạy thì Quốc hội hoàn toàn nằm trong tay phe bên này, và như vậy thì trong tương lai Quốc hội sẽ đủ quyền thế để soay chuyển cục diện tại Nam Việt, còn nhào vô lỡ ra đắc cử nhiều, Mỹ sẽ có thể tìm một giải pháp khác biện pháp bầu cử, và như vậy thì các Dân biểu thân họ sẽ vào khám ngồi chơi hết, chiến theo Hiến pháp Việt nam cộng hòa (trường hợp Dân biểu Trần Ngọc Châu.)

Bởi đó thái độ của họ chỉ tập trung vào cuộc bầu cử Tổng Thống mà thôi, Họ đã chính thức đòi người Mỹ phải bỏ rơi TT Thiệu, để đưa bất cứ ai lên cầm quyền cũng được. Về trường hợp của Tướng Minh thì họ cố tránh không bình luận, nhưng luôn tỏ ý thiện cảm. Còn tướng Kỳ thì không còn nằm trong sự không chấp nhận chính thức của họ, nhưng cũng không có thái độ nào rõ rệt cả.

Vậy cuộc bầu cử Tổng thống VNCH thực sự đã khai diễn với phe bên kia rồi. Bên kia có quyền lựa chọn 1 trong ba liên danh mà Mỹ đã trình diện là Thiệu Kỳ Minh. Ở Kỳ xem như người đứng giữa đã bị loại, để chỉ còn lại 2 LD Thiệu và Minh. Phe bên kia phải lựa một trong hai. TT Nixon ngày 4-8 đã chính thức xác nhận trong cuộc họp báo rằng : Nếu cuộc bầu cử Tổng thống VN mùa thu năm nay, người đắc cử được bên kia ủng hộ, hay ít nhất họ không chống đối như đối với TT Thiệu, thì mới có giải pháp chánh trị cho chiến tranh VN.

Hiện nay chính thức thì chỉ còn hai liên danh Thiệu và Minh, trong khi đó ông Kỳ bị loại về trường hợp ông Thiệu bao thầu hết chữ ký. Việc bao thầu hết chữ ký này được mô tả như sự dùng quyền hành để ép buộc các nghị viên phải ký vào giấy trắng để tùy ông Thiệu điền tên ai vào cũng được. Đây không những là lý do để cho phe bên kia không dám chấp nhận tham dự gián tiếp vào cuộc đua Tổng thống này, mà còn làm cho đối thủ của ông Thiệu là ông Minh cũng mất tinh thần nữa.

Đích thật nếu hành động trên là hành động đơn phương của ông Thiệu thì có nghĩa là cả Mỹ lẫn phe bên kia phải thất vọng về cuộc bầu cử mùa thu này. Nhưng không tin rằng ông Thiệu lại đại diện đến lộ liễu như thế, tất nhiên sự việc đó phải nằm trong kế hoạch chung của Việt Mỹ, nhằm buộc bên kia phải xuống nước thêm một mức nữa.

Quả tình phe bên kia bị đẩy vào mê hồn trận. Một mặt Mỹ bảo đảm rằng cuộc bầu cử Tổng Thống VN rất trong sạch vào công bằng, mặt khác thì Tổng

(XEM TIẾP TRANG 63)

TRUNG TÂM ĐẠI CHÚNG Tổ chức đề phục vụ học sinh

Cứ mỗi độ phượng vĩ trở màu lá xanh đều, một vài cánh hoa đỏ còn sót lại theo cơn gió nhẹ lìa cành là báo mùa tựu trường sắp đến. Đây cũng là dịp các hiệu sách nhộn nhịp người ra kẻ vào, sách, vở, học cụ thi nhau tăng giá, các bậc phụ huynh đông con đi học điên đầu vì số tiền chi tiêu vào việc mua sắm sách vở này. Trung Tâm Đại Chúng, một sáng kiến mới, với lối tổ chức mới của lớp người mới, với câu châm ngôn «Đồng làm đồng hưởng, mua tận gốc bán tận ngọn» hoạt động dưới hình thức các Thư Quán và Sinh Tiếp Vụ thiết lập ở ngoài phố và trong các trường trung tiểu học để cung cấp sách vở, học cụ cho học sinh với một giá phí rất hạ sẽ san sẻ một phần khó khăn về phương diện tài chánh cho phụ huynh học sinh.

MUA TẬN GỐC BÁN TẬN NGỌN

Ông Nguyễn văn Linh, ủy viên quản trị của Trung Tâm Đại Chúng trong dịp tiếp xúc với phóng viên báo Đời đã cho biết là Trung Tâm sẽ tổ chức các sạp bán dưới hai hình thức: các sạp ngoài phố gọi là các «thư quán» các sạp tổ chức trong mỗi trường trung tiểu học gọi là các Sinh Tiếp Vụ.

Trung tâm áp dụng nguyên tắc hợp tác xã đi từ gốc đến ngọn, từ giới sản xuất đến thẳng giới tiêu thụ, loại bỏ giới trung gian trực lợi nhằm đem lại ích lợi thiết thực cho mọi giới. Trong giai đoạn đầu ông Linh cho biết đã qui tụ được tất cả 15 người, mỗi người chỉ được phép bỏ vốn từ 50.000đ đến 100.000đ không ai được phép bỏ tiền quá mức ấn định, đồng thời mọi người cũng góp sức vào dưới hình thức lấy công làm lời. Một ban quản trị vĩnh viễn có 7 hội viên còn 4 hội viên do anh em bầu hai năm một lần.

Đề cập đến hoạt động của Trung Tâm ông Linh cho biết là việc cung cấp các sách vở, học cụ hạ giá tại các trường là một nhu cầu và đó cũng là hình thức để giúp đỡ học sinh vì từ lâu học sinh đã bị giới trung gian bóc lột quá nhiều. Ông đan cử trường hợp điển hình là một quyển tập giá chính thức 16đ, giá các hiệu sách 18đ — 20đ trong khi đó Trung Tâm chỉ bán 6đ,5. Một cuốn quốc văn lớp Nhì (4) tại các hiệu sách giá 80đ trong khi Trung Tâm chỉ bán có 40đ, một cuốn sách toán hiệu sách bán 250đ Trung Tâm

chỉ bán 150đ. Nếu bán như thế Trung Tâm có lỗ vốn không? Ông Linh cho biết là Trung Tâm sẽ lấy công làm lời, lãi ít mà bán nhiều thì sẽ lãi nhiều.

Theo ông Linh hiện nay Trung Tâm đã tổ chức được cơ sở tại trường và hoạt động từ đầu tháng 7. Đó là trường Trung học Sao Mai tại Gò Vấp, trường Nguyễn Trường Tộ Khánh Hội, trường Quang Minh đường Trần quốc Toản, trường Lê bảo Tịnh đường Trương minh Giảng và trường Hưng Đạo đường Cống Quỳnh. Năm Sinh Tiếp Vụ này đang hoạt động rất mạnh, nhất là vào các ngày tựu trường như Sinh Tiếp Vụ Lê Bảo Tịnh trong 3 ngày đầu tiêu thụ hết số hàng

Trên các phiếu giao hàng Trung Tâm có ghi sẵn giá bán, trước mỗi Sinh Tiếp Vụ có bảng liệt kê giá phí của từng món hàng để việc mua bán tiện dụng cho học sinh. Để điều hòa thị trường của các Sinh Tiếp Vụ, Trung Tâm sẽ chỉ định các nhân viên phụ trách việc tìm hiểu nhu cầu của Sinh Tiếp Vụ đồng thời thu những số tiền mà Sinh Tiếp Vụ đã bán được. Sự liên lạc của Trung Tâm và Sinh Tiếp Vụ phải đều hòa mỗi tuần. Mỗi tháng, nhân viên liên lạc sẽ cùng phân vụ trưởng làm kết toán hàng tháng để thanh toán tiền lời cho mỗi Sinh Tiếp Vụ.

Vị phân vụ trưởng sẽ điều khiển các Sinh Tiếp Vụ tại mỗi trường. Mọi quyết định tại

có thể thỏa mãn đầy đủ. Nếu hàng nào bán không được cũng cần báo ngay về Trung Tâm sẽ cùng phân vụ trưởng làm kết toán hàng tháng để thanh toán tiền lời cho mỗi Sinh Tiếp Vụ.

Được hỏi về trình trạng của các Sinh Tiếp Vụ sau một tháng hoạt động, ông Linh cho biết là tình hình rất khả quan và có nhiều hứa hẹn bởi vì số hàng không phải qua các tay trung gian nên giá rẻ, học sinh mua nhiều. Điều đáng khích lệ theo ông là khi ông đưa sáng kiến và đề nghị với trường nào thì ban Giám Đốc đều vui vẻ chấp thuận. Trong đợt đầu ông cho biết Trung Tâm chỉ cố gắng hoạt động tại Saigon và vùng ven đô, đặt trọng tâm vào các trường có học sinh đông. Một khi cơ sở vững chắc và chạy đều Trung Tâm sẽ thực hiện một chuyến viễn du trên toàn quốc để đặt các Sinh Tiếp Vụ địa phương.

BÀNH TRƯỞNG

Ngoài ra đề yểm trợ cho Trung Tâm Đại Chúng trong việc tiêu thụ, bán dụng cụ học sinh, Trung Tâm còn tổ chức ấn loát, xuất bản và phát hành. Trung Tâm sẽ in các sách giáo khoa, các truyện ngắn và dài để giúp anh em văn nghệ sĩ có cơ hội cho xuất bản tác phẩm của mình. Đặc điểm của Trung Tâm là tính giá in rẻ, nếu tác giả để cho Trung Tâm phát hành thì sau khi trả tiền tác quyền, Trung Tâm còn có thể tính tiền lời chia cho tác giả nếu sách bán chạy và có lời.

Về sách giáo khoa ông Linh cho biết là sẽ qui tụ anh em và nhiều người xuất bản một quyển sách để việc tiêu thụ dễ dàng hơn. Ông cũng cho hay động lực khiến các ông dẫn thân làm việc này là vì nhận thấy giới trung gian ăn lời quá nhiều, học sinh bị bóc lột quá đáng và sự chi phối của nhà phát hành quá mạnh có nhiều giáo sư cho xuất bản sách đến khi bảo học sinh mua sách để dùng, sách lại không có, như vậy giáo sư cũng bị thiệt thòi mà học sinh cũng không có lợi.

Ông Linh cho biết thêm Trung Tâm đang dự định tổ chức ngoài phố các Thư Quán, hoạt động y như một hiệu sách chỉ có điểm là các Thư Quán sẽ bán giá rất hạ. Các Thư Quán này cũng là nơi chứa các sách vở học cụ còn lại của các Sinh Tiếp Vụ trong dịp hè. Khi phóng viên Đời e ngại trong tương lai Trung Tâm chỉ tiêu thụ sách của mình

(XEM TIẾP TRANG 62)

SÁNG KIẾN MỚI, SẢN PHẨM MỚI

Đất nước chúng ta không thể tiến bộ, nếu mỗi ngày chúng ta không tìm cách cải tiến chính mình, nghề nghiệp, sản phẩm, dịch vụ của mình.

Đề tuyên dương và khuyến khích những cố gắng cải tiến đó, tuần báo ĐỜI sẽ mở thêm mục giới thiệu các sáng kiến mới phương pháp mới, sản phẩm mới.

- *Bạn biết một công sử nào đã cải tiến cách làm việc đề phục vụ dân?*
- *Bạn biết xí nghiệp nào đã đổi mới được phương pháp phục vụ khách hàng?*
- *Bạn biết xí nghiệp nào đã sản xuất được một sản phẩm mới đề giới thiệu có thể dùng đồ tốt hơn với giá rẻ hơn?*
- *Bạn biết một thôn, ấp, khóm, phường nào đã góp sức phát triển cộng đồng đề cải tiến đời sống của mình?*

Xin bạn hãy liên lạc với tuần báo ĐỜI để chúng tôi được tìm hiểu và giới thiệu các sáng kiến mới, thành công mới đó trên mục này.

Thư gửi hay điện thoại về tòa soạn cho địa chỉ đề tiếp xúc. Xin ghi rõ «MỤC SÁNG KIẾN MỚI» Đề mở đầu, ĐỜI đã cử phái viên tìm hiểu và giới thiệu với quý vị một tổ chức có tính cách như một hợp tác xã tiêu thụ. Đó là:

trị giá 360.000đ, trường Sao Mai tiêu thụ số hàng trị giá 200.000đ.

CHIA LỜI CHO CÁC TRƯỜNG

Muốn tổ chức một Sinh Tiếp Vụ tại một trường, Trung Tâm phải được sự chấp thuận của Ban Giám Đốc. Sinh Tiếp Vụ tại mỗi trường sẽ do chính trường đó điều khiển, Trung Tâm chỉ có nhiệm vụ cung cấp hàng hóa theo phiếu đặt hàng của mỗi Sinh Tiếp Vụ. Số tiền lãi tại mỗi Sinh Tiếp Vụ Trung Tâm chỉ lấy 70%. còn 30% chia cho Sinh Tiếp Vụ. Trong 30% trường sẽ bỏ vào quỹ hiệu đoàn hay xã hội. Các Sinh Tiếp Vụ chỉ mở cửa trước giờ học và giờ ra chơi.

mỗi Sinh Tiếp Vụ sẽ do phân vụ trưởng hội ý với Trung Tâm qua nhân viên liên lạc phụ trách lo về tiền bạc và sổ sách. Ngoài trách vụ đối với nhà trường, phân vụ trưởng còn là đại diện của Trung Tâm. Phân vụ trưởng sẽ cử một nhân viên nhà trường phụ trách việc giữ gìn và bán hàng cho học sinh. Người bán hàng phải có một cuốn sổ nhận hàng luôn luôn nắm vững số hàng bán, hàng còn để kịp thời gửi phiếu đặt hàng. Mỗi Sinh Tiếp Vụ chỉ bán những hàng do Trung Tâm cung cấp và theo giá biểu ấn định của Trung Tâm. Sinh Tiếp Vụ còn phải tìm hiểu sở thích cùng loại hàng mà học sinh cần đề Trung Tâm

Các thứ ủy ban

Cách tốt nhất để tổ thái độ phản đối ai là làm ngược lại cái chi mà người ta đang làm. Hiện nay ở Việt Nam có quá nhiều phe phái đang chống đối nhau một cách mãnh liệt. Vì vậy ông Đạo Cấy đã mở một văn phòng cổ vấn về phản đối, với nghĩa vụ đào sâu hố chia rẽ giữa quốc dân hàng ngũ phục vụ dân tộc và tổ quốc. Trong tuần lễ vừa qua với số khách hàng đông đảo không ngờ, văn phòng cổ vấn về phản đối của ông Đạo Cấy đã bị tràn ngập công tác.

Thí dụ, ngay sau khi có một nhóm nghị sĩ và dân biểu thành lập ủy ban Quốc hội chống bầu cử gian lận, có người đã tới xin ông Đạo Cấy cổ vấn. Ông Đạo đề nghị ngay một kế hoạch, lập «Ủy ban nhân dân bảo vệ bầu cử gian lận».

Kế hoạch này đã được thi hành ngay.

Thứ nhất, làm thế nào để ta cổ động cho nhân dân ta cảnh giác và ý thức tầm quan trọng của một cuộc bầu cử gian lận?

Điều đó không có chi là khó. Chúng ta chỉ cần tuyên dương các thành tích của quý vị ứng cử viên dân biểu, phần lớn các thành tích đó đều được ghi chép một cách gian lận cả.

Thí dụ, một ứng cử viên trẻ tuổi ở đơn vị Long Khánh đã ghi trên danh thiếp của mình bốn cái bằng cử nhân: Cử nhân Anh văn, Cử nhân Cử nhân Ngữ học Việt Nam, cử nhân Văn chương Việt Nam, v.v. Trong thực tế thì ông ứng cử viên này có bốn chứng chỉ tại Đại học Văn Khoa, đủ để lấy bằng Cử nhân tự do. Đó là ông bạn Vũ Công, một nhà báo có tài. Riêng một việc ông bạn lấy bốn chứng chỉ thôi phồng ra thành bốn bằng cử nhân để khoe bà con Gia Kiệm chơi cũng chứng tỏ bạn có khiếu làm nhà báo rồi. Vì tục ngữ có câu «Làm báo nói láo ăn tiền» Chưa kể năm 1970 ông bạn còn thành tích cầm tiền của LD Bông Huệ rồi đi vận động cho Mặt Trời (một nghị sĩ CG tiết lộ).

Vậy nếu các ứng cử viên của ta đều có tài gian lận ngay trước mũi cử tri như vậy, mà nhân dân ta không chịu noi gương tinh thần gia lậ, thì quả là chậm tiến.



ÔNG ĐẠO CẤY

Sau khi gây được ý thức gian lận của cử tri rồi, chúng ta cần phải tổ chức công cuộc gian lận làm sao cho có hiệu quả.

Ủy Ban Nhân Dân Bảo Vệ Bầu Cử Gian Lận đã xúc tiến ngay việc này. Trước hết ủy ban mời dân biểu Nguyễn Quang Luyện làm cố vấn. Ông Luyện là người đã có thành tích mang 15 kỷ vàng lận, bị cảnh sát Thái Lan bắt ở phi trường, mà về nước vẫn an toàn không ai dám hỏi thăm cả. Nếu tất cả những trò gian lận ở trên đất nước này đều trôi lọt êm ru như vụ vàng lận thì chắc chắn nhân dân ta sẽ anh dũng đứng lên làm «dân tộc gian lận nhất thế giới».

Người thứ hai cũng được mời làm cố vấn cho Ủy Ban Nhân Dân Bảo Vệ B. Cử Gian Lận là bà Kiều Mộng Thu. Bà Kiều có thành tích sửa chữa sự vụ lệnh xuất ngoại để gia tăng số mỹ kim bỏ túi, dù miệng bà luôn luôn tuyên bố chống Mỹ nhưng mỹ kim thì bà không chống. Một bậc nữ lưu đã gian lận một cách cao cả như vậy mà nay vẫn được đưa ra tranh cử ở Huế thì chính sách gian lận cũng được nâng lên hàng quốc sách. Một ứng cử viên ở Huế đã tố bà KM Thu lợi dụng dấu hiệu «Bàn tay nâng chim» vì dấu hiệu này đã lợi dụng ngay mục quảng cáo «Máy Bơm Chim hiệu Dove» từng đăng hình dài dài trên các báo từ lâu. Ứng cử viên trên tố bà Kiều Mộng Thu là người chủ trương vụ buôn bán «Máy Bơm Chim» và các hình

quảng cáo máy bơm chim đăng mấy năm nay trên các báo chính là những truyền đơn vận động kiếm phiếu của nàng Kiều! Nếu lời tố cáo đây là đúng thì bà Kiều quả là nữ hoàng gian lận. Bà vận động tuyển cử hai năm liền trước ngày bỏ phiếu, và lại khéo kết hợp hình ảnh bơm chim với Bàn Tay Nâng Chim của bà, khiến các nam cử tri ai nghe thấy cũng phải rạo rức, muốn nhét cái phiếu vô thùng cho bà Kiều ngay lập tức!

Kỹ thuật

Sau khi mời được các cố vấn vĩ đại cho Ủy Ban Nhân Dân Bảo Vệ Bầu Cử Gian Lận. Ủy ban bắt tay vào việc.

Việc soạn thảo các cầm nang gian lận bắt đầu. Trước hết là cầm nang phân phát cho các ứng cử viên.

Các ứng cử viên cần phải biết nói dối mập mờ đánh lận con đen. Nếu ngay từ khi ra tranh cử, bạn chưa biết nói dối dân, thì thử hỏi khi vô quốc hội bạn làm sao nói dối các bạn đồng viên được?

Thí dụ như ứng cử viên Trần Thanh Đĩnh ở đơn vị Phước Tuy. khi phóng viên nhà báo gặp ông Dân Biểu Thanh Đĩnh này, hỏi: «Ông dân biểu kỳ này có tái tranh cử không?» Ông Đĩnh nói: «Tôi vẫn ra tranh cử lần nữa, ở Phước Tuy». Nhưng khi lật sổ ra coi, thì lần trước ông Đĩnh đã ứng cử ở Quảng Đức, chứ không phải Phước Tuy.

Trên Quảng Đức, ông Đĩnh bỏ

đi thì có ông Không Trung Lưu tới thế chân. Cũng một tuồng như nhau cả. Ông Không Trung Lưu vốn là dân biểu Gia Định, nhờ các linh mục đỡ đầu nên mới đắc cử.

Sau bốn năm tranh đấu cho đồng bào Công giáo ở Gia Định, năm nay ông Không trung Lưu chạy bằng một lèo lên Quảng Đức, chạy không kịp quay cổ ngo lại đằng sau. Đồng bào Quảng Đức đã có kinh nghiệm về ông Trần Thanh Đĩnh chạy làng, năm nay lại được đón tiếp ông K.T. Lưu từ xa chạy tới. Nếu đồng bào Quảng Đức muốn nhiệm kỳ sau (1975-1979) được chứng kiến ông dân biểu họ Không này bỏ Quảng Đức chạy làng đi nơi khác theo lối mòn cũ nó chạy vòng quanh, thì nên bỏ phiếu cho ông họ Không này.

Nếu không, thì hẳn đạo xin giới thiệu một ứng cử viên ở Quảng Đức, đó là bà góa phụ của cố đại tá Phan văn Tôn. Bà Đại tá Tôn đã được văn sĩ Cung Tích Biền và nhạc sĩ Trịnh Công Sơn giới thiệu với hẳn đạo, chứ trước kia hẳn đạo chưa được quen biết. Bà Tôn vốn là văn sĩ, mà cuốn tiểu thuyết Cối Đá Vàng sắp được nhà An Tiêm in xong. Ông Đại Tá Tôn đã từng làm việc ở Quảng Đức trong 10 năm trời, nay bà Tôn đeo vành khăn tang trở lại Q. Đức, chắc bà tin rằng người linh cùng người dân Quảng Đức đều còn nhớ những hành động tốt của vợ chồng bà. Năm 1960 ông Tôn đã chống lại việc chính quyền bắt oan 150 người dân vô tội, năm 1969 cũng chính ông Tôn cũng cứu được 170 người cả linh lẫn dân khỏi bị bắt oan. Cả hai lần ông đều thành công, nhưng sau đó đều bị áp lực phải đi xa. Xin cầu nguyện cho vong hồn của ông! Và xin ông phù hộ cho bà! Hẳn đạo tiếc không có thể cử tri ở Quảng Đức để bỏ phiếu cho ứng cử viên đẹp nhất trong 2375 ứng cử viên kỳ này! Nếu Không Trung Lưu có liêm sỉ, và biết ủng hộ chiến sĩ, co nôi, quả phụ như ông vẫn bỏ bỏ tuyên bố tuyên mẹ, xin ông cũng bỏ phiếu cho bà Tôn.

Trong kỳ bầu cử này, nếu ông Đạo có ủng hộ ai, thì chỉ có hai người. Một là bà Đại tá Tôn, hai là kỹ sư Võ Long Triều. Nếu hẳn

đạo ủng hộ bà Tôn vì cảm tình với một nhà văn thì hẳn ủng hộ kỹ sư Võ Long Triều vì... mất cảm tình với một chánh trị gia! Sở dĩ hẳn đạo ghét ông Võ Long Triều vì cái tay kỹ sư trẻ tuổi này lanh quá, xông xáo quá, và nhất là tây quá. Năm 1965 trước đây, Võ Long Triều mới hơn 30 tuổi mà đã ra làm tổng trưởng với ông trưởng râu, rồi mấy tháng sau lại dùng dùng đi từ chức một loạt với 6 ông tổng trưởng khác.

Nói chuyện với Võ Long Triều thì cứ ba câu lại thấy có tiếng Tây chen vào, mà lời nói lại rất hùng hồn, thuyết phục. Thứ chánh trị gia như vậy nên tổng vô Nhà Hát Tây làm bạn với bà Kiều Mộng Thu cho bỏ ghét!

Mượn oai hùm

Nay lại nói tiếp về kỹ thuật bầu cử gian lận. Một trong các kỹ thuật đó là dọa dẫm, lèo bịp bằng thủ đoạn cáo mượn oai hùm.

Nhân tài xuất chúng về mục Loè có lẽ vẫn là ông bạn Vũ Công ứng cử viên Long Khánh. Một viên chức ở LK nói rằng bạn Vũ C. than với anh ta: «Tôi đau cơ muốn ra, nhưng Tổng Thống cứ thúc dục ra hoài!» Nói một câu như vậy đã đủ làm anh em quần cáo chính ngán mình cái chơi rồi, ứng cử viên còn thêm: «Nếu không đắc cử kỳ này, có lẽ mùa sẽ phải về làm tỉnh trưởng Long Khánh chơi» nghe câu đó, chắc mấy ông từ ông quận đến ông xã ngán lam. Mai mối lỡ ông rút mà ông về làm đầu tỉnh thật, ông cứ coi quận nào. Xã nào ông bị ít phiếu, ông cốp vào đầu thì mệt! Một linh mục ở Long Khánh sau khi thấy Vũ Công mạnh quá đã phải bảo gả của mình rút tên ứng cử, vì sợ lỡ đắc cử thì bị xit. Vậy xin đồng bào di cư Gia Kiệm ủng hộ Vũ Công để có đại diện của... Tổng thống trong Hạ nghị Viện! Ít nhất ngài cũng bỏ ra 4 T. yểm trợ rồi, bỏ rồi cũng ủng hộ! Xin chúc bạn Vũ Công nói nghiệp bạn Nguyễn Minh Đăng bạn Đảng trước là dân biểu Long Khánh, nay đã chạy về Gia Định thế chỗ cho xứ Không Trung Lưu chạy làng rồi! Chính các loại dân biểu đen củ này đã làm cho Hạ nghị Viện vui vẻ, thơn tho!

Quảng cáo

Nhân mùa bầu cử, ta thấy kỹ nghệ quảng cáo cũng phát triển với rất nhiều màu sắc mới lạ.

Cứ như báo ĐÔI của chúng ta, ủng hộ các ứng cử viên nào thì nói toét nó ra, đó là thái độ thẳng thắn. Có nhiều vị ứng cử viên có lẽ sợ không được ai ủng hộ, nên phải tìm cách quảng cáo lên lút.

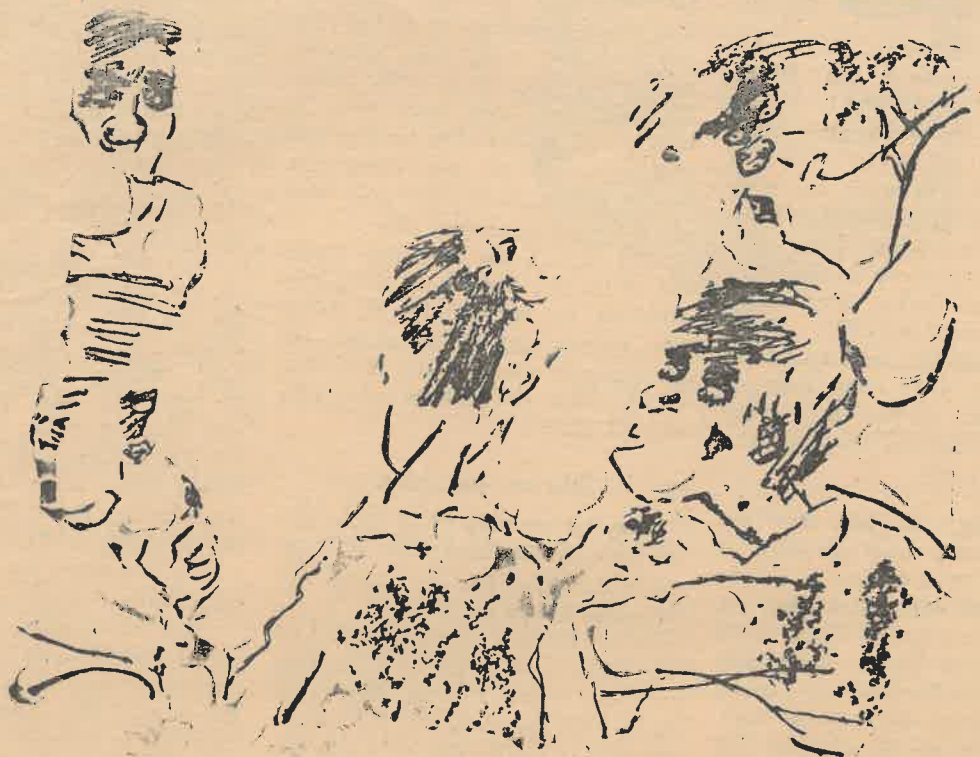
Thí dụ như ông nha sĩ Nguyễn Văn Thiếc. Trên đường phố Saigon người ta thấy quảng cáo rầm rộ tên của một nhật báo M. Ch, với cái tên ông nha sĩ Thiếc to hơn cả tên tờ báo, tưởng ông là chủ nhiệm hay chủ bút của tờ báo, nhưng không phải, trên tờ bích chương quảng cáo thấy viết rằng: «Đón đọc nhật báo M. Ch với loạt bài đặc biệt của (hai chấm xuống dòng, in to và đậm) nha sĩ Nguyễn Văn Thiếc. Vậy là ông nha sĩ của chúng ta đã quảng cáo tên tuổi mình trước các ứng cử viên khác hàng tháng?»

Một thí dụ khác là 2 ông DB Lý qui Chung, Nguyễn h. Chung quảng cáo cho tờ Điện Tin, hai DB Nguyễn đại Bàng, Trần công Quốc quảng cáo cho tờ Gió Nam. Mùa bầu cử, thật lắm thủ đoạn quảng cáo!

Lại còn một lối quảng cáo nữa là đăng báo chúc mừng. Thí dụ như, ông DB Trần qui Phong, ứng cử lại ở Gia Định. Trên một nhật báo người ta thấy một cột tin mừng ông Phong. Mời đọc trưởng ông cười thêm vợ bé, đọc kỹ, hóa ra ông Phong được chúc mừng vì ông ra ứng cử nữa, và bà con chúc ông thăng lợi! Tiếc thay, những người ký tên chúc mừng ông Phong lại là một đơn vị Hương Đạo! Nhân danh cả một tổ chức có uy tín như Hương đạo, với cả linh mục tuyên úy, hội đồng bảo trợ, các huynh trưởng, các đoàn sinh để chúc mừng một ông dân biểu khách sạn nổi tiếng về chừa vàng lận và mua phiếu với giá cao nhất! Thật đáng tiếc! Thật đáng tiếc! Với đà này thì mai một sẽ có mục quảng cáo của các Hương Đạo Sinh, của các linh mục hay thượng tọa, cầm ơn một ông chủ khách sạn đã cho ở phòng ẩm cúng, có cầu tiêu tối tăm, hay chúc mừng một ông thầy thuốc chuyên chữa bệnh trĩ lành nghề!

Vừa vừa thôi chứ!

GÓP Ý KIẾN VỀ CÔNG VIỆC BÀI TRỪ MA TÚY



Nguyễn Mạnh Côn

DÂN CHÚNG NÊN HÚT MỖI NGÀY 8 ĐIỀU THUỐC PHIỆN ?

Tôi biết thuốc phiện đã 30 năm nay, mà không lúc nào tôi đam mê hay bệnh vực thuốc phiện. Nhưng tôi cũng không đồng ý rằng các nhà lãnh đạo chính quyền, nhắm mắt theo quan niệm chính thức của chánh quyền nước bạn, đặt vấn đề bài trừ ma túy một cách lộn xộn mà quyết liệt: làm như thế, không thu được kết quả tốt, vả lại cũng phải coi chừng sự đổi ý của các «đàn anh».

Ma túy với Hoa Kỳ

Sự thực, nghiện các chất ma túy, ở Mỹ, đã trở thành một tai nạn lớn. Theo nhiều bản điều tra không chính thức, có đến 4 phần 10 SV Mỹ, có dùng hoặc ít, hoặc nhiều, và trong số đó, có tới cả trăm người nghiện chất ma túy.

Tuy nhiên, điều cần nói cho thật rõ là không phải mới vài năm nay, từ khi quân đội Mỹ vào VN, dân Mỹ mới bắt đầu nghiện. Theo tài liệu chánh thức của UB về các chất ma túy (Commission des Stupéfiants, thuộc Liên Hiệp Quốc) thì năm 1936, nước Mỹ đã dùng tới 2.226 ký morphine trong khi nước Pháp, với dân số bằng 1/4, chỉ dùng có 329 ký

(1/7) tức là theo tỷ lệ đầu người thì gần gấp đôi. Điều đáng chú là người Anh, có vẻ đứng đắn, nghiêm trang trong khi người Pháp hào hoa, lỏng lẻo, mà với dân số tương đương, người Anh đã dùng đến 709 ký, về tỷ lệ ngang với người Mỹ.

Còn về chất Pethidine, một loại hóa chất có tác dụng làm bớt đau và bớt kích động thần kinh (tựa như marijuana, nhưng là chất nhân tạo) thì người Mỹ, năm 1949 dùng đến 4.412 ký, trong khi người Pháp chỉ dùng có 238 ký — gần gấp 19 lần, tỷ lệ một 4 một 1 — và người Anh 609 ký.

Như vậy cách đây 20 năm, người Mỹ đã thực tế đứng vào hạng «đàn anh» trong sự tiêu thụ chất ma túy. Mặc dù lệ luật của Mỹ cấm đoán rất nghiêm khắc (đến độ Cảnh sát Mỹ khám cả xe hơi của một ông đại sứ nước bạn đang đi ngo. đường, có cảm quốc kỳ đang hoàng) sự tiêu thụ vẫn tăng mạnh, có lẽ vì người Mỹ trả nhiều tiền, dân buôn có lãi lớn nên dám liều. Có lẽ đó cũng là nguyên nhân khiến cho thanh niên Mỹ, trong quân đội, sang VN đã trở nên nghiện ngập nhiều hơn nữa — vì luật lệ ít

ng nghiêm khắc, nhất là đối với những chất ma túy mà thật sự người Việt không dùng, hay không có đề dùng, như LSD, Alivon, Largactil v.v... Nhưng cũng có lẽ có một nguyên nhân nào đó về chính trị, đã khiến cho người Mỹ làm rối lên và đổ tội cho chính phủ VNCH — mà chính phủ ta cũng không biết «trả lễ» bằng cách nói với chánh phủ Mỹ rằng ngày nào quân đội bạn ra đi hết, là ngày đó không cần cấm. cũng không có người buôn bạch phiện, cần sa v.v...

Thuốc phiện và các chất ma túy

Thuốc phiện không phải là chất ma túy, nếu định nghĩa ma túy là chất gây ra ảo giác. Nhưng thuốc phiện cũng là một chất độc, mà người nghiện nó được gọi là bị độc.

Tất cả các chất độc có thể nghiện được đều phải loại trừ, ít ra là dưới một hình thức nào đó. Ví dụ, cà phê, trà đều bị giới y học coi như có độc chất ở trong. Nghiện một hay nhiều độc chất đó được gọi là toxicomanie.

Chất độc, theo Lewin, được chia làm 4 loại :

- 1— Chất độc làm êm ái thần kinh, như thuốc phiện.
- 2— Chất độc làm say như rượu, éther
- 3— Chất độc gây ảo giác, như haschich tức marijuana hay cần sa, mescaline, cocaïne...
- 4— Chất độc kích thích như cà phê, thuốc lá.

Bản phân tích này được lập ra đã lâu, nên ngày nay người ta phải kể heroine, tuy là tinh túy của thuốc phiện, vào giữa loại thứ 2 và loại thứ 3, và các chất hóa học có tác dụng làm tăng năng lực thần kinh (các chất amphetamines như maxiton, Dexedrine; các chất làm ngủ (narcomanie) như Veronal, Barbitol, Allonal) vào loại thứ 1, nhưng với hậu quả tai hại gấp 5 hay 10 lần.

Các chất trên đây đều có công dụng chữa bệnh, nếu được dùng ít, theo đơn bác sĩ. Nhưng nếu dùng nhiều sẽ làm tê liệt hẳn hệ thống thần kinh xúc giác, đến độ không cử động được trong một thời gian ngắn, mặc dù tri óc vẫn tỉnh táo — và bởi xúc giác đã im lìm, nên thần kinh suy tư không bị quấy động, và người dùng thuốc có cảm tưởng mình thông minh, sáng suốt hơn.

Tuy nhiên, theo các bác sĩ Carrière, Hurriez và Willoquet, các bác sĩ Heuyer và Le Guillant, thì trạng thái hoan lạc đó, và trạng thái vui thích khi tỉnh dậy, có thể được xác nhận rất sát với liều thuốc được sử dụng. Nếu người nghiện không có sẵn bệnh thần kinh, thì họ có thể tiếp tục tìm đến sự quân bình và sự khoan khoái nhân tạo ấy mà không bị sa đoạ một cách rõ rệt về tinh thần.

Theo bác sĩ Le Guillant, thì «nếu dùng lâu và nhiều, các chất trên đây có thể làm cho người sử dụng mê ngất (và có thể chết trong vòng 3 ngày, sau những cơn sốt nặng, nếu không được chữa ngay) và liều thuốc tăng nhiều khiến cho người nghiện

khát nước, hoa mắt, thay đổi tính nết — trở nên nghi ngờ sợ sệt, dễ cáu giận, kém trí nhớ, nói lắp bắp, đau gân xương... — và có thể, sau cùng, mang bệnh thần kinh (điên) nhẹ.

Bệnh thần kinh thác loạn, điên nặng, được thấy ở nhiều người nghiện loại độc chất thứ 3, loại gây ảo giác. Bác sĩ Dupré viết như sau đây về trạng thái say cocaine : «Người và vật trong tranh ảnh bỗng nhiên cử động, cành cây rung rung dưới gió. Đường nét, góc cạnh của đồ vật trong nhà bỗng thay đổi uốn lượn. Nhiều lúc, người say thuốc thấy hiện ra những vật nhỏ sáng long lanh nhiều màu sắc — những hạt bụi trong tia sáng mặt trời trở thành những điểm kim cương linh động. Có người thấy những súc vật kỳ dị hiện ra từ mặt bàn phẳng lì, những đàn ong, đàn kiến thân ái. Ảo giác ở mắt, ảo giác ở cả tai. Những bản nhạc quái dị, do những nhạc khí không có ở đời, tạo nên những âm thanh thần tiên hay ma quỷ. Và ảo giác ở cả những da thịt bất tỉnh linh thấy nóng, thấy lạnh, với cảm tưởng như bị điện giật nhẹ nhẹ ở đùi, lưng, ở vai. Rồi sau cùng, đến cảm giác thân thể mình bị cấu xé bởi một đàn thú dữ, gặm nhấm bởi một đàn chuột, một đàn kiến, hay bởi những nhúc nhúc những chấy, rận, rệp, dòi bọ. Người nghiện có cảm tưởng chúng ở ngay dưới làn da, nên kinh khủng một cách khoái lạc, hấn cấu, cào, chích kim vào da thịt...»

Còn hậu quả ? — Theo các bác sĩ Porot (trong Annales Médico psychologiques, 1942) và Livet (trong Fumeurs de Marijuana, Bulletin de la Société clinique de Médecine Mentale) thì «chỉ trong 5 đến 10 năm là người nghiện cocaine hay marijuana (LSD còn ghê gớm hơn nhiều) sẽ sa đoạ một cách trông thấy. Sự đổi trụy về tinh thần, sự tiêu tán của nhân phẩm thật rõ rệt ở đây hơn đối với tất cả các độc chất khác».

Bác sĩ Muniz Angulo, (trong Archives de Neurologie et Psychiatrie) cho biết «người nghiện marijuana nhanh chóng rơi vào ảo tưởng bị dò xét, theo đuổi, hăm hại. Đôi khi hẳn thấy bản thể phân đôi, thành hai con người muốn giết hại lẫn nhau. Nhiều lúc hẳn rút lui vào phòng riêng, bịt kín các lỗ hổng, chui vào nắp trong đóng chân hoặc ngồi lạng hàng giờ như chết đứng. Mọi hoạt động thực tế đều bị thủ tiêu rồi, và đời sống của con người bình thường đã từ biệt hẳn vĩnh viễn.

Người nghiện cocaine, marijuana, LSD... nếu không có được chất độc để dùng, và nếu không được săn sóc tại bệnh viện, chắc chắn sẽ phát điên, sau nhiều cơn vật vã ghê khiếp. (Nhưng được cái may là các chất này dễ cai hơn thuốc phiện).

Thuốc phiện là gì ?

Mấy trăm năm trước khi Chúa Ki tô ra đời, vị thánh y khoa tây phương Hippocrate đã dạy học trò ông dùng thuốc phiện giúp bệnh nhân bớt đau đớn. Một trong những «đại nhân vật» đầu tiên

nghiện thuốc phiện có lẽ là đại để kiểm triết gia Mare-Aurèle. Rồi đến những danh nhân Virgile, Pline... đều hàng ngày uống chén nước trà có pha trộn trái cây thuốc phiện. Mới gần đây thì Claude Farrère, Jean Cocteau... đều công khai ca tụng thuốc phiện. Thomas de Quincey, ở nước Anh, còn tự xưng là «Giáo hoàng của phiện đạo», và đã viết cuốn «Tâm sự của một người ăn thuốc phiện» Confessions of an English opium eater» cũng đề ca tụng và đề tôn xưng phù dung tiên nữ.

Về phương diện y học, Porot (trong Les Toxicomanies, trang 32-33) cho rằng «người nghiện thuốc phiện giữ được sức khỏe lâu dài, và những hoạt động tinh thần và nghề nghiệp đầy đủ, nếu được tiếp tế đầy đủ. Trên phương diện tâm ý (psychique) người ta có thể nhận một sự mòn mỏi trong tư cách của người nghiện, sau một thời gian nào đó : một sự biếng nhác về tinh thần— còn rất ít khi có tai nạn vì ảo giác hay thác loạn thần kinh».

Bác sĩ Laloy (trong Le livre de la fumée) cho rằng «thuốc phiện hút từ 6 đến 8 điếu, không bao giờ gây rắc rối. Trong tất cả các loại độc chất lấy từ thuốc phiện ra, chỉ có chính thuốc phiện là ít nguy hiểm hơn cả. Thuốc phiện bảo đảm sự toàn vẹn của các hoạt động tinh thần và nghề nghiệp một cách lâu dài».

Về tác động thực tế của thuốc phiện thì Cocteau cho rằng chất xám của tiểu não hòa hợp tốt đẹp với chất nâu». Laloy thì phân tích : «Thuốc phiện không cho ta tưởng kiến (vision) nếu ta không có sẵn óc tưởng tượng ; không cho ta niềm xúc động của thi nhân nếu ta không là thi sĩ... Nhưng ai nấy, nhờ nó thấy tư tưởng của họ nhẹ nhàng, đến độ mọi suy tư trở nên dễ dãi, và từ đó đi tới những phối hợp khéo léo, những suy diễn xa xôi, những kết luận đột ngột... Nhưng tất cả sẽ biến mất nếu hút nhiều hơn. Ý thức vẫn còn, nhưng giống như cặp mắt mở vào đêm tối, ý thức chỉ nhận thấy có sự vắng bóng mọi cảm giác».

Điều đáng chú ý là Cocteau sống được 74 năm rất khỏe mạnh, làm đủ mọi công việc nghệ thuật : làm thơ, viết truyện và dàn cảnh phim ảnh, vẽ, nặn, và thành công trong tất cả các lãnh vực ấy.

Thuốc phiện ở Việt Nam

Cái tôi là rất xấu, nhưng nói xấu cái tôi lại có lẽ là cái tốt. Vậy tôi xin nói về tôi trước. Trái với mấy bạn đồng nghiệp thường nói say thuốc phiện thì khoan khoái, mê ly thế này, thế khác, tôi thành thật nhận rằng tôi không thấy thế bao giờ. Lý do tại sao tôi nghiện, tôi đã nói nhiều lần trên báo Chỉ Đạo, Văn... là tôi quý một người bạn nghiện, muốn tiếp tế cho anh ta, nhưng mỗi lần đến tiếp tế lại bị anh bắt hút (nếu không hút thì đừng đến !). Lâu dần rồi nghiện.

Sau khi nghiện, tôi đã thấy 3 điều :

Thứ nhất, thì giờ qua nhanh hơn đi rất mau, Thứ hai, mỗi khi có việc gì xảy ra làm cho tôi buồn rầu hay lo sợ — nhất là trước một hoàn cảnh

không lối thoát — thì hút thuốc phiện vào sẽ thấy mọi xúc động lắng xuống, tâm hồn trở lại bình tĩnh và không thấy sự đồ vỡ nào là đáng sợ cả. Nhờ thế nhiều phần sự khổ khổ được vượt qua.

Thứ ba là con người ta ở đời rất cần được giải trí, nhất là khi mình làm việc bằng đầu óc. Tôi có biết bơi và có bơi thì, có biết chơi (kém) pingpong và đá bóng, có biết đi thuyền buồm, nhưng các thứ thể thao này chỉ giúp tôi giết thì giờ một cách giới hạn — đi thuyền thì tốt lắm, nhưng đòi hỏi quá nhiều tiền. Tôi có biết gần hết mọi thứ cờ bạc nhưng tôi rất kỵ nét mặt của người ta, khi được thì cười nói ba hoa, khi thua thì cau kinh, gắt gỏng. Tôi cũng kỵ cờ bạc vì được tiền thì tôi không thấy vui, mà thua thì tiếc lắm. Tôi cũng thích đàn bà đẹp và lãng lợ, nhưng sau khi lấy vợ và thấy vợ tôi vì theo tôi mà khổ sở quá mức, nên tôi không có lòng nào làm cho người đàn bà trong nhà phải khổ thêm.

Do đó, trừ một đôi lần nghèo quá phải nghỉ, tôi không có ý định bỏ thuốc phiện, vì nói cho cùng, trong 4 thứ tửu, sắc, yền, đồ, tôi thấy thứ nào cũng có hại hơn nhiều. Và bây giờ, 30 năm sau, tôi nghĩ lại không ân hận gì. Nhất là từ 15 năm gần đây, mỗi khi cần, tôi làm việc mỗi ngày đến 16 tiếng đồng hồ — vừa viết bài, vừa sửa bài nhà in, vừa lo in bìa, xin bài cho số sau v.v... — luôn trong 1, 2 năm. Tôi viết được hơn 10 cuốn sách, và hiện nay chỉ lo có không còn đủ thì giờ để viết nốt những cuốn đã có sẵn trong đầu.

Bất cứ cơ quan nào muốn có tôi giúp việc cũng được tôi báo trước rằng tôi có hút thuốc phiện. Ban đầu người ta còn khó chịu, còn bây giờ thì từ mấy ông cao cấp đến những người bạn trẻ, hình như đã xác nhận tôi không nói dối, không nịnh nọt, không lừa lọc, và sẵn sàng có gì cũng chia sẻ với người nghèo hơn mình, nếu bây giờ có vẻ như tôi cũng được nhờ vì và tin cậy một phần nào. Như vậy, có thể nói thuốc phiện có làm khó cho tôi về phương diện xã hội, nhưng không làm hại tôi về phương diện sinh hoạt.

Một người bạn thân sẵn sóc tôi những lúc tôi đau bẻ bẻ, thường khuyên tôi cai, vì theo anh, tôi dùng thuốc phiện là thuốc phiện đã chữa cho tôi mọi cơn bệnh nhẹ, nhưng khi có bệnh nặng thì rất khó chữa. Tôi tin anh nói đúng, vì tôi có nhiều bạn nghiện hơn tuổi tôi, đều rất ít yếu đau, nhưng đã yếu đau thì không khỏi nữa : một anh

Nhà xuất bản Sáng Tạo

Đã cho phát hành LOẠI SÁCH KỸ NIỆM song ngữ, một đoản văn của KHU RỪNG LAU :

CON CÁ MẮC CẠN (The Stranded Fish)

● Bản dịch Anh văn và minh họa VÕ ĐÌNH

bạn tôi có nhám đen ở phổi từ hồi còn trẻ, mà vết đen cứ ở yên, mãi đến năm anh hơn 60 nó mới bùng to ra, và anh qua đời trong vòng 2 tháng.

Vậy tại sao phải bài trừ ?

Tôi thành thật đồng ý với mấy ông bác sĩ Pháp ý, Đức v.v.. Và muốn nói thêm rằng hút thuốc phiện mà hút ít thì không những không có hại mà còn có lợi. Dù có nghiện.

Và tiền bạc, hút 6 điếu thuốc phiện thật lớn theo giá hiện nay, là mất 200 đồng. Một tháng 6000 đồng không phải là nhiều. Thì giờ để hút 6 điếu một cách thông thả là 30 phút, có lẽ chỉ bằng thì giờ nhấm nháp một ly whisky, hoặc đánh một hội lô tôm.

Nhưng tôi vẫn đồng ý rằng phải bài trừ thuốc phiện.

Lý do là dân ta nghèo quá, lười quá, và cả thể giới lẫn cả xã hội ta — ít ra là những nhà cầm quyền đều cho rằng thuốc phiện rất tai hại. Chúng ta không đủ sức chống đối một dư luận thuần nhất của quốc tế.

Nhưng dù có bài trừ, chúng ta cũng phải có lập trường rõ rệt, và hiểu biết rõ rệt.

Trước hết là dân ta nghèo, nên từ trước đến nay chỉ kiếm được ít tiền, nên số tiền tiêu cho thuốc phiện dù ít vẫn là nhiều — 6 nghìn đối với người chỉ kiếm được 12 nghìn là rất lớn ; nhưng 6 nghìn, tức 60 đô la theo khả năng mỗi địch, không có nghĩa lý gì đối với người Mỹ. Trong gia đình nghèo, sự cần thiết (gần như thiêng liêng) phải dành một nửa tiền cho người nghiện, là một bất công to lớn. Vì thế xã hội ta thường khinh khi người nghiện.

Thứ hai là ta quen sống nội tâm nhiều hơn hoạt động. Trước đây mấy trăm năm, ta chỉ biết có ta, thì nghèo khổ đến đâu mà cứ theo đúng triết thuyết của đức Phật, là có thể coi thường được ngay. Rút cục, ai nghiện thì người ấy, và gia đình phải khổ, thế thôi. Còn bây giờ ta đã tiếp xúc với Âu Mỹ, dù không muốn cũng phải đua tranh để sinh tồn. Vì thế, chính quyền, theo quan niệm «nước ta mạnh, dân ta giàu», không thể cho phép dân chúng tiếp tục hút thuốc phiện được.

Thứ ba là y học khắp thế giới, tuy không chống ảnh hưởng thực tế của thuốc phiện, mà chống đặc tính «bất nghiện» của nó. Nghiện thuốc phiện hay nghiện marijuana cũng là nghiện cả, mà theo quan niệm «nhân vị» của Tây phương, thì bất cứ cái gì bất chúng ta lệ thuộc nó, đều đáng tiêu trừ nét. Vì thế, nếu bây giờ chánh quyền cho phép và khuyến khích dân chúng, thay vì trai gái hay cờ bạc, rượu chè, đàn chúng nên hút mỗi ngày 8 điếu thuốc phiện thì chắc hẳn những rối loạn sẽ bớt đi nhiều, nhưng cả thế giới sẽ xúm vào công kích chính phủ những điều khó minh chứng. Và chỉ trong 2 tháng, quân Cộng sản lại vào vây Saigon !

(Còn 1 kỳ).
N.M.C.



TẶNG EM ĐÔI MƯƠI (ĐM)

(Tuần báo ĐM rất đàn bà con gái và đòi các ông xê ra để các em màn việc nước)

Dám vùng dậy phất cờ nương tử

«Chị em ta» màn dư thiệt sao ?

Toàn em thơm phức nhị đào

Anh mê màn ngắm anh đào dạt dâm

Dâm quá độ lòng thâm ao ước

Lại chừng mình cá nước vẫy nhau

Một đàn cò trắng phau phau

Máu si ai chẳng cúi đầu ngẩn ngơ

Các em nhỏ đã thơ lại mộng

Hô : đàn ông muốn sống xê ra

Nước non thây kệ mấy bà

Đấu tranh bằng bút. Ái, chà... chà... ngon !

Ờ, sẵn có nghiêng son thiên phú

Nhưng mà này, hãy thử nghe anh

Nghề riêng anh đã trưởng thành

Phán quan một chiếc tung hoành bấy lâu

Nay anh muốn về hầu dưới trướng

Gieo đôi vắn ngất ngưỡng thơ chưa

Bút anh không kém bút... chùa

Hứng lên bay bướm chẳng thua thằng nào

Được bút nọ chấm vào nghiêng ấy

Chấm xong rồi anh ngoáy văng, tề

Nước non mặc sức trần trề

D.M, em sướng Đê Mê sự đời

Ôi thiếu nữ Đôi Mười tuyệt phích

Tía dứa nào không thích không thương

Dù cho sấm nổ lên giường

Lãng lợ anh vẫn tìm đường D.M.

TÚ KỂ

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

HƯỚNG ĐẠO

Thành lập một hội Cựu Hướng Đạo VN toàn quốc

Chủ nhật 1-8-1971, tôi vừa đi dự một cuộc họp bạn bỏ túi (jamboree de poche) giữa anh chị em cựu Hướng Đạo Saigon, tại trại riêng anh Trịnh Trương Bình ở Gia Định. Theo lời mời của ban tổ chức gồm các anh Trần Văn Khắc, Trần Văn Thao, Trịnh Trương Bình, khá đông các anh chị em đến dự. Có anh mặc đồng phục (sơ mi kaki, quần cụt), có anh mặc thường phục. Nhiều anh đưa cả gia đình, vợ con, cháu, chất đến họp. Tôi cần nói ngay đây là một cuộc họp hội Cựu HĐ, những người đã tham dự vào việc thành lập đoàn HĐ VN đầu tiên với anh Trần Văn Khắc, từ năm 1930 ở Hà Nội.

Người niên trưởng buổi họp này là anh Phạm Văn Nam, cựu giáo sư, năm nay 73 tuổi. Anh Phạm Văn Nam mang theo một người con, Đại tá Phạm gia Kiêm, 50 tuổi, làm việc ở Tổng tham mưu, gần Tân Sơn Nhất. Đại tá Kiêm mang theo 2 con gái và một cháu gái, đều là nữ HĐ sinh. Chính Đại tá Kiêm trước đây cũng là một đoàn viên HĐ. Có thể nói gia đình giáo sư Phạm Văn Nam tam đại HĐ.

Sở dĩ tôi biết rõ như vậy là vì tôi là một HĐ kỳ cựu từ trên 40 năm nay. Hơn nữa, đối với tôi, G.S. Phạm Văn Nam là anh ruột, còn Đ.T. Phạm gia Kiêm, cố nhiên là cháu ruột.

Riêng tôi, có 8 con trai đã khoác đồng phục HĐ và đã tuyên thệ : trong sạch từ lời nói, tư tưởng đến việc làm. Đây là điều thứ 10 của luật HĐ. Xin chờ làm với khoản 10 điều 7 của Tonton.

Trong buổi họp tại trại Trịnh Trương Bình, các gia đình HĐ đều mang thức ăn nguội đến (repas froid). Mấy chục chiếc bị đựng đầy cơm mắm, giò chả gà

quay, ba tề, dăm bông, xúc xích, góp lại thành một bữa cơm thịnh soạn. Sự gặp gỡ giữa anh chị em Cựu Hướng Đạo và gia đình Cựu HĐ cực kỳ thân mật, ồn ào và sôi nổi.

Tôi có dịp gặp lại, sau ngót 30 năm xa cách, mấy anh Cựu già, có mặt ở cuộc Họp Bạn Toàn Quốc đầu tiên tổ chức ở Saigon hồi Noel 1935.

Hồi đó, anh Trần Duy Hưng hiện nay làm Thị Trưởng Hà Nội, cùng đi với tôi và một số đồng anh em HĐ đại diện Bắc Việt vào Nam bằng đường xe lửa xuyên Đông Dương (Transindochinois). Mỗi xuất xe lửa vừa đi vừa về (aller-retour) hết 12đ. Nhà nước trừ cho HĐ 50%. Vì chỉ còn 6đ. Sáu đồng từ Hà Nội vào Saigon, lại từ Saigon trở ra Hà Nội. Tôi có cảm nghĩ như sống trong giấc mơ. Trong trại Họp Bạn có hàng bán trái cây tươi. Anh em HĐ xúm lại mua táo (táo Nhật, táo Tây) mua cam, một cái một chục, 13 trái. Tôi khoái uống nước dừa Xiêm. mua một trái, mất một xu (cổ 01). Tôi chợt nghĩ đến ông Đạo Dừa.

Nếu ông Đạo Phụng Cồn có phép thần thông xóa bỏ hận thù, mang lại thống nhất, ông cũng nên xóa luôn cả kiêu ước song hành, gây giá trị cho đồng bào VN, để chúng tôi trở lại thời kỳ một đồng là một đồng, mua được cả 100 trái dừa Xiêm. Nhất định ông Đạo Dừa sẽ đắc cử với tỷ số 99,7%. Vào dinh Độc Lập một cách oai hùng, không cần một chữ ký thị thực nào hết.

Nhắc lại câu chuyện tiền tệ, tôi muốn nhắc luôn mấy kỷ niệm khá ngộ nghĩnh của cuộc họp bạn HĐ toàn quốc thời tiền chiến.

Ban tổ chức, hội đồng Huỳnh trưởng HĐ Trung, Nam, Bắc chỉ định tôi có nhiệm vụ đại diện toàn quốc cầm lá quốc kỳ VN trong cuộc diễn hành qua khán đài.

Có HĐ bốn quốc gia dự cuộc họp bạn : Việt, Mên Tr. Hoa và Pháp. Lễ tất nhiên, quốc kỳ 4 nước đứng 1 hàng để biểu lộ tình huynh đệ HĐ giữa các quốc gia tham dự.

Lúc sắp hàng, anh đại diện HĐ Pháp nhất định đòi đứng riêng trên 3 quốc gia Việt, Mên và Trung Hoa. Có lẽ anh nghĩ trong bụng nước anh là đại cường phải ăn trên ngồi trốc, các nước khác là đồ bỏ.

Dĩ nhiên, chúng tôi không chịu. Lòng tự ái dân tộc nổi lên cuộn cuộn, 3 đại diện Việt, Mên, Tàu bậm riết lấy đại diện Pháp, không rời nửa bước. Rồi cục anh HĐ bang bạn Pháp phải xử nhún, đứng đồng hàng với chúng tôi.

Rõ chán cho ông HĐ thực dân óc chưa đầy chất đế quốc !

Câu chuyện thứ hai là câu chuyện có tính cách ngoại giao. Trưởng phái đoàn HĐ Cambuchia hồi đó là Hoàng Tử Monireth. Sau khi đến thăm anh em HĐ Kờ Me, Hoàng Tử từ biệt chúng tôi ra về. Trước khi lên xe Hoàng Tử Monireth nói với anh TV Khắc bằng một giọng thành thực và cảm động :

« Gia đình HĐ chúng ta vừa làm được một việc mà chánh trị và ngoại giao của hai nước chúng ta không thể làm nổi. Đó là tình huynh đệ giữa người HĐ, không phân biệt màu da, sắc tộc hay tôn giáo. Người Việt và người Mên vốn không có thiện cảm với nhau từ bao nhiêu thế kỷ. Trong trại Họp Bạn, tôi được chứng kiến một sự thay đổi rõ rệt : anh em Việt Mên hòa đồng trong tình thân HĐ, bỏ hết óc kỳ thị và lòng đố kỵ. Thực là một điều đáng mừng cho tương lai dân tộc hai nước chúng ta ».

Nhắc lại cuộc đối thoại giữa Hoàng Tử Monireth và anh Trần Văn Khắc, tôi liên tưởng đến cuộc đối thoại Lon Nol, Thủ Tướng Cambuchia và Ngoại Trưởng TV Lăm trong thời biến cố Nam Vang. Tôi có cảm tưởng trong cuộc đối thoại nếu Thủ Tướng Lon Nol và Ngoại Trưởng Lăm cùng khoác đồng phục HĐ, cục diện có lẽ đã khác nhiều.

Trở lại cuộc Họp Bạn Cựu HĐ 1971 ở trại Trịnh Trương Bình. Gia

Định, tôi nhận thấy một cuộc thị đua rất hào hứng. Ban giám khảo muốn biết anh Cựu nào nhiều con nhất. Anh Cựu nhiều con nhất sẽ được tặng một giải thưởng có giá trị.

Theo lời khai của từng gia đình cựu HĐ, anh Huỳnh Văn Diệp trưởng ban Chấp Hành Trung Ương HĐ NPVN có 11 con. Ai cũng tưởng anh Huỳnh Văn Diệp lãnh giải thưởng. Không ngờ anh Trần Văn Thao, trưởng toán Cựu HĐ Saigon giờ tay nói : « Xin lỗi tôi còn hơn anh Diệp, tôi có 14 con ».

Một anh Cựu HĐ già, tóc bạc phơ, chất vấn :

« Đã đành anh Thao 14 con, nhưng mấy vợ ? »

Anh Thao đỏ mặt khai : « Một chính thức ! »

Nhiều anh Cựu đứng lên phản đối. Một lời HĐ có giá trị như 4 con ngựa chạy đua. Tuy nhiên ít ra cũng phải trưng ra một vài bằng chứng cụ thể. Toàn thể anh chị em Cựu HĐ yêu cầu anh Diệp và anh Thao về lấy chữ thị thực của Đại Tá Tỉnh Trưởng. Kỳ thi đua sau, ban tổ chức sẽ xét xem trường hợp của hai anh có hợp hiến không.

Ba giờ chiều, cuộc họp bạn bỏ túi kết thúc bằng một vòng tay lớn và bài hát « Tạm biệt ».

Giữa lúc tại chân trời, mây đen mù mịt, một thứ không khí nặng nề, âm u bao phủ miền Nam, những diễn biến hàng ngày của hai cuộc bầu cử Hạ Viện và Tổng Thống làm cho người ta chán ngấy, mất hết niềm tin hy vọng.

Tôi bỗng tìm ra một cảm nghĩ êm dịu. Cuộc họp bạn bỏ túi của nhóm Cựu HĐ Saigon vừa thổi lại một luồng gió mát, mang đến một ánh bình minh, có thể sưởi ấm tâm lòng của những ai đang thắc mắc vì tương lai đen tối của đất nước.

Phạm Văn Bình
Cựu HĐ Bắc Việt.

SÁCH

Người đàn bà trong cồn cát Kobo Abé Trùng Dương dịch

« Người ta có quyền đánh bầy 1 người, có bằng cấp khoa học hẳn hoi, đã đóng đủ các sắc thuế của chánh phủ này khác, có nghề có nghiệp đang hoàng và mức sống ổn định, như đánh bầy một con chuột nhắt hay một loài côn trùng hay sao ? » (trang 70)

Nhà côn trùng học Niki Jumpei sinh ngày 7-3-1924 đã mất tích từ ngày 18-8-1955 trong khi đương sự đi về phía bờ biển để tìm 1 giống bọ xít lạ, giống bọ xít có cặp chân trước mập, màu vàng nhạt, thường sống trong môi trường bãi cát. Nếu thành công nhà khoa học sẽ có hy vọng tên tuổi mình được tồn tại vĩnh cửu « tên người phát kiến sẽ xuất hiện trong những cuốn bách khoa tự điển về côn trùng học, tiên kết với một danh từ chuyên môn bằng chữ La tinh tên của côn trùng mới tìm ra » (20)

Câu chuyện bắt đầu bằng một ước ao vì lòng hiếu danh của Niki Jumpei. Ông ta đi về một làng ven biển hẻo lánh. Và câu chuyện đưa đẩy tới chỗ ông bị đánh bầy « như một con chuột nhắt hay một loài côn trùng » mà ông vốn làm nghề bắt côn trùng, vớt xác để nghiên cứu.

Hãy tưởng tượng bạn phải sống như hán trong một cái hố sâu, chung quanh là bức tường cát cao sừng sững. Bạn không thể nào leo lên nổi, vì cát không cho chân tay bạn bám vào đâu được. Phải sống trong cái hố đó, trong một căn nhà cũng chìm trong cát, với một người đàn bà xa lạ, và công việc của bạn tự dưng sẽ là : ăn, ngủ, đại tiện, tiểu tiện, giao cấu, và một việc khổ sai làm suốt ngày này qua ngày khác : xúc cát đổ vào thùng, để người ta kéo lên, đổ đi nơi khác. Nếu không xúc đi đều đặn, cát theo gió từ biển thổi vào sẽ tràn ngập cái hố, và cát sẽ xâm lăng tất cả làng. Nhưng thực tế, nếu không xúc cát, hẳn sẽ bị người ta trừng phạt, không tiếp tế nước.

Hắn và người đàn bà sẽ khát khô cổ, khát điên cuồng, và cuối cùng hẳn sẽ lại phải đầu hàng xin làm việc lại để được tiếp tế nước uống. « Mất hẳn nhìn chăm chăm vào bức tường cát bao vây như muốn bóp nghẹt hẳn... một cảm giác bất lực làm toàn thân hắn tê dại hẳn đi » (71)

« Bức tường cát mỗi lúc một cao hơn phía trên hắn ; bề mặt bình thân của nó dường như bảo với hắn rằng có cố gắng cách mấy cũng thế thôi. » (69)

Kobo Abé đã viết một bài thơ về cát. Cái hố sâu trong cồn cát của ông làm tôi nghĩ đến biểu tượng của đời sống một người. Mỗi người đều chìm ngập trong cái hố

sâu, chung quanh là bức thành cát bao vây của cuộc đời. Người ta muốn leo lên, vượt lên trên, thoát khỏi cái hố sâu đó mà không được.

Hình ảnh do Kobo Abé tạo nên còn có vẻ bi đát hơn thần thoại Sisyphé, Lini, hồn ông hoàng con vua đất Corinthe phải vận tảng đá từ chân núi lên đỉnh, rồi nó lại lăn xuống, phải vận nó lên đỉnh lần nữa, cứ thế, hoài hũy trong địa ngục.

Công việc xúc cát của Niki Jumpei và người đàn bà cũng vậy. Mỗi ngày xúc cát vào thùng cho người ta kéo lên nhưng mỗi ngày gió bão vẫn thổi cát tới tràn xuống. Và nỗi bi đát là ở chỗ người ta lần lần thỏa mãn với nếp sống đó, chịu đựng nó một cách bình thản. Người đàn bà ao ước có một tấm gương soi, một cái máy phát thanh Niki Jumpei thêm thuốc lá, và đến lúc cũng cần có một máy phát thanh. Sau một lần cố vượt ngục, Niki Jumpei bị bắt trở về, sống lại trong căn nhà chôn dưới hố cát đó. Và tới một lúc, cửa đã mở rộng, chàng cũng không bỏ trốn đi. Chàng còn có nhu cầu « hẳn đang khao khát vô cùng được nói với một người nào đó về cái bầy nước (cái sáng chế của Niki Jumpei tìm được cách thu và chứa nước trong cát). Và nếu hẳn muốn nói về cái bầy nước, không có ai khác hơn ngoài cái bọn dân làng sẽ làm đám thánh giá quan hệ ! »

Nếu một ước vọng phù du «ghi tên trong tự điển bách khoa côn trùng học» đã đầy N ki-jimpeixuống hố cát, thì cũng một ước vọng phù du khoe cái sáng chế bầy nước trong cát với dân làng, vì chỉ dân làng ở đây nghe mới thấy hay» đã giữ Niki ở lại trong hố cát. Ở lại đó vĩnh viễn, với lời tự an ủi «đời chuyển thoát ly của mình lại một ngày nào đó sau này cũng được»

Tác phẩm của Kobo Abe đơn giản, sâu sắc, một bài thơ tượng trưng được kể lẽ thản nhiên, với một nhịp độ lời cuốn người đọc phải đọc hết một hơi xong 300 trang sách.

Cát, phần tử nhỏ li ti đường

kính không quá một phần tám ly. Nhưng nó chuyển động như một lưu chất. Nó dìu người ta xuống chứ không làm nổi người ta lên như nước. Kobo Abe khiến chúng ta nghĩ tới những ràng buộc của đời sống cũng gồm những phần tử nhỏ li ti như, cát, cấu kết, dính liu với nhau, bao bọc chúng ta, đè bẹp chúng ta, giam giữ chúng ta trong cái hố cát, với những việc tạp dịch đều đều buồn nản, với những nhu cầu cần được thỏa mãn, những tham vọng và niềm kiêu hãnh phù du, và chúng ta sẽ thỏa hiệp, đầu hàng bức tường cát mỗi ngày một cao đó, sống thỏa mãn trong cái hố

cát đó. Có thể nói Kobo Abe còn có thái độ bi đát hơn Camus nữa.

Tác giả sinh năm 1924 ở Tokyo, tốt nghiệp y khoa bác sĩ năm 1948, nhưng bỏ nghề. Các tác phẩm của ông xuất bản từ 1948 đã mang lại nhiều giải thưởng ở Nhật bản, và vài cuốn đã quay thành phim. Phim «người đàn bà trong cồn cát» đã chiếm giải thưởng ở Cannes năm 1963.

Bản dịch của Trùng Dương giúp chúng ta gặp tác giả một cách tự nhiên, trực tiếp, không vương vãi ngôn từ. Dịch giả đã làm việc công phu hơn và thành công hơn so với những dịch phẩm trước như Ngân Cánh Hạc của Kawabata

DIỄN THUYẾT

Báo chí và phong trào Cách mạng

«Quý vị đã từng biết cuốn Đồng Kinh Nghĩa Thực của Nguyễn Hiến Lê nói nhiều về phong trào Duy Tân tại miền Bắc, Quý vị đã từng biết Phong Trào Duy Tân của Ng. văn Xuân nói nhiều về cuộc vận động này ở miền Trung. Quý vị sẽ lấy làm thú vị khi nghe nhà văn Sơn Nam nói về phong trào Duy Tân ở miền Nam khoảng trước sau năm 1908.»

Đó là lời giới thiệu diễn giả Sơn Nam của giáo sư Phạm Việt Tuyền Tổng thư ký Trung tâm Văn Bút VN. Nhà văn Sơn Nam nói chuyện hồi 10 giờ sáng ngày chúa nhật 8-8-71 tại trụ sở Văn Bút, đường Đoàn Thị Điểm Saigon. Đề tài: «Gilbert Trần Chánh Chiêu, Báo Lục Tỉnh Tân Văn và Phong Trào Duy Tân ở miền Nam (1908).

Gilbert Chiêu là một nhà báo nổi tiếng nhưng vai trò của ông trong phong trào Duy Tân ít người biết đến. Ông đã liên lạc với cụ P. Bội Châu từ khi viết báo Nông Cờ Mìn

Đàm (1906 cái tên tờ báo có nghĩa là nói chuyện làm ruộng, buôn bán bên chén trà). Gilbert Chiêu đã giúp đỡ du học sinh sang Nhật, cổ súy việc mở mang công thương, lập khách sạn Nam Trung ở Saigon và Minh Tân khách sạn tại Mỹ Tho để yểm trợ phong trào Duy Tân.

Sau một chuyến đi Nhật trở về, Gilbert Chiêu bị Pháp bắt, quản thúc tại Saigon, tịch thu gia sản. Ông vốn là một điền chủ giàu bậc nhất nhì miền Hậu Giang, quê ở Rạch Giá, theo Pháp tịch và đạo Công Giáo.



Báo Lục Tỉnh Tân Văn ra hàng tuần từ cuối năm 1907 đến 1908, bị đóng cửa khi Gilbert Chiêu bị bắt. Báo ra khổ nhỏ mỗi số 16 trang, cở động cho công cuộc Minh Tân (cũng như Duy Tân).

Trong báo này có những bài thơ ăn của nhân sĩ đương thời, kêu gọi việc Duy Tân, noi gương người Nhật. Lúc đó trận đại thắng của quân Nhật vừa phá tan hạm đội Nga làm cả Á Châu thức tỉnh (1905.)

Đi trước cả Đồng Dương Tạp Chí (1913) của Nguyễn văn Vĩnh, báo Lục Tỉnh Tân Văn đã «xét tạt minh», đả kích các thói xấu của người Việt ta như: thói lười biếng, thói nghi kỵ, thiếu hợp quần, uống rượu, cờ bạc... Xét rành về nội dung, những bài báo trên ngày nay đem đăng vẫn còn hợp thời.

Cũng đi trước cả Tự Lực Văn Đoàn (sau 1930) Báo Lục Tỉnh Tân Văn cũng đả kích các hư tục phong kiến như: mẹ chồng áp bức nàng dâu, tục tảo hôn, đồng bóng, quan lại tham nhũng v.v.

Dù tờ báo đứng tên một quan cai trị người Pháp, Pierre Jeantet nhưng chủ bút lần lượt là Trần nhật Thăng, Trần Chánh Chiêu đã góp phần thúc đẩy phong trào Duy Tân ở Miền Nam.

Riêng cá nhân Gilbert Chiêu ông quả thực đã hy sinh cả tài sản và cuộc đời vì tinh thần cách mạng.

Buổi nói chuyện của nhà văn Sơn Nam đã được thính giả tán thưởng nồng nhiệt. Trong phần giới thiệu GS Phạm Việt Tuyền cho biết nhà văn Sơn Nam sinh năm 1926 tại Rạch Giá. Năm 1946 ông đã viết truyện ngắn và được giải thưởng của chánh phủ kháng chiến Nam Bộ.

Năm 1954 Sơn Nam trở về Saigon bị câu lưu ở Phú Lợi 19 tháng (1960-61) và sống bằng ngòi bút. Tuy chuyên về sáng tác (Hương Rừng Cà Mau, Bà Chúa Hòn, Chim Quyên Xướng Đất...) Sơn Nam cũng là một nhà khảo cứu (tìm hiểu đất Hậu Giang — Nói về Miền Nam...) (VƯƠNG H BỘI)

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giòng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại của người giòng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Được liệu Xứ Sở (VN). Dời đào khí lực «nguyên khí tạo hóa vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Được liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giòng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đồng phương linh động giữa: Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nội danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ: Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHAT HÀNH TẠI NỘI QUỐC: NAM KY 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quẹo (qua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$ Nước 55\$ sắp lên...

KINH TẾ

Đà Nẵng với 27 dự án kỹ nghệ

Hồi cuối tháng năm, một phái đoàn gồm 31 công, kỹ, thương gia quân khu I, dưới sự hướng dẫn của ông Lê Hữu Kinh, Hội Trưởng phòng Thương mại và Công Kỹ Nghệ Đà Nẵng đã tuần tự viếng thăm các xí nghiệp và công ty thuộc khu kỹ nghệ Biên Hòa, Thủ Đức và vùng ven đô. Kết quả cuộc viếng thăm này là 27 dự án đầu tư kỹ nghệ tại Đà Nẵng trị giá hơn 4 tỷ bạc Việt Nam vừa được giới Công, Kỹ, Thương gia đề nạp cho Ngân hàng phát triển Kỹ Nghệ Việt Nam để xin cứu xét và thiết lập dự án.

Cuộc viếng thăm nhằm mục đích tạo môi trường cho các nhà tư bản địa phương có cơ hội quan sát hoạt động kỹ nghệ Việt Nam và có dịp tiếp xúc với kỹ nghệ gia đang đầu tư vào mọi ngành kỹ nghệ tại Saigon để họ nhận rằng ngành kỹ nghệ Việt Nam vẫn còn nhiều lãnh vực đầu tư hấp dẫn có thể bước chân vào được.

Trong số 27 dự án gồm 6 dự án kỹ nghệ kim khí, 6 dự án sản xuất thực phẩm, 4 dự án sản xuất hoa chất, 2 dự án công ty dệt, 2 dự án cho công ty sản xuất bột giặt, 2 dự án cho công ty sản xuất thực phẩm gia súc, 1 cho phong lạnh trữ cá, 1

cho xưởng đóng tàu đánh cá, một cho nhà máy xay lúa, một cho công ty sản xuất blot ciment và một cho công ty sản xuất lưới đánh cá. Hiện nay đã có 3 dự án của Trung, Việt Liên Hiệp Thực phẩm: sản xuất mì gói, Hưng Việt Công Ty sản xuất nhựa dẻo. Và Vinaton công ty sản xuất tôn tráng kẽm đã được NHPTKVN chấp thuận. Số dự án còn lại đang được Ngân Hàng cứu xét. Một khi các dự án đầu tiên này được chấp thuận và được phép thành lập thì khu kỹ nghệ Đà Nẵng sẽ có cơ phát triển mạnh mẽ.

Trong khuôn khổ trải đều mọi ngành kỹ nghệ trên toàn quốc, để mọi vùng có cơ hội phát triển đồng đều, NHPTKVN đặc biệt ưu tiên cho các dự án phát triển địa phương. Những khu được chú tâm đến nhất là Đà Nẵng, Cam Ranh, Cần Thơ, Mỹ Tho và Vũng Tàu. Trong dịp tiếp xúc với nhân vật có thẩm quyền tại NHPTKVN phóng viên Đời đã hỏi tại sao mọi dự án đầu tư đều phải đề nạp tại NHPTKVN thì được cho biết là Ngân Hàng sẽ giúp khách hàng (giới kỹ nghệ gia) soạn thảo dự án, bao gồm việc nghiên cứu thị trường, kỹ thuật, nguyên liệu, máy móc, xây cất cơ xưởng và còn phỏng định được mức lời tượng trưng cho dự án, công việc này giúp cho

giới kỹ nghệ gia vượt qua vài trở ngại căn bản lúc đầu. Bởi vì tại Ngân Hàng hiện có một số kỹ sư, chuyên viên chuyên nghiệp để lo về việc thiết kế dự án, Ngoài ra khi dự án được chấp thuận khách hàng được vay tiền để xây cất cơ xưởng. Ngân Hàng còn giới các kỹ sư đến tận nơi quan sát và giúp ý kiến cho họ từng giai đoạn.

Về thể lệ xin vay tiền của NHPTKVN giới chức trên cũng còn cho biết là Ngân Hàng cung cấp tín dụng trung hạn và dài hạn (thời gian trả nợ từ 3 đến 7 năm. Mức lãi suất được tính từ 4 đến 6 phần trăm cho các vụ vay tiền tái thiết cơ sở vì chiến tranh tàn phá 12% cho các vụ vay thiết lập xí nghiệp nằm trong danh sách ưu tiên của SL02/63/KT (theo sắc luật này việc phát triển kinh tế quốc gia, cải tiến tình trạng nhân dụng, nâng cao mức sống của dân chúng sẽ được hưởng những đặc bảo và đặc lợi về thuế khóa) và 5% cho các vụ vay thường, mức lãi suất này rất thấp so với lãi suất 24% của các Ngân Hàng Thương mại Việt Nam hiện nay. Với hình thức này NHPTKVN hy vọng sẽ là động cơ phản lực tiếp sức cho đà vươn lên sẵn có của mọi ngành kỹ nghệ Việt Nam.

UYÊN LONG



G.S. PHẠM VIỆT TUYỀN đang giới thiệu nhà văn SƠN NAM

CÁNH HOA CHÙM GỎI

Nguyên tác
« THỔ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHĨ



Trung Đan vẫn nhìn tôi với đôi mắt hơi khác thường, một lúc chàng nói :

— Đúng, có thể cho tôi là người có tham vọng cũng được, tôi không hề tự cho rằng mình thuộc loại thanh cao, lúc nào tôi cũng dùng hết sức mình để làm việc, chỉ cần phục vụ những gì tôi cần chính phục, không cần biết đó là danh hay lợi. Nhưng có một điều, đối với lợi lộc tiền tài tôi chỉ muốn mình không nghèo là được, chứ không đòi hỏi phải là phú ông, Chỉ cần sống không thiếu thốn, tiền tài dư dả không ích lợi gì cả. Vì nếu chỉ cần năm trăm ngàn là cuộc sống của cô được đầy đủ, thì một triệu, chục triệu, trăm triệu hay một tỉ có nghĩa lý gì thêm nữa đâu, hở cô ?

Tôi gật đầu hỏi :

— Thế đối với công danh thì sao ?

Đôi mắt Trung Đan chợt sáng ra, rất lâu, một lúc chàng nói :

— Thử nhỏ tôi có xem qua một quyển sách tên là « Anh Hùng và những kẻ được ngưỡng mộ ». Quyển sách này có ảnh hưởng lớn đến cuộc đời tôi. Tôi mong rằng mình sẽ là người được ngưỡng mộ chứ không muốn trở nên một bọt nước trên giòng, có thể vỡ ra không một tiếng động. Sống một cuộc đời bình thản, vô danh là lẽ phi cuộc sống ! Tôi muốn

được thành công, muốn là một anh hùng được vạn ngàn người sùng bái. Có lẽ cô cười tôi là hạng phạm tục chăng, Ưc My ?

— Cười anh phạm tục ư ? Tôi hỏi—Không đâu, tôi hết sức ngưỡng mộ việc siêu phàm của anh, thật vậy, ai bảo anh ta phạm tục ? Không, anh không phạm tục chút nào cả, vì có rất nhiều người khao khát được thành công nhưng không dám thử nhận, còn anh ta lại không sợ thế.

Ngoài ra tôi còn biết hẳn không phải thuộc loại chỉ biết nói bằng miệng, mà hẳn là người có tham vọng, lý tưởng và nghị lực. Chỉ cần đủ nghị lực để theo đuổi là hẳn có thể nắm chắc phần tửa sự thành công trong tay.

Chúng tôi đến cạnh vườn hoa, tôi đứng lại. Gia Gia đang trở tài hát, khoan thai tưới mấy cụm hoa, thấy chúng tôi đến, cô ngưng tưới, ngừng đầu nhìn chúng tôi cười ngơ ngẩn.

Trung Đan ôn tồn hỏi :

— Hoa đã nở hết chưa hở Gia Gia ?

— Hoa nở rồi. Gia Gia ngơ ngẩn nói, đôi mắt tròn xoe nhìn tôi như khám phá ra một điều gì mới lạ, cô ngăn người ra, thùng nước trên tay hạ dần xuống để chảy cả nước. Để cô nhìn một lúc lâu, tôi cảm thấy có vẻ dễ chịu, bước đến nhìn cô cười :

— Nước trong bình chảy cả ra hết rồi kia, Gia Gia. Vừa nói tôi vừa tiếp lấy thùng nói :

— Để tôi giúp bà tưới hoa nhé, được không ? Tôi thích được tưới hoa lắm đấy.

À ngơ ngẩn nhìn, nhưng rồi cũng để tôi cầm lấy chiếc thùng trên tay tưới lên những cành hoa, một tay giữ váy vì sợ bị ướt bởi lỗ thùng dưới đáy thùng. Nhìn những giọt nước ướt đầm trên hoa lá, với ánh nắng mới lên làm lấp lánh sáng, tôi thấy thích thú vô cùng. Rồi như vô tình một mặt tưới hoa một mặt tôi ca vang lên bài ca mà Gia Gia đã hát không biết mấy triệu lần. Đến khi nước trong thùng đã hết, tôi ngưng tưới, quay nhìn Trung Đan đang ngăm tôi với đôi mắt khâm phục và nụ cười trên môi, tôi mỉm cười đáp lại. Kéo thùng vác quay lại bắt gặp ánh mắt của Gia Gia.

Gia Gia nhìn tôi với đôi mắt đầy sung sướng, những vết nhăn trên mặt ửng đỏ, đôi môi khép hờ, thái độ thật giống như trẻ thơ khi vừa trông thấy món quà thích thú. Tôi hơi ngạc nhiên, bước đến nắm lấy cánh tay trợ xương :

— Gia Gia làm gì vậy ?

À vẫn nhìn tôi âu yếm, rồi bỗng nhiên cô chạy nhanh vào vườn hoa, ngắt lấy hai cánh hoa xong chạy trở về trên tay cầm hai đóa hoa màu vàng không tên — Cánh hoa không có vẻ gì quý cả, có lẽ là một loài cỏ dại, cô trao hai cánh hoa trên cho tôi, gương mặt vẫn hồng hào vui sướng.

Tôi ngạc nhiên — Bà cho tôi ấy à ? Hai cánh hoa được đặt vào lòng tôi với bao nhiêu vẻ thành khẩn, tôi nhận lấy hoa, gật đầu — Cảm ơn Gia Gia nhiều nhé !

Quay đầu sang nhìn Trung Đan, thái độ của hẳn tương tự tôi có vẻ không hiểu gì cả. Cầm cánh hoa trên tay, tiếp tục bách bộ với chàng một đoạn xa, quay đầu nhìn lại vẫn thấy Gia Gia đứng sững nơi ấy, chăm chú nhìn về phía chúng tôi. Đưa hoa lên mũi ngửi, rồi lại cầm lên xem, tôi tò mò hỏi Trung Đan :

— Anh biết hoa này hoa gì không ?

— Tôi nghĩ nó chắc thuộc loài Phở công Anh, một thứ cỏ dại. Hẳn đây — Hình như loại hoa này là thứ rẻ tiền nhất trong các loài hoa trong vườn này, nhưng mà nó lại là bảo vật của Gia Gia đấy, cô cho mọi người hái tất cả các hoa nhưng trừ thứ này thì không.

— Có thật vậy không ? Tôi nghi ngờ.

— Bởi vậy việc này có vẻ hơi lạ lùng đấy. Từ Trung Đan trầm ngâm nhìn tôi. Gia Gia có lẽ rất thích cô nên mới hái loài hoa mà cô yêu quý nhất tặng cô, hành động hôm nay của cô hồi nào tôi giờ tôi chưa hề thấy.

Chúng tôi bước vào rừng cây, đến ngồi dưới giàn hoa giấy, thẩn thờ nhìn đóa hoa vàng nằm cạnh hợp thành của Gia Gia cho, tuy không đẹp, nhưng vương vật một vẻ gì mong manh thương hại.

— Đóa hoa đáng thương. Tôi nói, Hình như nó yếu đuối quá phải không ? cọng hoa nho nhỏ như có thể vỡ ngay khi đụng đến. Tôi đặt cánh hoa lên ghế ngăm nghĩ một lát nói :

— Anh có nghĩ rằng Gia Gia cũng có tình cảm, biết vui buồn giận hờn hay không ?

— Có chứ. Trung Đan đáp. Có lẽ bà ta còn nhiều kỷ ức trong tiềm thức. Hẳn nhìn lại tôi, đôi môi mím lại đôi mày hơi nhăn có lẽ tư tưởng đang quay cuồng trong trí hẳn. Tôi nghĩ có lẽ bà ta cô độc không ai chịu kết bạn, mà cô thì lại tốt với bà, vì thế bà thích cô. Sự thật, bà cũng là người cũng có dự vọng, tình cảm và tư tưởng. Thế giới riêng của bà có lẽ còn dễ thương hơn xã hội chúng ta nữa là khác.

— Tại sao vậy ?

— Vì bà chỉ cần có người cho cơm ăn, thấy hoa nở cho đẹp là sung sướng thỏa mãn lắm rồi. Không có một đòi hỏi, không biết thất tình, tự ái cũng không... Tất cả những điều phiền não đều không có cả. Ngoài ra lại không có trách nhiệm về sự hiểu biết như thế có phải bà quá giản dị sung sướng hơn chúng ta nhiều không ?

— Trách nhiệm về hiểu biết là gì ?

— Thế cô không có nghĩ rằng sự hiểu biết là trách nhiệm của con người chăng ? Rồi hẳn cười nhìn tôi nói: Sự hiểu biết càng nhiều, con người càng thấy mình càng trách nhiệm, vì trí thức với tư tưởng luôn đi đôi. Cô hãy xem, những người làm việc lao lực, sau khi quần quật suốt một ngày tắm rửa, ăn cơm xong là nhảy lên giường đánh một giấc ngon lành không cần suy nghĩ gì cả ngoài một giấc ngủ thỏa mãn. Trái lại với một người học thức cao, tư tưởng phong phú thì lại khác, không phải chỉ cần ăn với ngủ, mà còn cả một trời hiểu biết, Họ nghiền cứu bản tính con người, khoa học, xã hội tìm hiểu cái này tìm hiểu cái kia, lúc nào cũng làm cho đầu óc muốn nứt ra để thỏa mãn sự muốn biết vô biên của họ. Có thấy không, chỉ có hạng người trí thức họ mới phải dùng đến thuốc ngủ mà thôi.

Những câu nói của Trung Đan khiến tôi thích thú, hai tay ôm lấy gối nhìn lên những đóa hoa tím trên giàn tư lự, còn hẳn ngả người về sau. Cánh tay chòng ra bằng ghế phía sau, Trung Đan lại tiếp tục :

— Con người có hai trách nhiệm lớn đó là trí thức và tình cảm.

Tôi nhíu mày, suy nghĩ một lúc :

— Nhưng mà tôi thấy có nhiều người lại dùng chữ trách nhiệm chỉ về phương diện vật chất. Anh có thấy là trí thức và tình cảm thương chỉ hạng người giàu sang mới có hay không ? Có nhiều người chỉ vì miếng ăn không đã vất vả lắm rồi, thành ra việc ăn mặc, nhà ở tới lui trở thành quan trọng hơn trách nhiệm nhiều ?

— Cô đã làm rồi, Ưc My ạ. Hẳn là đầu. Việc ăn uống là một đòi hỏi để thỏa mãn hơn cả. Thuở đầu tiên, con người còn ăn lông ở lỗ, chỉ cần vài chiếc lá, một tấm da thú là giải quyết được vấn đề mặc, vài trái cây, một ít thịt sống để nhét

đầy bao tử là giải quyết được vấn đề ăn. Còn hiện nay nhà phải sang cửa phải rộng, xe hơi, rồi sơn trần hải vị, bày thêm nhiều cách nấu nướng, tất cả chẳng qua chỉ là sản phẩm của trí thức và tư tưởng, nếu không có những cái này có lẽ con người vẫn ăn lông ở lỗ.

— Như thế có ích lợi gì đâu ?

— Sao lại không ích lợi ? Hân nói. Nếu mọi người như thế cả, thì cuộc sống sẽ bình thường biết bao, cô chỉ cần đi săn thú kiếm thịt nhét đầy bụng là thỏa mãn rồi, cuộc sống sẽ giản dị và sự bực mình sẽ giảm nhiều. Nhất là cô khỏi phải lo lắng sợ thi rớt đại học, cũng như khỏi phải buồn vì chứng minh một bài hình học mãi mà không ra.

Tôi cười lớn, từ chuyện ăn lông ở lỗ kéo đến chuyện thực tại, thật thú vị. Ba ngày trước tôi đã khóc suốt buổi vì chứng minh mãi một bài hình học không ra, bây giờ câu chuyện lại trở thành đề tài cười ngạo của hân. Tôi chu mỏ, nói :

— Anh cười tôi đấy à ?

Hân cũng cười to, xong quay nhìn đồng hồ, giật mình bảo :

— Chết chưa, gần tám giờ rồi, thôi chúng mình phải trở về thực tế lo học đi là vừa. Ở mà hình như cô chưa ăn điểm tâm phải không ? Mau đi ăn đi, để học cho kịp, hôm nay nếu tôi không làm thì giờ đâu chúng ta ôn Hình học, môn đau đầu nhất của cô đấy !

— Ô ! Tôi đứng đây vuồn vai, lười biếng đáp : Nói chuyện thích hơn học nhiều. Rồi nhìn hân tôi nhàu mặt nói: Anh Trung Đan, anh biết tôi nghĩ thế nào về anh không ? Tôi nghĩ có lẽ anh là người có trái tim sắt đá nhất.

— Tại sao ?

— Anh xem, trong một không khí vui vẻ như thế này mà anh lại bắt tôi vùi đầu vào sách, anh thiên về lý trí nhiều quá, vì vậy tôi nghĩ là anh là người ít tính cảm.

— Thật à ? Hân mỉm cười, đôi mắt sáng lên — Đối với điều cô nói, tôi nghĩ rằng tốt nhất để chậm chậm hãy kết luận, đợi đến lúc nào chúng ta biết nhau rõ hơn đã nhé !

Tôi gộp lại các cánh hoa trên ghế đá sửa soạn đi.

— Chúng ta không cùng đi sao ? Anh hẳn sáng rồi à ?

— Tôi đề cô mười lăm phút ăn điểm tâm. Hân nói — Tôi còn được mười lăm phút xem sách.

Nói xong hân lại giở quyển Tâm Lý Phổ thông ra. Tôi cầm các cánh hoa bước về phía khu vườn, đi một lúc, tôi quay đầu lại :

— Anh biết không, giờ phút này tôi chỉ mong mình biến thành người thượng cổ mà thôi !

Hân nhìn tôi—Nhưng không được phải không ? Sống trong xã hội ở thời đại này lúc nào cũng phải đấu tranh, vì vậy, Ước Mỹ, đừng bao giờ làm kẻ yếu, hãy làm một kẻ mạnh.

Tìm tôi đập mạnh, nhìn hân, gương mặt thanh khản đầy thanh hựu nghị, gương mặt của một giáo sư tận tâm, tôi gật đầu, lòng dâng lên niềm xúc động.

— Anh cứ yên trí, Tôi nhẹ nhàng đáp — Tôi sẽ cố gắng thi đậu vào Đại Học.

Cầm những nhánh hoa, bước lên lầu trở về phòng lấy chiếc bình đặt trên kệ sách xuống thay những cánh hoa hồng bằng loài hoa vàng không biết tên này, mặc dù không sắc sảo như hoa hồng nhưng nó chứa đựng tình bạn giữa tôi và Gia Gia. Ngồi tựa lưng vào bàn, hai tay chống lên cằm, tôi như rơi vào một trạng thái mộng lung.

Mười lăm phút trôi qua, Từ trung Đan đẩy cửa bước vào :

— Sao ? Cô dùng điểm tâm chưa ? Hân hỏi, đoạn ngồi xuống trước mặt tôi, giở quyển hình học ra sửa chữa bài,

— Rồi à ? Tôi nhẹ nhàng đáp, ăn rất no. Đoạn nhìn hân cười, miễn cưỡng mở vở ra.

oOo

Một buổi chiều, tôi bước vào phòng Khởi Khởi.

Khởi Khởi đang đứng cạnh cửa sổ một tay cầm giá vẽ, một tay cầm bức sơn dầu, vừa lúc cô ta quay lại nhìn thấy tôi bước vào, chúng tôi gật đầu chào nhau. Từ ngày dọn vào nhà họ La đến nay hơn tháng tôi lúc nào cũng tìm cơ hội để được gần gũi nàng. Tôi mong ước được làm bạn với Khởi Khởi, có lẽ vì vẻ đẹp lạnh lùng của nàng đã quật ngã tôi đo đó, chẳng ngần ngại tôi bước đến gần nàng.

Phòng của Khởi Khởi và tôi có cùng cách bài trí nhưng có vẻ trang nhã hơn, màn cửa, chân đèn nệm giường tất cả đều mang màu xanh nhạt. Chiếc bình hoa trên bàn với những cánh hoa màu lam tỏa ra một mùi thơm nhẹ nhàng. Trong lúc Khởi Khởi mặc chiếc robe mỏng màu vàng nhạt, tóc buông xõa đứng cạnh cửa dáng thật dịu dàng như tiên nữ, tôi đứng bên cạnh ngắm lấy bức họa.

Đó là bức họa phong cảnh, màu đỏ và xám chiếm gần hết bức hình bình nguyên với những ngọn núi đá và mặt trời sắp lặn, bức họa quá quen thuộc ! Tôi ngẩn người một lúc. Khởi Khởi nói :

— Tôi đã ăn cắp cách bố cục của bức tranh trong phòng chị, nét tang thương và hùng vĩ của nó khiến tôi thích thú.

Tôi chợt tỉnh, thì ra là thế, nhưng bức họa của mẹ nếu xanh cơ mà (bức họa đỏ hiện đang treo trong phòng tôi) nếu so sánh, bức họa của Khởi Khởi cơ vẻ tươi và sống động hơn bức họa của mẹ. Hoàng hôn chiếm cả khoảng không, ngọn núi nổi bật hơn. Khi Khởi Khởi vẽ xong, nàng lui ra sau một bước ngắm nghía, xong lại cầm bút tô thêm lên nền trời đôi chim nhạn khiến cho bức họa càng đẹp. Tôi buột miệng khen :

— Chị vẽ đẹp quá !

Khởi Khởi quay sang nhìn tôi lạnh lùng :

— Bức họa không do tôi nghĩ ra thì có gì là đẹp là hay đâu ?

Lúc nào cũng thế, hình như nàng rất khó khăn trong việc tạo một gương mặt vui tươi và giọng nói tình cảm để hầu chuyện với người khác, đã mấy trăm lần đứng phải trường hợp đó, biết được bản tính Khởi Khởi là như vậy, nên tuy có phần ngưỡng mộ nhưng cũng không đến nỗi nào so với lúc mới gặp. Bước đến cạnh bàn, tôi tìm lời để nói :

— Chị thích những cánh hoa màu lam này lắm ư ? Nghe nói hình như tên nó là «Đừng quên tôi» hay phải không chị ?

Cô ta nhìn tôi một lúc—Tôi thích loài hoa cánh lam vì nó hiếm, với những loài hoa khác quá bình thường tôi không ưa. Hơi nhàu mày Khởi Khởi lại nói: Hoa này có phải là tên «Đừng quên tôi» hay không thì tôi không biết, vì tôi có phải là nhà Thực vật Học đâu ?

Tôi ngược mặt lên trầm nghĩ, tốt nhất trở về phòng riêng nằm sượng hơ. Nhưng bỗng nhiên có ta liệng bút đi, rửa những vết dầu sơn trên tay, đoạn quay sang tôi, đôi mắt mơ màng nhìn tôi chăm chú. Cô ta đang dò xét tôi chăng ? Ngang đầu lên, tôi cũng ngắm Khởi Khởi. Trời ơi ! Nàng quá đẹp. Đẹp đến độ khiến người mê mẩn, nếu tôi là con trai, có lẽ tôi sẽ vứt bỏ tất cả để theo đuổi nàng. Bỗng nhiên nghe nàng nói :

— Chị giống cha hay giống mẹ ?

— Theo tôi nghĩ, có lẽ giống mẹ tôi hơn, tôi đáp và nói: Tôi thấy chị cũng thế.

— Đúng vậy. Nhưng tôi thích được giống cha hơn. Khởi Khởi đáp.

— Sao vậy ? Tôi hỏi. Mẹ chị đẹp mà chị còn đẹp hơn nữa mà ?

Nàng nhlia tôi một lúc, sắp xếp dụng cụ, giấy bút, xong nói :

— Chị có đề ý cha tôi không ? Ông ta đẹp trai lại có cá tính cứng cỏi bất khuất giống như một cây tùng cao vòi vọi, còn mẹ tôi ? Nàng cúi đầu xuống suy nghĩ một lúc—Người giống như những cánh hoa vàng trong phòng của chị.

Nghĩ đến sự so sánh của Khởi Khởi, tôi thấy có đôi phần đúng. Giáo sư La Nghị cứng cỏi thẳng thắn, còn bà Nghị thì quá yếu đuối. Sự kết hợp giữa hai người là cả một sự lạ lùng, phải chăng có một sức mạnh siêu việt nào đó an bài tất cả mọi việc ở đời này ?

Có lẽ vì thấy tôi không nói gì cả, nên Khởi Khởi cũng yên lặng theo, nàng tỉ mỉ dọn dẹp bút giấy và dầu sơn, trong khi tôi rõ ràng tựa lưng vào ghế, thuận tay với lấy quyển sách để trên bàn lật ra xem, đó là quyển tốc họa của Khởi Khởi. Tầm đầu tiên là bản phác họa của giáo sư La Nghị

đôi chân mày rậm, râu hàm, tóc rối, mắt quắc thật truyền thần. Bức thứ hai là vành hoa viên, bức thứ ba khiến tôi chăm chú nhìn, đó là gương mặt đàn ông trán rộng, mắt to, cằm vuông, đôi mắt nghiêm nghị đúng là Từ Trung Đan, lật thêm vài trang, tôi thấy một cánh hoa màu lam nhạt, khung giấy trắng bên cạnh có tuồng chữ của Khởi Khởi với mấy hàng :

Đừng bóp nát những cánh hoa này
Anh có biết: nó mang tâm sự gì trong ấy chẳng?

Đừng vứt đi cánh hoa xanh nhạt

Vì anh phải biết nó vẫn có tim.

Cũng đừng bảo rằng chúng ta chưa hề biết nó
Vì nó mang tên — Đừng quên tôi !

Tôi chăm chú nhìn hàng chữ, rồi cánh hoa xanh nhạt, bỗng nghĩ vẩn vơ. trong lúc tôi còn đang xuất thần thì Khởi Khởi chạy vụt đến, giật lấy quyển sách trên tay, đôi mắt xinh đẹp kia giận dữ nhìn tôi :

— Chị làm gì thế ?

— Ô ! Tôi hoảng hốt — Xin lỗi, tôi lật thử xem cái gì đấy mà.

— Lật thử xem à ? Cô ta giận dữ — Bộ mẹ chị không có dạy chị là không nên tùy ý lấy đồ của người ta xem hay sao ?

(CÒN TIẾP)

PHONG NGŨA

Ghê chóc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
Phủ Lam—CHOLON—KNBYT số 3—9-5-63



Quanh vự chữ ký giới thiệu ứng cử T.T.

Độc quyền tranh cử cứu nước hay hại nước?

□
UYÊN THAO

Nước cờ chính trị của TT Thiệu

Một trong những nhược điểm trầm trọng của miền Nam là có rất nhiều người hoạt động chính trị, nhưng lại vẫn luôn luôn thiếu thốn chính trị gia. Guồng máy chính quyền trong mười năm nay đã nhiều lần được thay đổi người lãnh đạo. Tuy nhiên, không một lần thay đổi nào có vẻ đáp ứng đúng với điều mà mọi người trông đợi: sự tức vị của một lãnh tụ vừa có tư cách đạo đức lãnh đạo vừa có khả năng của một chính trị gia đúng nghĩa. Ý kiến chung đối với các nhân vật lãnh đạo có lẽ đã không còn giữ nguyên như trên sau vụ liên danh Nguyễn cao Kỳ — Trương Vĩnh Lễ bị loại khỏi cuộc bầu cử 3-10-71 tới đây. TT Nguyễn Văn Thiệu đã chứng tỏ bằng hành động là ít nhất ông cũng có thể làm hơn được khả năng của một ông tướng thường dễ dàng lúng túng trong lãnh vực đấu tranh chính trị. Chỉ nhìn riêng trên khía cạnh tranh thắng với đối thủ, quả thực TT Thiệu đã chơi được một nước cờ cao. Thế nhưng ngay trong những nước cờ cao, người ta vẫn có thể tìm thấy một tay chơi cờ có tư cách không cao lắm. Vì vậy, nước cờ của TT Thiệu đã trở thành đề tài cho những dư luận đả kích kéo dài gần cả tháng nay và có thể còn kéo dài hơn nữa trong tương lai. Mặc dù những luận điệu bành vực cho nước cờ của TT Thiệu cũng có những luận cứ khá vững vàng, nhưng phía đối thủ

hiều danh từ nặng nề đã được ném ra và đa số dân chúng lại đều tỏ vẻ không tán đồng với nước cờ đó. Chắc chắn, một phần lớn những người chống lại việc TT Thiệu chơi nước cờ trên phải là những người mang nặng tâm lý phẫn suy, vốn đã trở thành một truyền thống của dân tộc. Một phần khác trong số còn lại có lẽ đã chống đối chỉ vì vốn đã trót danh cảm tình cho PTT Kỳ từ trước. Tuy nhiên, không phải vì vậy mà nước cờ của TT Thiệu cần được kể là một nước cờ nên chơi. Bởi dù thái độ chống đối chỉ xuất phát trong trạng huống tình cảm và tâm lý trên, phong trào chống đối lại vẫn có những lý do hết sức chính đáng, nếu được đặt vào khung cảnh thực tế hiện nay để xét đoán.

Lời và lỗ của chánh quyền

Trước hết, người ta không thể phủ nhận rằng sau liên khi danh Nguyễn cao Kỳ — Trương Vĩnh Lễ bị loại, uy tín vốn rất ít ỏi của chính quyền đã bị lung lay thực dữ dội. Vì dù tin tưởng ở thiện chí của chánh quyền tới mức độ nào, người ta cũng không thể không ngờ vực rằng chánh quyền đã coi nhẹ phương cách sinh hoạt chánh trị dân chủ trong khi phục vụ quá đáng quyền lợi của cá nhân lãnh tụ. Từ mối ngờ vực này, người ta có thể đi xa hơn nữa, xa tới mức độ ngờ vực rằng những tệ nạn xấu xa đang làm ung thối xã hội miền Nam đã được tồn tại do một dụng ý nào đó của những người đang nắm quyền cao chức trọng. Bởi khi đã có một

thì chuyện có hai không phải khó xảy ra. Chính quyền trong nhiều năm qua vẫn tự tuyên dương thiện chí xây dựng dân chủ cải tạo xã hội cùng bảo vệ tự do chống Cộng Sản độc tài. Thế nhưng thực tế bày giờ cho thấy là sau chiêu bài xây dựng dân chủ đã chỉ có một tấn tuồng tuy tinh vi nhưng cũng không kém phần trắng trợn nhắm phụng sự riêng cho quyền lợi của cá nhân lãnh tụ. Do nhu cầu tranh cử của nhân vật lãnh đạo, dân chủ đã bị xếp lại. Vậy rất có thể do những nhu cầu nào đó của các nhân vật lãnh đạo nói chung, những đề đoan tham nhũng, thối nát... đã được ngấm ngấm khuyến khích. Nói một cách đơn giản hơn thì hậu quả đầu tiên của nước cờ «gom chữ ký giới thiệu» chính là đã tạo một sự ngờ vực rộng lớn trong quần chúng về thiện chí phục vụ quốc gia của guồng máy chính quyền. Dân chúng mọi tầng lớp đều có thể đã tự hỏi rằng: Phải chăng suốt nhiều năm qua, guồng máy chính quyền đã chỉ được sử dụng riêng vào việc phục vụ cho quyền lợi cá nhân như vậy?

Với nghi vấn này, người ta sẽ thấy rõ sự khó khăn hết sức lớn lao cho bất kỳ một chính quyền quốc gia nào tại miền Nam trong công cuộc động viên tinh thần quần chúng hoặc kêu gọi quần chúng chấp nhận hậu thuẫn cho chính quyền.

Ảnh hưởng trong khối lực quần chúng

Thực ra, không phải hết thảy

mọi người đều đã chân ngán vì ngờ vực thiện chí của chính quyền. Vì ít nhất, chính quyền hẳn vẫn có thể còn giữ được lòng tin của những tay chân trung thành vì liên hệ tình cảm hoặc quyền lợi với một số nhân vật lãnh đạo. Ngay vào giờ phút này, nếu Tổng thống Thiệu xuất hiện trước một đám đông, chắc chắn ông sẽ vẫn gặt hái được những tràng pháo tay thực tâm tán thưởng. Nhưng không phải chỉ riêng Tổng thống Thiệu mới gặt hái được kết quả ấy. Ngoài ông ra, Phó Tổng thống Kỳ, nay Cựu đại tướng Minh đều vẫn có những người nhiệt tình ủng hộ. Điều đáng nói là sau nước cờ của Tổng thống Thiệu, số người ủng hộ riêng cho mỗi ông chắc sẽ không còn nhìn nhau như trước nữa. Có lẽ cho tới trước ngày 30 tháng 7 khối quần chúng VN dù xung đột chính kiến vẫn là một khối quần chúng tương đối đoàn kết.

Chưa có một tài liệu thống kê nào cho hay trước ngày nói trên, khối quần chúng VN đã suy nghĩ thế nào về các lãnh tụ, nhưng có lẽ không phải là sai lầm, nếu người ta cho rằng các khối quần chúng đã không có một ý niệm bề phải rõ rệt và có thể quyết liệt như hiện nay. Tổng thống Thiệu đã ném ra được một ngón đòn độc để dành thắng lợi cho cá nhân ông, ít nhất là trong thời gian đầu của cuộc tranh cử. Nhưng do ngón đòn đó của ông, khối quần chúng VN đang từ trạng thái nguyên lành đã bị bắt buộc phải xẻ làm 3 mảnh. Sách của đế quốc trong công cuộc đim đầu các thuộc địa là «chia để mà trị». TT Thiệu đã tiến một bước vào sâu trong chính trường bằng cách nổi giáo cho những kẻ chủ trương chính sách đó. Hậu quả này, dù vô tình hay cố ý, cũng không thể còn là một hậu quả đáng khuyến khích. Tâm mức trầm trọng còn đáng kể hơn nữa khi việc tạo ra hậu quả đó lại do chính người lãnh đạo quốc gia làm.

Đoàn kết hay chia rẽ quân đội?

Một điều còn rõ rệt hơn nữa là hậu quả của ngón đòn trên đối với tập thể quân đội. Phải thành thực mà nhận rằng cho tới giờ này miền

Nam còn đứng vững, một phần lớn là do sức chống đỡ của quân đội. Với tất cả những nhược điểm vẫn thường bị dư luận chỉ trích, quân đội đã đưa miền Nam này vượt khỏi nhiều cơn sóng gió. Sức mạnh bao trùm duy nhất của miền Nam là quân đội. Bằng nhận định đó, các tướng Thiệu, Kỳ đã nhiều lần nhắc tới ba tiếng «Đảng Kaki» từ sáu năm trước đây.

Dù muốn dù không, «đảng kaki» phải được kể là sức mạnh và niềm kiêu hãnh cuối cùng của miền Nam.

Khi tung ra nước cờ «gom chữ ký giới thiệu» TT Thiệu có lẽ đã nghĩ rằng đó là cách hay nhất để duy trì tập thể quân đội ở trong tình trạng không bị chia xẻ. Vì đã hơn một lần, người ta được nghe nói rằng với sự tranh cử của PTT Kỳ, khối cử tri quân nhân sẽ có thêm một ứng cử viên để lựa chọn. Nói một cách khác, nếu PTT Ng. cao Kỳ ra tranh cử tập thể quân nhân có thể bị chia đôi. Nhưng nếu cho rằng có thể ngăn chặn tình trạng đó bằng cách dùng mọi thủ đoạn để can PIT ra tranh cử, người ta đã quá cạn cợt trong suy nghĩ. PTT Kỳ không ra tranh cử thì tập thể quân đội không chia 2, dù sự chia hai này còn nằm trong dự tưởng và chắc

chắn sẽ không đưa đến sự trầm trọng nào dù có xảy ra. Thế nhưng thay vào đó, sự vắng mặt của PTT Kỳ trong các điều kiện thực tế hiện nay lại khiến tập thể quan đội có thể chia năm xẻ bảy, hoặc ít nhất cũng phải chia ba. Thành ra, dù không muốn, tập thể quân đội cũng đang bị đặt trước một hiểm họa chia rẽ trầm trọng, nhất là sau những nguồn tin có thể có đảo chánh cùng những lời lẽ tuyên bố được ném ra ào ạt trên đầu tập thể quân đội từ mấy ngày nay,

oOo

Tóm lại, người ta phải nhìn nhận rằng sau mấy năm cầm quyền Tổng thống Thiệu đã tỏ ra có thể hoạt động ngoài phạm vi khả năng của một ông tướng. Thế nhưng, hoạt động chính trị đầu tiên của ông, với cương vị người lãnh đạo quốc gia đủ có một hậu quả nằm ngoài hẳn mong mỏi của những người yêu nước. Tổng thống Thiệu đã tỏ ra khá tự tin là ông đang hành động cứu nước, nhưng nói cho đúng, miền Nam vừa được đẩy tới bên bờ vực thẳm do chính lòng tự tin đó và nước cờ chính trị cao của ông.

Cử Tri Đơn Vị 1 Đô Thành

Xin đồn phiếu cho

Phạm Hào Quang

Phó Chủ tịch Tổng hội sinh viên Saigon

DẤU HIỆU

CHIẾC XE ĐẠP

1 thanh niên lao động. Cha là phu cạo mủ hiện làm nghề hớt tóc.

4 LẦN BỊ CÀM TÙ VÌ:

- Chống sự đặc cử của Thiệu — Kỳ 1967
- Tranh đấu đòi hòa bình dân tộc.
- Chống đàn áp sinh viên học sinh lao động.
- Chống lại sự tước đoạt chủ quyền quốc gia.

VIẾT VỀ NHỮNG NGƯỜI LÍNH VÔ DANH



Anh bạn dãi dầu

Anh bạn dãi dầu không bước nữa
Gục lên súng mũ bỏ quên đời
(Tây Tiến — Quang Dũng)

PHÚ QUÂN

Mặt trời chiếu nay thật gần trên không gian chói lóa nơi thị xã vùng ven biển. Cái nóng bức thái quá của thời tiết đã đốt cháy trong tôi mọi ý nghĩ lang bang dật dờ. Còn lại nỗi rã rời và cơn buồn ngủ. Cơn buồn ngủ ngất ngư hiện về chạy luồn theo thịt da nhão nhệch nhòn nhòn. Ai mở tờ báo trên bàn trên đường tôi bước ra phòng tắm. (Ai đã bày trò chém giết trên đường bọn tôi đi đến tương lai, đi tắm rửa cho cuộc đời bằng niềm tin hào quang và nhiệt tình bốc khói). Tôi ngồi xuống. Cơn mê ngủ như một trận đau đột nhiên trở chứng bất ngờ. Câu thơ cổ trở về dường như chống chọi chưa đủ ý. Mà khuôn thước nào còn gói ghém cho vừa những «vi đại» hôm nay đâu? A ha! Túy ngọa sa trường quân mạc tiểu. Cỗ lai chinh chiến kỷ nhân hồi... Xin mấy ông thông tin dùm, tôi dám nào chơi trò phản chiến. Sa trường đây! Đây Fire Base 6, đây Fire Base 5... làm sao túy ngọa đây chứ vị anh hùng? Ai tiểu ai đây hồi Tò quân? Cỗ lai chinh chiến kỷ nhân hồi... Thật lãng xẹt, những bản tin hàng ngày, còn số tổng kết hằng tuần một cách computer... vô nghĩa, tất cả đều vô nghĩa hết, những cái «máy đếm xác người» có lạnh lùng đến đâu, những cái mồm đọc hoai những bản tin tro trên, không lấy được một mảy may nhân tính—cho tôi hiểu giá trị «vật dụng» của con người—đến đâu vẫn chưa xúc cảm tôi đau đớn bằng bức hình người lính ngồi ủ rũ ôm mặt trên trang báo hôm nay. (P.Strasand Stipes No-156-june 6-71-page 6).

Anh là tất cả. Nỗi chết và sự sống là anh. Niềm đau và nỗi buồn anh ôm ngồi đó. Anh ơi! Ngươi lính chiến bên phi trường Dak To đó ời! Anh là Việt Nam. Anh mang sự sống và nỗi niềm Việt Nam gục đầu nhìn cây M.16. Tên nhiếp ảnh viên chiến trường (chó chết) nào đã oai âm bắt anh ngồi đó. Thằng chủ báo Yankee đã ghi chú anh bằng một danh từ chung. Anh ôm gì trong

khuôn mặt che lấp bàn tay và chiếc nón sắt nghiêng nghiêng kia hồi người chiến sĩ Biệt Động Quân? (Sắc phục đó tôi chắc anh là một chiến sĩ Biệt Động Quân) Anh nghĩ gì anh hồi? Cơn buồn ngủ dật dờ hay nỗi nhớ nhung tha thiết với thể nhĩ như tôi bây giờ và đêm qua trong canh trọc niếu nhệch mồ hôi và lỗ mắt cay sè? Không, trên mình anh không thương tích. Thân thể anh đặc dạn và đã được «trang bị» từ chân lên đầu — (Hẳn là phần nào cái Vietnamization). Bộ quân phục màu cây rừng oai hùng (?) và tươm tất chiếc nón sắt sơn phết nguy trang. Đây mang đạn trông qua vai. Đây băng cá nhân. Đây bị đạn. Đây bị đồng nước, dao bu nhòa, xẻng tác chiến. Đồi giầy anh hẳn vừa mới đổi, da còn vẻ bóng và mũi, để còn nguyên. (À, sao tôi không nghĩ anh mới vừa vào lính nhỉ?). Nhưng anh ơi! tên nhiếp ảnh viên (chó chết) nào đã bắt anh ngồi buồn phiền trên chiếc ba lô, dựng cây M-16 vào vai gục đầu đưa tay ôm mặt? Phải chăng nỗi buồn nhục tiếu đã bắt anh ủ rũ cúi đầu... Tôi nhớ chuyện Hạ Lào với chú Tr. Sĩ Fu-di. Tôi nhớ đến từng bày có tên UPI, NBC, ABC Newsweek đã từng có lần vẽ rắn thành rồng, chép hùm ra thỏ. Buồn không anh ơi! Nỗi buồn không thuần là nỗi buồn «cỗ lai chinh chiến...»

Anh ngồi đó, bên phi trường Dak-To để chờ trực thăng bốc ra căn cứ hỏa lực 5. Chúng ta còn đây, trên quê hương này để nhìn từng bày kèn kèn, từng bày ác điều bay dập diu hò reo xâu xé. Nào ai tiếc gì cái thân xác phù du, mà chỉ nhìn quê hương như thánh tích mãi mãi phải được tôn thờ. Nào ai ngại gì đường đi bằng rừng gai sắc nhọn. Nào ai lo cái «đường đi vượt núi đá trơn rêu» (1). Quê hương ở đâu và lúc nào cũng vẫn là chiếc nôi ấm nồng với tiếng hát à ơi của mẹ từ buổi chào đời. Anh trên đó với mây mù gió rét sương bạc núi ngàn. Tôi ngồi nơi đây với nỗi tình cháy bỏng và phổ phương nham nhở thành thang.

Phải còn gì trong chúng ta ngất nghèo và đớn đau cao vút, vừa kiêu hãnh một cách xót xa; vừa tủi buồn một nỗi vinh hạnh không tên, phải thế không anh? Phải còn gì hơn hai ngừ từ rách bươm là hy sinh hay nghĩa vụ. Đứng hợp cái ý nghĩ về «lãng mạn» anh hùng tính của nỗi tiểu tư sản, liệng cha nó xuống hố sâu đi. Chúng tôi không có nó đâu, đứng tiếp tục gán ép như bao lần các người đã từng gán ép. Chỉ vì chúng tôi đã được mẹ dịu hiền truyền cho sự sống nhọc nhằn khi mới còn là những thai nhi. Ngày mới bắt đầu thành hình tượng con người để sinh ra trên đất nước Việt Nam, xuyên qua lớp nhau dày bao bọc, chúng tôi đã được mẹ tiếp sinh cho các tế bào bằng sự sống đặc kết bởi những nguồn kiêu hãnh thành thang, niềm đôn đau thống thiết. Nỗi niềm quê hương đã thấm vào máu huyết chúng tôi từ lúc chưa lọt ra nôi. Để rồi sinh ra và lớn lên giữa quê hương này. Sinh ra lớn lên giữa quê hương như một hạnh ngộ và an nhiên chấp nhận. Không, như một hạnh ngộ và nỗi mừng vui tiếp tục. Nào chúng tôi có đến với quê hương bằng sự mặc cả thiệt hơn, bằng lòng tin của bầy hoang thú trên đường đi đến địa bàn sinh hoạt mới trong cơn thời tiết đổi mùa.

Anh ơi! Tên chủ báo Yankee cổ tình chú thích anh bằng một danh dự chung. Tôi xót xa nhận ra anh vừa hào hùng vừa cao cả.

(Tôi vẫn thấy không gì đáng trách nơi anh) Tôi vẫn thấy nỗi kiêu hãnh nào kia cao hơn những áng mây chiều phủ quanh rừng núi Dak-To. Anh là nỗi nhọc nhằn và bi thiết của quê hương yêu dấu. Anh là tất cả VN mãnh liệt và quê hương. Đáng anh buồn ủ rũ còn đây. Tôi vẫn thấy nét hào hùng vươn lên từ 2 bàn tay ôm mặt với chiếc nón sắt nghiêng nghiêng trên con người anh đó, sáng chói lên trong mây âm đạm cao nguyên với dáng ngồi mỗi một chinh phu. Làm sao các người hiền được nỗi cúi đầu kiêu hãnh duy nhất Việt Nam trong hàng hàng lớp lớp chúng tôi. Mẹ chúng tôi đã cúi đầu nhục nhằn và trường tồn qua bao cơn biến dịch để nuôi nấng nên lũ chúng tôi khôn lớn hôm nay. Chúng tôi đi vào quê hương bằng nỗi mừng vui (không kém phần đau đớn) để được tiếp tục sống trong bầu trời mẹ sống, sống trên quê hương mẹ ngàn xưa đã nhọc nhằn và kiêu hãnh dựng lên. Nào chúng tôi có đi vào quê hương để mưu đồ quyền lực. Cái truyền thống đó ít tìm thấy bên bờ này đại dương, trên dãy bao lớn bên bờ Đông Hải. Chúng tôi đi vào quê hương là tiếp nhận trong vinh hạnh và rưng rưng ga tài của mẹ. Là tiếp nhận lại hơi thở và sự sống của chúng tôi: Gục đầu là niềm kiêu hãnh trong cơn đau đớn Trường Sơn. Nỗi ủ rũ hững hờ là nét hào hùng trong cơn trầm thống của sóng vỗ ri rào đại dương bao la xanh thẳm. Từ đó chúng tôi đi. Từ đó chúng tôi truyền ra sự sống. Đừng lầm tưởng là dấu hiệu mở đầu cho sự băng hoại hay đánh mất buông rơi. Đó là nỗi linh thiêng hấp dẫn muôn đời cho hàng hàng lớp lớp chúng tôi làm xanh cây lá Trường Sơn, làm quện nước Cửu Long phủ xa màu mỡ.

Vâng, chỉ những bọn đã nhân mới căng căng lên mặt; chỉ những bọn đười ươi mới toét miệng cười ngạo nghễ, hả hê. Trách làm chi bọn nó phải không anh. Bọn tà ma đó rồi nó cũng đi tây đi tàu chết dập chết dúi nơi mồ. Làm gì nó biết sữa lửa đồng đồng ngọt mát của quê hương, làm gì nó biết gối nệm của lá Trường Sơn êm ái đường nào. Đứng gục đầu làm gì cái bọn đười ươi khi đột đó. Hãy bước đi những bước trên quê hương thật kiêu hùng và thắm lặng. «Bỏ quên đời» là bỏ quên bọn chó má đó đang làm đau đớn thêm quê hương. Nỗi dãi dầu tự thân anh đã mang theo. Niềm kiêu hãnh gục đầu đã muôn năm là sức đối kháng chưa bao giờ thất thủ. Sự hiện diện thường xuyên của bạo lực choán hết chỗ rồi nơi đặt chân cho nhân tính. Không, quê hương phải đầy ấp tình người. Nên cũng chẳng thêm làm gì nỗi hả hê của một con bò anh nhỉ. Và anh ơi! Người chiến sĩ vô danh gục đầu ngồi ủ rũ, anh bạn dãi dầu kia ời! Trong anh tôi thấy lại cả Việt Nam.

oOo

Vợ anh yêu. Thúy yêu quý của anh!

... «Đêm nay anh lại thức

Thấy đời xé như trăng...» (2)

Đời thật buồn như trăng xé nửa khuya. Hạnh phúc cách ngăn qua mấy đoạn đường đèo. Nhớ nhung thật nhiều vì chồng em «làm lính» còn mĩ bạn đi xa. Rồi trăng đêm nào lọt qua song cửa dẫn mộng mơ về. Mộng mơ một chiều trong rèm sương như câu thơ Thanh Tịnh, bóng ngựa hồng thoát lướt qua song. Nhưng cũng đừng buồn, nếu chiều nay bắt gặp ảnh hình buồn tênh, gục đầu ủ rũ nỗi dãi dầu của kiếp chinh nhân nghe em yêu dấu! Nỗi ủ rũ gục đầu lộn anh cru mang từ ngày còn trong lòng mẹ. Quê hương ta chẳng thể là chuỗi hò reo của bầy thú hoang hả hê quyền lực. Niềm kiêu hãnh nghênh ngang là sự miệt mài thắm lặng, và nhiều khi, buồn tênh gục đầu. Là Việt Nam đích thực đó em. Là quê hương muôn đời yêu dấu. Là sức phấn đấu cho trường tồn nhân tính và chối từ sự hãnh diện của những con bò.

Và em yêu! Nhớ anh nhiều, nhớ bọn anh qua ảnh ảnh đó. Nhớ anh nhiều, nhớ bọn anh qua niềm kiêu hãnh gục đầu. Và một mai anh về, anh về thừa em bằng những lời tham thiết: «Thưa em, anh đã về. Anh đã về từ một lần thoát chết. Nếu anh chết đi, anh chết cho em, anh chết cho quê hương này. Chẳng phải chết vì vài ba ngàn bạc, vì bà công danh bèo bọt hay chết cho một cá nhân nào...» (Trần văn Phương).

Nhưng bây giờ anh mãi bận làm lính phương xa, còn nhớ em bằng đêm canh trọc mắt đỏ cay sè. Còn ước mơ cất bước chênh vênh qua đèo Cánh Lành núi cao in bóng đáy nước xanh, còn vờ trông chiều chiều mây phủ đá Bia. Nên anh viết cho em mấy giòng; để lỡ chiều nay em có gặp qua song hình ảnh chinh phu ngồi buồn tênh gục đầu vai súng, hiểu rằng chúng ta còn đây niềm kiêu hãnh gục đầu.

Phú Quân 71 — NT.

(1) Viễn Chinh Thơ Trần đức Uyển.

(2) Thơ Mai trung Tĩnh

MỘT VÒNG THẾ GIỚI

TÔN GIÁO

Phép lạ Lộ Đức :
một bí ẩn ?

Em bé Frances Burns lên ba tuổi đã bị bệnh ung thư, chỉ còn chờ chết. Em đã mất hẳn một trái thận và siêu vi trùng đang ăn dần tới xương sọ và xương cằm của em. Bộ xương ẻo ọt, da thịt vàng cháy ra, và đầu tóc rụng hết, em được chữa chạy bằng đủ thứ thuốc mà vô vọng. Bác sĩ Stuart Mann, Y sĩ giải phẫu tại bệnh viện Hoàng gia cho nhi đồng ở Colasgow, Scotland đã lắc đầu chịu thua : «giải phẫu cũng không cứu nổi, em bé chỉ còn chờ chết !»

Tuyệt vọng, cha mẹ cô bé theo đạo Công giáo, chỉ còn cách đưa cô sang Lourdes (Lộ Đức, theo phiên âm tiếng Việt), một ngôi làng bên Pháp, nơi mà người Công giáo tin đã xảy ra nhiều phép lạ. Cô bé được mang tới dự thánh lễ và tắm với nước ở Lourdes. Nhưng bệnh tình cô bé quá trầm trọng, và sức chịu đựng như ngọn đèn dầu trước gió. Bà Deidre Burns, mẹ cô quyết định đưa con về Scotland cho cô bé được chết ở quê nhà.

Trong hai ngày sau khi trở về nhà các bác sĩ người Anh trông chừng cô bé nằm, coi như sắp chết. Đến ngày thứ ba, cô bé ngồi dậy, ăn một miếng cam. Thế rồi người

ta thấy hình như xương cô bé nọ lại tăng trưởng dần dần và bệnh cũng từ từ thuyên giảm cho đến dứt hẳn.

Sự lành bệnh của Frances Burns là trường hợp độc nhất vô nhị xảy ra ở Scotland. Bác sĩ Mann 1 người theo đạo Tin Lành phải kêu lên : «Thật là một phép lạ ! Dùng chữ phép lạ không ngoa chút nào ! Bà mẹ cô bé cũng ngỡ ngàng tự hỏi : «Tại sao lại là con tôi ? — Tôi thật không hiểu nổi ! Ở Lourdes có hàng ngàn người bị bệnh khác !»

Câu chuyện trên đây xảy ra ba năm trước đây. Nhưng ngày nay mới được tiết lộ một cách chính thức, vì người ta luôn luôn thận trọng trước khi công bố một sự kiện nào được coi là phép lạ.

Trường hợp em Burns là một trong 5 trường hợp hiếm hoi trong số hàng ngàn bệnh nhân đã tới cầu cứu Đức Mẹ ở Lourdes, trong năm 1968, Giáo hội Công giáo công bố có 5 trường hợp như vậy, sau khi đã kiểm soát, nghiên cứu rất cẩn thận. Ngày nay giáo hội La Mã không cổ động nhiều về phép lạ của tôn giáo như thời xưa, nên các vị tổng giám mục cũng không muốn làm rùm beng chuyện phép lạ. Đức giám mục ở Lourdes chỉ nói : «Phép lạ, vĩ đại nhất ở Lourdes là làm cho tâm và trí con người được lành mạnh, trong sạch !»

Tuy vậy mỗi năm vẫn có khoảng 1 triệu rưỡi bệnh nhân, thương nhân kéo nhau về Lourdes để cầu mong chữa bệnh. Và trước số người đông đảo như vậy đưa nhau lội xuống hồ nước để tắm, mong phép

lạ chữa lành bệnh, nguyên việc họ không lây bệnh nhau và chết ngay tại chỗ cũng đã là một phép lạ rồi.

Lourdes nổi tiếng từ ngày 11-02-1858 khi một cô bé quê mùa là Bernadette, 14 tuổi, đã được thấy Đức Mẹ hiện ra lần thứ nhất. Đức mẹ đã chỉ Bernadette đến một con suối gần hang đá và bảo nói với linh mục hãy xây một nhà thờ tại đó. Ít lâu sau, một người mù cho biết đã sáng mắt sau khi tắm tại suối trên. Từ khi phép lạ Lộ Đức được công nhận, một tòa thánh đường đã được cất lên, nước suối được dẫn tới nhiều hồ để cho các người bệnh tới đó những xuống mong chữa lành bệnh.

Hiện nay mỗi năm ở Lourdes có chừng ba triệu người tới viếng. Số du khách đó làm cho thị trấn này phát đạt. Với số dân 18.310 người, có tới 380 khách sạn, và dân ở đây có lợi tức hàng năm vào hàng cao nhất nước Pháp trừ Paris.

Để đón nhận các người bệnh Lourdes hiện có hai nhà thương đã mở. Đối với du khách thương thì cảnh các bệnh nhân tới đây những xuống nước, thật là cảnh khó chịu đựng nổi.

Từ năm 1890 đến 1917 đã có 2500 trường hợp khỏi bệnh xảy ra nhưng giáo Hoàng Pío X đã cho ủy ban nghiên cứu thận trọng và chỉ có 32 trường hợp được công nhận chính thức. Từ 1917 một bác sĩ được chỉ định để giám sát sự lành bệnh, và cho tới năm 1946 không có phép lạ nào xảy ra. Một ủy ban 31 chuyên viên y khoa phụ trách việc giám định và trung bình mỗi năm có một phép lạ được công nhận.

Muốn được công nhận là phép lạ, người bệnh phải được coi là bị một thứ bệnh bất trị, khi tới Lourdes ủy ban giám sát phải nhận thấy là sự dùng thuốc đã vô hiệu rồi. Sự lành bệnh phải có tính cách «đột ngột», hoàn toàn khỏi bệnh, và vĩnh viễn khỏi. Y sĩ điều trị riêng của bệnh nhân cũng phải công nhận sự lành bệnh đó, và các y sĩ khác nữa nếu họ muốn dự việc khảo sát.

Khi một trường hợp được Ủy ban Y khoa Quốc Tế ở Lourdes công nhận, tin này được thông báo cho Đức Giám mục địa phương

của bệnh nhân để công bố hay không tùy ý. Trong 12 trường hợp lành bệnh «như phép lạ» gần đây, chỉ có bảy trường hợp được công bố.

CHÁNH TRỊ :

Nga — Ấn vây Tàu đỏ

Chưa đầy một tháng sau kể từ ngày Cố vấn Kissinger bí mật viếng thăm Hoa lục và sau đó Bạch Cung đưa ra bản công bố về chuyến Hoa du sắp tới của TT Hoa Kỳ, có một biến cố khác được giới quan sát quốc tế coi như có tầm ảnh hưởng quan trọng trên chính trường thế giới, nhất là tại Á Châu. Đó là việc Nga Xô và Ấn Độ vừa ký kết một hiệp ước hòa bình, hợp tác và bất tương xâm giữa hai nước hồi thượng tuần tháng này.

Đối với Nga Xô hiệp ước nói trên đánh dấu một thắng lợi đặc biệt, vì đây là lần đầu tiên Nga Xô kết thân được với một quốc gia lớn hạng nhì và không cộng sản ở Á Châu. Theo tin AFP thì mấy tiếng đồng hồ sau khi buổi lễ ký kết chấm dứt tại thủ đô Tân Đề Ly giữa ngoại trưởng Nga Andrei Gromyko và ngoại trưởng Ấn Swaran Singh, ông Gromyko đã hứa hẹn cho rằng hiệp ước nói trên là một yếu tố hết sức quan trọng trong quan hệ tương lai giữa hai nước Nga Ấn. Còn đối với Ấn Độ thì đây cũng là một thắng lợi quan trọng. Giới cầm quyền tại thủ đô Tân Đề Ly khẳng định rằng với hiệp ước Nga Ấn, Hồi hoặc Trung cộng sẽ không dám tấn công Ấn Độ nữa vì theo điều khoản của hiệp ước thì nếu một trong hai nước bị một nước khác tấn công, hay bị đe dọa hai nước Nga Ấn sẽ áp dụng mọi biện pháp hữu hiệu để giải trừ mối đe dọa ấy và bảo đảm hòa bình và an ninh của hai nước.

Những nguyên nhân và động lực nào đã thúc đẩy hai nước lớn với chế độ chính trị khác biệt xích lại gần nhau ? Trước hết, đối với

Nga Xô, mục đích khi nước này tìm cách kết thân với các quốc gia khác tại Á Châu là để tạo một mặt trận chung, rộng lớn, nhằm chống lại Trung Cộng và sau đó có thể đương đầu với Hoa Kỳ tại phần đất này của thế giới. Đây là một mục tiêu mà từ chiều nay Nga Xô vẫn hằng chủ trương, thể hiện qua một đề nghị về một hệ thống phòng thủ chung tại Á châu được đề cập đến trong bài diễn văn do Brezhnev, Bí thư thứ nhất đảng CS Nga đọc trước các đại biểu thuộc 75 đảng CS thế giới tham dự Hội nghị Quốc tế các đảng CS và các đảng công nhân tại M.T. Khoa hồi tháng 6-1969.

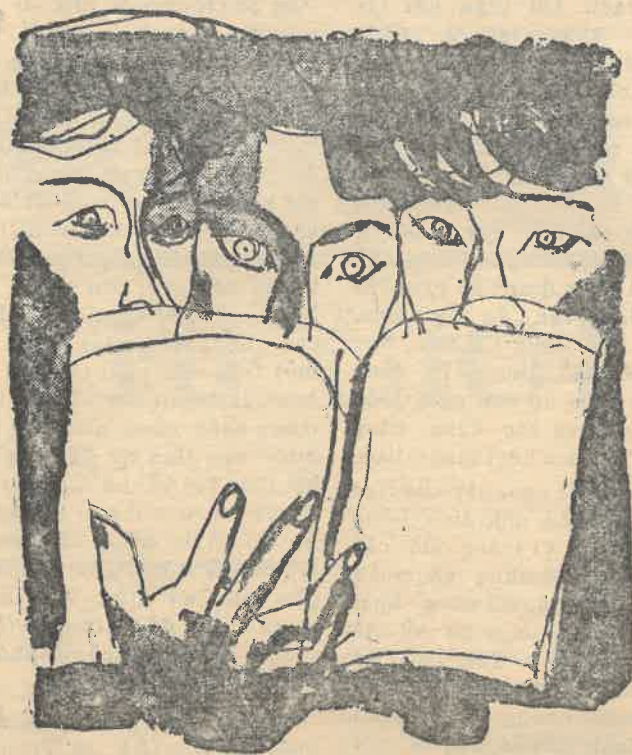
Từ căn bản, đề nghị này của Nga Xô hoàn toàn nhằm mục đích chống đối Trung Cộng. Vì trong lúc các quốc gia không CS chưa có phản ứng thì Trung Cộng đã công khai bác bỏ và mặt sát Nga Xô về đề nghị nói trên. Theo Tân Hoa Xã ngày 28 tháng 6 năm 1969 thì tổ chức an ninh chung ở Á Châu (nói theo danh từ của TC) là một cái gì mà Nga Xô nhất định ở đồng rác của cố ngoại trưởng HK Foster Dulles ; tổ chức đó thực ra là một liên minh quân sự chống TC ; đề nghị này chỉ bày tỏ cái cảm giác bất an cực độ của Nga Xô mà thôi. Như vậy là với lời công kích của TC, đề nghị của Nga Xô về một hệ thống phòng thủ chung tại Á châu đã bị bóp chết ngay từ trong trứng nước.

Tình hình thế giới sau đó càng tạo thêm cơ hội cho TC hoạt động mạnh trong việc thất chặt quyền kiểm soát các quốc gia CS đàn em tại Á châu. Năm vừa qua sau những biến chuyển tại Xứ Chùa Tháp, Bắc Kinh đã không ngần ngại đứng ra hướng dẫn và tổ chức hội nghị cao cấp nhân dân Đông dương. Đến tháng 6, mượn dịp kỷ niệm chiến tranh Cao Ly, TC và các quốc gia CS Á châu khác đã tuyên truyền âm ỉ về sự kết hợp thành một mặt trận chung để chống Mỹ và các quốc gia Á châu khác. Một loạt các hoạt động khác cũng được Bắc kinh thi hành nhằm bình thường hóa quan hệ ngoại giao với các quốc gia thuộc thế giới tự do. Nga Xô càng lúc càng cảm thấy lạc lõng và bị động.

Những biến chuyển trên bàn cờ quốc tế trong những tháng gần

đây đã tạo cơ hội quý báu cho Nga Xô trong việc pha vỡ thế cờ nói trên. Cuộc xung đột Ấn Hồi bùng nổ bắt nguồn từ cuộc nội chiến xảy ra tại Đông Hồi với phong trào Bangla Desh là một nguyên nhân đã khiến Ấn Độ phải đặt vấn đề liên minh với một quốc gia khác. Tuy nhiên phải đợi đến khi chuyến du hành bí mật của cố vấn Kissinger sang Bắc Kinh được tiết lộ kèm với lời công bố TT Nixon sẽ sang thăm viếng Hoa lục, các nhà lãnh đạo tại Tân Đề Ly mới thấy cần phải cấp tốc cụ thể hóa cái thế liên minh nói trên. Và trong hoàn cảnh hiện nay khi mà nước bạn Hoa Kỳ đã quyết định kết thân với kẻ thù đáng sợ của Ấn Độ là TC thì chỉ còn có Nga Xô là Ấn Độ có thể trông cậy được. Tóm lại, chính việc TC và HK xích lại gần nhau đã giúp Nga Xô bước được bước đầu trong việc hình thành một hệ thống phòng thủ chung tại Á Châu.

Trong hiện tình tại Á Châu, giữa lúc Hoa Kỳ và Trung Cộng đang tìm cách hòa hoãn với nhau, hiệp ước thân hữu và tương trợ giữa Nga Xô và Ấn Độ đã trở thành một biến cố quan trọng, được mọi giới chú ý. Tuy nhiên, một vấn đề cụ thể được đặt ra là rồi đây hiệp ước đó có mở đường cho các hiệp ước tương tự sẽ được ký kết giữa Nga Xô và các quốc gia không CS khác tại Á Châu để sau đó đi đến một hệ thống phòng thủ chung như ý muốn của Nga Xô hay không. Trong tình thế phức tạp và biến chuyển nhanh chóng hiện nay, khó mà tìm thấy một câu trả lời chính xác cho thắc mắc này. Nhưng trước việc một số quốc gia chống cộng ở Á Châu đưa nhau theo gương các quốc gia Âu Mỹ muốn thiết lập liên lạc ngoại giao với Bắc Kinh, viễn ảnh về sự hình thành một hệ thống phòng thủ chung của Nga Xô không được sáng sủa lắm, như đã được chứng minh trong hơn hai năm qua. Duy một mình Trung Hoa Dân Quốc, trước cảnh kẻ thù và bạn đồng minh bắt tay nhau, có thể xoay qua hợp tác với Nga Xô để tìm hậu thuẫn trong thế cờ quốc tế mới này. Bất ngờ vẫn luôn luôn là một đặc tính của lịch sử từ xưa đến nay.



Phong trào Nghĩa thực lan rộng tới Phan Rang

Kể từ khi Nghĩa Thực Quảng Ngãi được thành lập, tuần báo Đời đã dùng hết sức mình để cổ động cho phong trào Nghĩa Thực, Quý vị độc giả của báo Đời cũng đã hưởng ứng nồng nhiệt phong trào này bằng cách là số độc giả đồng đảo đã gởi học bổng tặng cho học sinh Nghĩa Thực Quảng Ngãi.

Một tin mừng mới tới với tuần báo Đời và quý bạn độc giả, đó là một Nghĩa Thực đang được vận động thành lập tại Phan Rang. Chúng tôi nhận được lời kêu gọi của giáo sư Lam Giang gởi tới trong tuần qua.

Ban vận động NGHĨA THỰC PHAN TRUNG do chính Đạt tá tính trưởng Trần Văn Tự sáng lập. Phần chuyên môn sẽ do giáo sư kiêm văn sĩ Lam Giang đảm nhận, với chức vụ hiệu trưởng.

Hiện nay ban sáng lập Nghĩa Thực Phan Trung đã xin được đất tại thị xã Phan Rang, tỉnh Ninh Thuận. Theo chương trình dự định thì đầu niên khóa 1971 — 1972 này Nghĩa Thực bắt đầu hoạt động.

Tuy nhiên, Nghĩa Thực Phan Trung có thực sự hoạt động được hay không, điều đó còn tùy thuộc các yếu tố sau đây:

— Vấn đề ưu tiên số một là sự đóng góp nhân lực của các giáo chức. Chúng tôi tin tưởng rằng quý vị giáo sư các trường trung học như trung học Day Tân, vẫn sẵn sàng đóng góp công sức cho chương trình vj nghĩa này.

— Vấn đề thứ hai là tài chánh. Chúng tôi cũng tin rằng quý vị nhân sĩ đất Phan Rang sẽ hưởng ứng Nghĩa Thực Phan Trung để làm rạng danh tỉnh nhà.

Hai vấn đề trên được giải quyết thì chắc Nghĩa Thực Phan Trung sẽ có thể khai giảng năm nay.

Tỉnh Ninh Thuận lại là quê hương của Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu không biết trong khi đang bận rộn về cuộc bầu cử sắp tới Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu có thì giờ để giúp đỡ ban vận động Phan Trung Nghĩa Thực chăng?

Nhân dịp này, chúng tôi cũng xin nhắc lại vạt chủ trương của tuần báo Đời và nhóm Hà Thúc Nhơn về phong trào Nghĩa Thực.

1) Tất nhiên điều kiện tiên quyết của một Nghĩa Thực phải là tính cách vô vị lợi. Một Nghĩa Thực không thể thu bất cứ một khoản tiền nào của học sinh, dù là học phí, tiền mua sách, mua bài học, mua học cụ hay xây cất, tu bổ trường sở.v.v.

2) Điều kiện thứ hai không kém phần quan trọng là tính cách phi chính trị.

Nghĩa Thực không thể bị lợi dụng cho mưu đồ chính trị của bất cứ đảng phái hay cá nhân nào, dù ở trong hay ngoài chính quyền.

Tất cả các Nghĩa Thực hội đủ hai điều kiện trên sẽ được Tuần Báo Đời ủng hộ hết mình.

Nhân dịp này, ban thường vụ Trung Ương nhóm Hà Thúc Nhơn yêu cầu ban đại diện tại tỉnh Phan Rang liên lạc và tìm hiểu về Nghĩa Thực Phan Trung để thông báo các tin tức về sự thành lập Nghĩa Thực này cho ban Thường vụ biết.

LỜI TRẦN TÌNH CỦA BAN SÁNG LẬP PHAN TRUNG NGHĨA THỰC

Cứu nước, giữ nước, dựng nước, không có gì gấp bằng đào tạo nhân tài. Lý tưởng của giáo dục là phổ biến cho thẩm nhuần trong toàn dân cái quan niệm Nhân, Nghĩa, Liêm, Sỉ, nền tảng của cái học khai trí tự sinh. Thiếu nhân nghĩa liêm sỉ thì những con người thành đạt về học vấn chỉ biết dùng cái vốn kiến thức uyên thâm, vinh dự khoa bảng để mưu cầu hạnh phúc riêng tư, vợ đẹp con khôn, dính chung xe ngựa. Thiếu cái học khai trí tự sinh thì những con người đạo đức liêm khiết chỉ biết khoanh tay than thở cho thế cuộc suy vi mà không đủ năng lực dẫn thân, xông xáo vào cuộc đời, khai thác mở mang tài nguyên của xứ sở, đem lại đời sống no ấm cho bản thân, gia đình, anh em đồng xứ, đồng bào trong nước. Thiếu cái học khai trí tự sinh thì dân ta không thể thực hiện chương trình hưng quốc tự lực tự cường trong việc tức thực, tức bình xóm làng yên vui, biên cương nguyên vẹn. Ôm cái học từ chương để ngấm hoa vịnh nguyệt hay đem cái tài khoa học chuyên môn để làm lợi khi tranh thủ giàu sang, những hạng người như vậy không đủ sức đáp ứng nhu cầu hưng khởi của quê hương, họ đã phụ lòng tin cậy, kỳ vọng nơi kẻ sĩ của các giới đồng bào trong nước..

Thế theo tinh thần khai trí tự sinh của các nhà cách mạng dân tộc hồi đầu thế kỷ và chủ trương tam tự (tự lực, tự cường, tự quản) của chính phủ Đế Nhị Cộng Hòa, chúng tôi ước mong được cùng những kẻ sĩ hăng sắn, hăng tâm dựng lên ở miền Panduranga — Ninh Thuận một nghĩa thực học đường mệnh danh là Phan Trung Nghĩa Thực.

Lý tưởng và tôn chỉ của Phan Trung Nghĩa Thực là đào tạo những kẻ sĩ có óc tự cường, có tinh thần yêu nước, có tin nghĩa để làm người, có liêm sỉ để tiếp xúc với đời, có thực học để tự lực mưu sinh, có thực tài để tùy theo hoàn cảnh và cương vị làm một chiến sĩ của quê hương trong các lãnh vực quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Chúng tôi cần có sự hợp tác hữu hiệu của những người thiện chí, hảo tâm ở tỉnh nhà cũng như trên toàn quốc.

— Các bậc thức giả cao minh giúp cho ý kiến, những tài liệu văn hóa, một vài giờ giảng huấn, một vài buổi diễn giảng, thuyết trình.

— Các nhà Mạnh Thường Quân, Bình Nguyên Quân nức lòng vì việc nghĩa... lưu quý tính phương danh trong địa phương chí, trong thư sử nước nhà.

— Những chiến sĩ văn hóa trong giáo giới, trong hàng ngũ văn bút, văn thi sĩ, ký giả có nhiệt tâm với tiền đồ dân tộc.

Thiết tưởng câu nói của người xưa «Vận nước hưng vong kẻ thất phu cũng có trách nhiệm» là một câu nói chí lý, làm phấn khởi lòng người. Chúng tôi những người xương xuất muốn được cùng quý vị, ân nhân bảo trợ Phan Trung Nghĩa Thực, giúp con

em có nơi học tập miễn phí, (học sinh xuất sắc còn được cấp học bổng nuôi dưỡng toàn phần, bán phần đào tạo thanh niên những phần tử nòng cốt trong chủ lực hưng quốc.

Được như vậy, chúng ta và con em trong thế hệ trẻ đều có thể tự hào rằng đương thời buổi loạn ly chúng ta cũng đã làm được một cái gì để đền đáp nghĩa trọng ơn sâu của quê hương đất nước.

Ban sáng lập
Phan Trung Nghĩa Thực
Đại Tá Tỉnh Trưởng
TRẦN VĂN TỰ
Giáo sư Cổ Văn
LAM GIANG

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SỰ
CÔNG HIỆU
MẠNH LIỆT
CỦA

2 TRỤ SINH

(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH

(SULFAMIDES)

SINH-TỐ B12

Trị bệnh:

• BAN NÓNG. BAN CỦA

THƯỜNG-HÀN

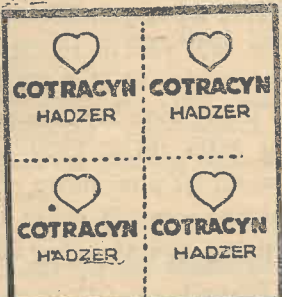
• CẢM HO. SÙNG PHỔI

• NHIỄM VI-TRÙNG:

• GHỀ LỞ LOÉT. VẾT ĐAU
SÙNG MỦ. LÂM ĐỘC

VIÊN
NGỌT
DỄ
UỐNG

• CÓ GÓI THUỐC BỘT
RIÊNG CHO TRÉ EM



ĐỂ TRONG GIẤY THIẾP
CÓ HÌNH TRÁI TIM

MUA DỄ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

DÒNG ĐỜI

CHUYỂN HƯỚNG

Ngày 12/8, nhân bữa tiệc khoản đãi một số nhân vật chính giới, NS Đặng Văn Sung vừa từ Huế Kỳ trở về đã lên tiếng báo động: «VNCH như con thuyền buồm đi trên biển cả nhờ sức đẩy của gió. Nay gió đã đổi hướng, nếu người lái không uyển chuyển đưa con thuyền theo hướng mới chắc chắn con thuyền sẽ bị lật».

Gió gì? — Trong Dòng Đời tuần trước, Độc Thủ có viết rằng xứ An Nam có khác chỉ một cây trúc vẫn chưa đứng lặng yên được một mình nên cứ ngã theo ngọn gió tây hoài. Không chừng nay mai sẽ đổi hướng theo ngọn đông phong chứ sức máy mà có gió nồm! Điều thể thâm nhất là tuy tất cả đều thấy rõ hướng gió đã đổi. Gió tây quay ra giao hòa cùng gió đông nhưng các ông lái đồ còn mãi mê một giấc mộng công hầu danh tướng nên buồm tuy vẫn giương mà chiếc thuyền còn bồng bềnh bất định, «như thuyền ngư phủ lạc trong sương» một làn sương đầy đặc mớ màng, sức tỉnh mộng mọi việc có lẽ cũng đã muộn màng!

NS Sung muốn chứng tỏ là ông nói thiệt, nói một cách nghiêm chỉnh chứ không phải giỡn chơi cho vui nên đã kết luận bằng một phát giác rất phũ phàng, giống một câu «xề» đầy bi ai của tuồng cải lương: «Chắc chắn Huế Kỳ sẽ giải kết ở VN». Thì ra Miền Nam chỉ như một võ đài tỷ thí. Khi tan hiệp, Phe Cộng Sản tập kết, và Huế Kỳ cũng khăn gói... giải kết luôn! Tuy Huế Kỳ vẫn chưa giải kết, nhưng sự «giải kết» thì đã khởi sự từ khuya rồi: một tình cảm rất lạt phai được cời bỏ lần lần. Sự ủng hộ và những cam kết chỉ là tiếng ồn ào có khác chỉ chiếc thùng «tôn nôm» trống rỗng?

Một chuyện bên lề bữa tiệc cũng được các báo ghi nhận: Cảnh sát đã đến đón chào các thực khách,

LS Tuyên — theo chương trình lễ ra cũng là cũng là một diễn giả — được khuyến cáo chỉ nên ngồi lặng thinh mà nghe chứ đừng phát biểu lời thối. Độc Thủ bỗng phân vân. Khi Thượng viện bàn cãi về khoản 7 điều 10, NS Sung là một trong các vị dân cử «gồng mình» bên vực triệt để nguyên tắc giới thiệu. Chẳng lẽ nhà nước nghi ngờ một ông thân hành pháp đến thế sao? Hiến Pháp có quy định rằng «Quốc gia công nhận sự định chế hóa đối lập» (điều 101 Hiến Pháp) Ông nhà nước lại lần thân nghe lộn bèn quay ra «đối lập hóa chính giới», đường ranh phân định bạn, đối lập được thâu hồi lại, tất cả đều bị xua đuổi vào hàng ngũ đối lập hết, kể cả NS Sung?

Trước cảnh quốc gia lâm nguy, hướng gió đã thay đổi mà các ông lái đồ vẫn còn chen cựa nhau hoài, Độc Thủ rất đau lòng. Ý thức được trách nhiệm của một kẻ «thất phu» trong cảnh tang gia bối rối nên xin đề nghị một giải pháp mệnh danh là giải pháp hòa giải lãnh tụ, gả cùng một mệ chó hoài đá nhau, có vài ba điểm như sau:

1) Ba ứng cử viên TT: Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Cao Kỳ, Dương Văn Minh họp cấp tốc hội nghị «thượng đỉnh» để «giao hòa» với nhau, tìm những phương thức cụ thể nhất định từ nay không làm cho con thuyền quốc gia chòng chành nữa. Cả ba vị nên đồng ý với nhau về một nguyên tắc: Đừng để trò chơi dân chủ thanh nhĩ biến thành một trò hề.

2) Cả ba vị nhất định tâm tình cời mỷ với nhau. Nếu PTT Kỳ vẫn muốn ra gánh vác sơn hà, TT Thiệu sẽ mở lượng hải hà nhượng lại một ít bạch khê tồn kho, gọi là để làm «vô hiệu hóa» luận điệu lếu láo của báo Nhân Dân. Trời đã sấm nh Kỳ có sinh thêm Thiệu cũng vẫn vui vẻ cả làng như thường, tình huynh đệ chí bình cũng vẫn thâm thiết!

3) Trước khi tan hàng, ba UCV sẽ cùng đứng dậy hô to các khẩu hiệu: «Đoàn kết là sống, chia rẽ là chết». «Bầu cử gian lận là mất nước, là chìm xuống» «Lái đồ nhất định không chơi xỏ nhau trong khi đang lèo lái», «Bố đưa nào nói láo»!

Và để mỗi vị đều ra về thoi thoi hân hoan, khi chia tay nhớ bắt tay từ biệt cho đàng hoàng!

ĐỘC THỦ

SINH HOẠT NHÓM HÀ THỨC NHƠN

VIỆC PHÁT HÀNH NHẬT BÁO SÓNG THẦN TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG

GỬI ANH CHỊ EM ĐẠI DIỆN NH. B. SÓNG THẦN TẠI CÁC VÙNG TRÊN KHẮP NƯỚC

Như chúng ta đã đồn r ỹ với nhau, nhật báo SÓNG THẦN do cơ sở Nhân Chủ xuất bản, phải được phổ biến rộng rãi tới tay mọi tầng lớp độc giả ở những vùng hẻo lánh, cách trở với các đô thị. Vì vậy, ngoài nhiệm vụ biên tập và thâu nhận quảng cáo cho tờ báo, các văn phòng đại diện còn được ủy thác nhiệm vụ vận động độc giả dài hạn cho tờ báo. Công việc này đã được khởi sự từ đầu tháng 7-71 vừa qua và sẽ được tiếp tục mãi mãi. Tuy nhiên, để có thể nắm vững mức độc giả dài hạn tại các địa phương trước khi tờ báo ra mắt, Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ yêu cầu các Văn phòng thông báo kết quả đợt vận động đầu tiên về cho cơ sở biết trước ngày 26-8-71 bằng cách gửi về cho Ban Điều Hành danh sách liệt kê đầy đủ tên, họ và địa chỉ của các độc giả dài hạn đã nhận lời mua báo. Danh sách độc giả dài hạn của Nhật báo SÓNG THẦN có thể sẽ được phổ biến công khai trên tuần báo ĐỜI «số đặc biệt SÓNG THẦN» ra ngày 2-9-71. Vậy, xin các bạn lưu ý ghi chú ở bên cạnh, những độc giả nào không đồng ý đăng tên công khai hoặc chỉ đồng ý cho đăng biệt hiệu để tránh những bất tiện có thể xảy ra.

Mặt khác, Ban Điều Hành Cơ Sở yêu cầu các văn phòng đại diện địa phương hãy liên lạc trực tiếp với các đại lý phát hành báo sở tại để đặt mua theo giá buôn, số báo cần thiết, và tổ chức lấy các nhóm đưa báo. Việc liên lạc với các đại lý phát hành báo tại địa phương cần được thực hiện sớm để phòng ngừa trường hợp có trục trặc, Ban Điều Hành cơ sở sẽ có đủ thời giờ giải quyết, sau khi được thông báo. Tóm lại, về vấn đề phát hành nhật báo SÓNG THẦN tại các địa phương, Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ đặc biệt lưu ý các văn phòng đại diện 3 công tác sau:

— THỨ NHẤT: Gửi danh sách độc giả nhận mua dài hạn nhật báo SÓNG THẦN về cho Ban Điều Hành trước ngày 25-8-71.

— THỨ HAI: Tổ chức các nhóm đưa báo theo đúng tiêu chuẩn và trong các điều kiện như đã được nêu ra trong phần «sổ tay sinh hoạt» in trong ĐỜI số 95.

— THỨ BA: Liên lạc trước với các đại lý phát hành, yêu cầu cung cấp số lượng báo cần thiết ngay từ ngày SÓNG THẦN ra mắt để thỏa mãn đầy đủ nhu cầu của các độc giả tại địa phương.

Saigon, ngày 12 tháng 8 năm 1971
BAN ĐIỀU HÀNH CƠ SỞ NHÂN CHỦ
và NHÓM CHỦ TRƯỞNG NHẬT BÁO SÓNG THẦN

**Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ
và nhóm chủ trương «NHẬT BÁO SÓNG THẦN»
yêu cầu các Văn Phòng Đại Diện trên toàn quốc:**

- 1— Gửi gấp hồ sơ lý lịch và hình ảnh của các nhân viên về cơ sở trước ngày 20 tháng 8 năm 1971 để kịp cấp phát giấy tờ.
- 2— Vận động thành lập danh sách độc giả dài hạn và thông báo cho Cơ Sở biết kết quả đợt đầu trước ngày 20-8-71.
- 3— Nghiên cứu và tập trung tài liệu cần thiết về các vấn đề quan trọng của địa phương để có thể phản ánh trung thực sinh hoạt trên khắp nước.
- 4— Thông báo cho Cơ Sở biết trước ngày 20-8-71 về kết quả cũng như những trở ngại của việc vận động các thương gia đăng quảng cáo trên SÓNG THẦN.
- 5— Thông báo cho toàn thể thân hữu đã góp vốn và các bạn bè biết:

NHẬT BÁO SÓNG THẦN

(Giấy phép xuất bản số 2010/BTT/NBC/HCBC)

DO

CHU TỬ

LÝ ĐẠI NGUYÊN — NGUYỄN LIỆU — VŨ THỂ NGỌC

TÔN THẤT TUỆ — TRÙNG DƯƠNG — HÀ THỂ RUYỆT

PHẠM VĂN LƯƠNG — UYÊN THAO

chủ trương

**Phát hành số ra mắt
trong thượng tuần tháng 9-71**

Nhắn tin

● ANH NGUYỄN GIA CÔN (Đà Nẵng): Các phụ bản 2 và 3 chưa thể gửi được, vì còn phải chờ việc góp vốn hoàn tất. Nếu muốn góp thêm, xin anh cứ gửi mandat về và ghi chú thêm ở phần cuối bản hợp đồng số tiền góp thêm cùng số mandat và ngày gửi.

● ANH NGUYỄN MINH THANH (kbc 4061): Đã gửi thư riêng về anh, mong sẽ nhận được hồi âm sớm.

● ANH VĂN TRINH (kbc 6835) Mới nhận thư cho biết địa chỉ mới của anh Sang. Thành thực cảm ơn anh và mong sẽ được anh tiếp tay.

● ANH NGUYỄN V. TRUNG (Đalat): A. NG. VĂN KHA (Phan Rang), Anh HUY HOÀNG (NT) xin các anh chuyển danh sách độc giả dài hạn đã nhận mua báo về gấp. Nếu có bài viết nào liên hệ đến Sóng Thần cũng xin gửi ngay về để kịp đăng vào Đời số đặc biệt Sóng Thần.

● ANH LÊ SA (Phan Rang) Đã nhận được cả hai lá thư. Nếu được, xin ghé lại địa chỉ ban đại diện Phan Rang để bàn về việc cộng tác với Sóng Thần như Sa đã nói trước.

● A. NGUYỄN KINH CHÂU (Huế): Theo đề nghị của anh Lương, anh em mong anh sẽ lãnh cho nhiệm vụ đại diện tại Huế. Chắc anh cũng đã gặp anh Bắc. Chờ nhận thư của anh.

● ANH T. VĂN PHÚC: (Huế) Xin anh ghé 9 Trần Hưng Đạo gặp anh N.K. Châu. Mong anh sẽ gặp anh Châu vận động cho tờ báo của chúng ta tới mức tối đa tại Huế.



DANH SÁCH THÂN HỮU ĐÃ GỬI TIỀN VỀ CƠ SỞ

Sau đây là danh sách các thân hữu đã gửi mandat về cho Ban Điều Hành Cơ Sở tuân lệ từ 6-8 tới 13-8-71.

146) PHẠM CÔNG KHANH	(Gia định) góp	50.000đ
147) BÙI VĂN TRI	(Đa Lạt) góp	5.000đ
148) LÊ VIỆT KHIÊM	(Đa Lạt) góp	5.000đ
14) THÂN VĂN PHÚC	(Huế) góp	5.000đ
15) TRẦN THỊ H.L	(Gia định) góp	5.000đ
151) NGUYỄN KIM QUI	(Qu. Tín) góp	1.000đ
152) VŨ ĐẠO DZOANH	(Saigon) góp	100.000đ
15) KIM TUẤN	(Pleiku) góp	5.000đ
154) HOÀNG KHỞI PHONG	(Pleiku) góp	10.000đ
15) VŨ THỊ HƯƠNG	(Saigon) góp	10.000đ
156) NG. ĐĂNG NGHIỆP	(Đa Lạt) góp	5.000đ
15) TRƯƠNG VĂN TRI	(Cholon) góp	5.000đ
158) HOÀNG THANH	(Tam Kỳ) góp	1.000đ
159) NG. MINH THANH	(KBC 4061) góp	1.000đ

(CÒN NỮA)

Lưu ý toàn thể thân hữu nhóm viên và C.T. viên toàn quốc

Mở đầu tuần lễ giới thiệu Nhật báo SÓNG THẦN do cơ sở Nhân Chủ xuất bản, ĐỜI sẽ thực hiện một số đặc biệt lấy chủ đề là «SÓNG THẦN» phát hành ngày 2-9-71.

Yêu cầu quý thân hữu và anh chị em hãy đóng góp bài vở cho ĐỜI «số đặc biệt SÓNG THẦN» và giới thiệu rộng rãi ĐỜI «số đặc biệt SÓNG THẦN» với mọi tầng lớp độc giả và bạn bè.

Bài và hình ảnh cho ĐỜI «số đặc biệt SÓNG THẦN» xin gửi về 143 Cống Quỳnh chậm nhất là ngày 26-8-71.

BAN ĐIỀU HÀNH CƠ SỞ NHÂN CHỦ
và NHÓM CHỦ TRƯỞNG N.B SÓNG THẦN

THẨM-MỸ-VIÊN NHƯ-HÀ

692, Phan Thanh Giản S.G. — Đ.T. : 93.488

Chi nhánh : 320, Ph. th. Giản SG—ĐT 92807

MỚI NHẤT VÀ ĐỘC NHẤT Ở VN :

- **Làm da :** Bảo đảm tuần đầu xuống từ 3 đến 12 ký.
- **Do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ.**
- **Làm mặt :** bảo đảm mỗi tuần lên từ 3 đến 6 ký.
- **Do phương pháp thuần túy Y khoa.**
- **Bảo đảm không kết quả, hoàn đủ tiền lại.**

— **LÀM MẶT TƯƠI ĐẸP :** do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ, khoa tâm lý và khoa phân tâm học làm tiêu tan hết mọi vết tiêu tụy, nét nhăn đem lại da dẻ hồng hào tươi trẻ.

— **Do Bác sĩ THANH** tốt nghiệp Đại Học Paris nhiều kinh nghiệm tại các bệnh viện Paris và Âu Mỹ trực tiếp săn sóc. Có nhiều phòng rộng rãi, đầy đủ tiện nghi máy lạnh để quý vị ở lại.

Đặc biệt mới về loại PEELING FORT, lột da mặt không đau, không cử nắng, vẫn dùng son phấn như thường, làm trẻ 15 tuổi.

— Với phương pháp MASSAGE mới lạ máy hút tân kỳ và mỹ phẩm của LANCASTER để giúp các tế bào ngực nở tự nhiên, không cần bơm.

— **ASPIRATEUR**, máy hút mụn, tàn nhang, trứng cá, tẩy vết nám, mụn cóc, mụn ruồi, sẹo sẹo.

— **POLÉNEX** làm liền lỗ chân lông.

— Có máy tinh điện làm trẻ lại 15 tuổi.

— Có mặt nạ nhau và mặt ong chúa của Pháp về theo từng chuyến máy bay «Air France» giúp quý bà quý cô có làn da tươi mát.

ĐẶC-BIỆT MỸ-VIÊN CÁ NHÂN

— Bán máy điện từ trường Thụy Sĩ giúp quý bà, quý cô tự săn sóc làn da, xoa nắn bộ ngực cùng với mỹ phẩm mỗi bộ 7000đ.

— Bán thuốc của Stendhal và Lancaster với sự chỉ dẫn rành rẽ giúp quý cô, quý bà tự xoa nắn cho các tế bào ngực nở như ý.

— Đặc biệt mới về và chỉ bán riêng ở Mỹ Viện NHƯ HÀ thuốc trị mụn Resamid, Renoxyl, Komed, Hc Vanoxide, Acnestrol, Sulfacet, R. Sulfocin, Lubriderm chủ trị nhanh chóng các loại mụn cám, mụn bọc, mụn đỏ, mụn lở loét, mụn cùi, mụn nhân đen, đi kèm với xà phòng sữa của Dr Payot.

— Nhận dạy học trò theo tài liệu mới nhất của «ECOLE INTERNATIONALE DES TECHNICIENNES DE BEAUTE DE PARIS». Cấp chứng chỉ tốt nghiệp sau 5 tháng học (1 khóa 150 ngàn).

Thư và bưu phiếu đề NGÔ THỊ NHƯ HÀ — 692 Phan Thanh Giản — SAIGON.

Mở cửa từ 8g30 sáng đến 8g30 tối.

Nghỉ ngày Chủ nhật.

Ứng cử viên, ông là ai ?

(TIẾP THEO TRANG 17)

tranh cử. Theo ông đồng bào cử tri phải thẳng tay loại bỏ những ứng cử viên nào đã dùng lợi khi tiền bạc để vận động tranh cử vì mấy ai có thể thiếu đó thực tế đến độ bỏ ra một hai chục triệu bạc ứng cử để rồi với số lượng dân biểu trong suốt nhiệm kỳ 4 năm vẫn không bù đắp lại nổi. Đồng bào cử tri cũng phải loại bỏ những ứng cử viên nào được cha sự ủng hộ. Theo ông chính hai hạng dân biểu đó đã tạo nên những vụ buôn lậu, buôn bạch phiến, bán lương tâm làm hoen ố Hạ Viện trong mấy năm vừa qua.

BS NGUYỄN BỬU TRUNG

Nói lại cho rõ

Tuần trước phóng viên báo Đời đã tới phỏng vấn bác sĩ Nguyễn Bửu Trung, ứng cử viên đơn vị Saigon.

Một chuyện được ghi nhận là ý kiến của bác sĩ Trung về ngành quân y của QLVNCH. Sau khi báo phát hành, bác sĩ Nguyễn Bửu Trung đã tới để nói rõ thêm.

Thực ra bác sĩ Trung không có ý kiến nào nói đến tệ trạng của 1 thiếu số tham nhũng trong ngành quân y. Là một sĩ quan quân y, bác sĩ Trung cho biết có nghe báo chí nói tới tệ trạng tham nhũng nhưng theo ông thì ông không thể nào quyết được về sự trạng đó. Ông Trung nói : «Dù tôi có quyền mà muốn thộp cổ, cũng không biết nam vô chỗ nào!»

Vậy xin ghi lại ý kiến của B.S Trung để cải chính lời ghi nhận của phái viên trong số trước.

Cảm tạ

Sinh viên Phạm hào Quang ứng cử viên Dân biểu Đơn vị I Saigon xin chân thành cảm tạ quý vị.

- Giáo sư Khoa Trường Đại Học Khoa học
- Quý vị Giáo sư, Giảng viên Đại học Khoa học
- Anh chị em Sinh viên Khoa học và phân Khoa bạn
- Quý vị Chủ nhiệm và Tòa soạn báo Đời
- Các Anh Chị ký giả các Nhật báo
- Quý vị Giáo sư Tư thực Thủ đô.
- Đồng bào lao động và các giới đã khuyến khích tinh thần và góp đôi chút phương tiện giúp đỡ tôi ra ứng cử Đơn vị I Đô thành Saigon.

Tôi sẽ hết sức cố gắng để khỏi phụ lòng toàn thể quý vị.

Chân thành
Sinh viên PHẠM HÀO QUANG
(Chủ tịch Ban Đại Diện Sinh viên Khoa học Saigon)

sáng kiến mới

sản phẩm mới

(tiếp theo trang 35)

xuất bản, ông Linh đã cười mà cho biết rằng, Trung Tâm sẽ không bao giờ có ý định bán độc quyền mà Trung Tâm sẽ thỏa mãn nhu cầu của phiếu đặt hàng từng Sinh Tiếp Vụ một.

Bất cứ một loại sách nào Sinh Tiếp Vụ yêu cầu là Trung Tâm cố gắng thỏa mãn. Chỉ có điều là Trung Tâm sẽ lấy tại nhà bán sỉ hoặc ngay nhà xuất bản nên giá được bớt 50%. Trung tâm chỉ lấy lời từ 2đ đến 5đ nên khi giá đến tay học sinh không đắt lắm. Nếu tính mỗi quyển sách trung học mua tại Sinh Tiếp Vụ có thể rẻ từ 50đ đến 100đ. Khi hỏi ông có ngại sự chống đối của các hiệu sách, nhà phát hành không ông Linh cho rằng Trung Tâm đã nghĩ đến việc này, song Trung Tâm sẽ không cạnh tranh các hiệu sách mà chỉ bán một phần sách vở học cụ với giá rẻ để giúp học sinh mà thôi. Vì thế có lẽ không có trở ngại nào, công việc làm của Trung Tâm có tính cách phục vụ cộng đồng hơn là cơ sở kinh doanh.

NGỌC ĐIỀN

Bầu cử và hòa bình

(Tiếp theo trang 33)

thống «bỏ không» luôn luôn chừng tỏ quyền lực của mình có thể muốn cho kết quả cuộc bầu cử ra sao cũng được. Thế là phe bên kia hết hy vọng vào một giải pháp chánh trị do kết quả của cuộc bầu cử tháng 10 này đưa lại. Vì nếu họ chấp nhận ủng hộ tướng Minh, mà tướng Minh thất cử thì sao. Khó quá.

Thế nhưng HK vẫn có lối thoát, nếu phe bên kia chấp nhận một điều là bỏ không có tham vọng lãnh thổ nữa, mà chỉ muốn công khai tham dự đời sống chánh trị tại miền Nam, như người quốc gia thôi. Nếu điều đó được phe bên kia chấp thuận, thì sau kết quả cuộc bầu cử Hạ viện nay HK sẽ vận động đưa đến tình trạng đó. HK vừa đánh tiếng cho TT Thiệu rằng, nếu cuộc bầu cử tới chỉ có một Liên danh duy nhất, thì Mỹ sẽ rút quân vào năm 71 và cúp viện trợ.

Cuộc bầu cử Tổng thống sẽ tiếp tục dù chỉ có 1 liên danh hay 2, nếu kết quả cuộc bầu cử Hạ viện không đạt đúng tiêu chuẩn. Còn nếu cuộc bầu cử Hạ viện kết quả đúng như Mỹ mong muốn thì cuộc bầu cử Tổng thống sẽ hoãn lại để biến thành một cuộc tổng tuyển cử để giải quyết chiến tranh VN.

12-8-1971





THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Trị bệnh: — **THAY KINH CHẬM.**
— **KINH NGUYỆT ÍT.**
— **TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.**
— **KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.**
— **ĐAU LÚC KINH KỲ.**

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY

HEPACHAUT



VUI VỀ
TUỔI TRẺ
DA DẸ
MỊN MÀNG

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BỒ TỬ

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

YẾU GAN
GẦY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TẢO BÓN
DƯỠNG THAI
MỖI MỆT

Viên Bảo Chấn HADZER



● MỖI NGÀY
CÓ HAI CHUYẾN BAY

**SAIGON –
ĐÀ NẴNG**

● MỘT CHUYẾN :

SAIGON – HUẾ

● MỖI TUẦN CÓ 5 CHUYẾN BAY

SAIGON – NHA TRANG

Bảng phân lực cơ tối tân :

« BOEING 727 »

● 106 hành khách ● 900 cây số/Giờ

HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

VẤN ĐỀ HỌC PHÍ TƯ THỰC

Vấn đề học phí hiện nay đang đi vào ngõ bí, không sớm giải quyết có thể làm học đường bị xáo trộn lâu dài, chúng tôi đã nhận thấy một vài dấu hiệu là có một vài lực lượng chình trị lấp ló sắp sửa nhẩy vào vòng chiến làm cho tôn ti vốn đã mong manh của Tư thực trở nên đảo lộn.

Phe tranh đấu, lấy cớ ủng hộ học sinh nghèo hiếu học, đòi hạ học phí xuống như niên khóa 70-71, một tiêu đề thật hấp dẫn, thật vang dội. Chỉ tiếc rằng hành động phá trường Bồ Đề và Phan sát Nam không thấy hiệu học chút nào!! (Không thể biện minh rằng phong trào không thể kiểm soát nổi vì tác giả bài này được vị Hiệu trưởng trường Phan sát Nam chỉ cho thấy một khẩu hiệu Yêu cầu ngưng bạo động 15 phút) do một nữ chỉ huy tranh đấu ra lệnh.

Thực ra, giải quyết theo lối hạ học phí, chỉ có Giáo sư và học sinh thiệt hơn hết:

1) Các vị chủ trường sẽ đòi hỏi G.S chấp nhận hy sinh, thù lao có thể hơn năm ngoài một chút nhưng có phần chắc không thể bằng năm nay mà thật ra thù lao năm nay chỉ mới để thờ hơn một chút. Nếu G.S không chịu, lại có chuyện xảy ra...

2) Các vị Hiệu trưởng sẽ tìm cách tiết kiệm: Giám nhân viên điều hành (Khổ mấy thầy Giám thị) làm cho kỷ luật lơ là, sổ sách bẽ bối, giảm điện, bớt nước làm cho các tiện nghi của học sinh trở nên thiếu thốn, vệ sinh công cộng không có, không tu bổ trường sở làm cho lớp học trở nên hoang

tàn... Thầy và trò đều nản lòng là sao còn tâm trí mà dạy, mà học.

3) Một số trường phải đi thuê nhà với giá cao chỉ còn cách ma giáo: phá hai phòng thành một lớp, tìm G.S, thiếu khả năng, bán học bạ ma, chứng chỉ giả. Uy tín Tư thực gần đây dần dần đã được phục hồi sẽ lại mất hẳn?

Các vị chủ trường hình như không còn đường xoay sở, trông vào Bộ, trông vào G.S, trông vào sự thông cảm của P.H.H.S nhưng làm thế nào có thể nổi hết ý kiến của P.H.H.S lại một lần nữa, sau khi họ đã giao con em họ cho quý vị từ tháng 7 rồi không thấy trở lại trực tiếp gặp quý vị về vấn đề này. (Mặc dầu họ nghèo thật).

— Các vị giữ vững học phí thì vấp lực lượng tranh đấu có đẳng sau vài phe nhóm chính trị ồn ào. Lui học phí chắc chắn sẽ đụng lớp Giáo sư trầm lặng nhưng không kém phần cương quyết nếu quý vị giảm thù lao của họ.

Thực ra, giải quyết công việc là do Bộ Giáo Dục. Bộ đã giải quyết một lần rồi mà mọi người quên lãng mà chính Bộ cũng quên. Nam ngoại, Bộ đã mở ra các lớp tối để giải quyết nạn thiếu lớp, giải quyết vấn đề học phí cho các học sinh nghèo hiếu học, các trường công mở lớp tối được trợ cấp, được xử dụng phòng học điện, nước miễn phí nên học phí chỉ bằng phân nửa học phí Tư thực. Tôi nhớ không nhầm thì năm ngoái, nhiều trường tư lao đao vì quyết định này. (Nhiều lớp hồi tháng 8 đủ 80 học sinh, đến tháng 9 chỉ còn 60 hay 50 mà không dồn lớp được).

Cần quảng cáo thêm cho mọi người biết rằng các lớp tối trường công một lớp chỉ có 60 người, học bạ không cần kiểm nhận, các giáo sư đều tốt nghiệp Đ.H.S.P. và học sinh nghèo hiếu học nên theo học lớp này nhưng tiếc rằng nhiều người chưa biết.

MỘT GIÁO SƯ TƯ THỰC
LO CHO TƯƠNG LAI
TƯ THỰC
(Saigon)

XIN GIẢI THÍCH THÊM

Camranh, ngày 6 tháng 7 năm 1971

Kính gửi:

Ông Đinh xuân Phương, KBC 6210

Kính ông,

Trên tuần báo Đời số 83 «Chạy Đua Hạ Viện» tôi có được xem bài thơ mời của ông «Lục ngôn tập lục cú» đăng nơi trang 6 với tựa đề «Hoa Vàng Biết Mấy»; tôi cố gắng tìm hiểu ý thơ của ông mà không thể hiểu nổi, mặc dầu cố nghiền ngẫm, đọc đi đọc lại nhiều lần. Tôi phải hỏi qua một vài bạn có tâm hồn thơ mới để họ giải thích hộ cho rõ. Nhưng rồi ai cũng chịu thua, không biết ý của ông muốn tả cảnh gì? Vậy tôi mong ông giải thích cho chúng tôi biết để học hỏi thêm, từ câu thứ 9:

Rất hiếm một đêm ngủ ngon
Lệnh dènh teo dần top mỡ
Cỏ reo trong chảo cũng kỳ
Thôi đành chầy đi thôi, con
Rất hiếm một ngày dậy muộn
Và rơi cho mặt nhẹ hều
Ngỡ như hoa vàng biết mấy
Người mình thì ra đang thiêu

Thưa ông, đây là sự thật, đọc bài thơ mà tìm không hiểu nổi ý thơ và lời thơ của tác giả, tôi thấy còn dốt quá nên thành thật xin ông chỉ giáo. Mong ông vui lòng giải đáp trên tuần báo Đời cũng được. Xin kính chào ông.

LÊ ĐÔNG PHÁP
(Camranh)

HỘP THƯ TÒA SOẠN

● LƯU NGỌC THỌ (KBC 6559): Chúng tôi đã hỏi họa sĩ về thắc mắc do bạn nêu và được trả lời «ý nghĩa tùy theo sự thẩm định của bạn đọc».

● VÕ NHƠN (KBC 4710): Nếu cháu không có tên trong danh sách 38 học sinh được cấp học bổng đợt đầu thì sẽ có tên trong đợt sau. Xin ông cứ theo dõi trên báo Đời.

— Anh LƯU NGỌC THỌ (KBC 6559): Đã nhận bưu phiếu của anh và cũng đã cho gửi hợp đồng. Mong anh sẽ giới thiệu tờ báo với hết thầy bạn bè để công việc của chúng ta được sự hỗ trợ rộng rãi hơn nữa.

Sữa bột Hòa Lan

● **THÍCH HỢP NHẤT CHO TRẺ EM**



Công thức hòa hợp Sữa Bột :

NHÃN MÀU XANH (half cream)

☐ *gạn một phần mỡ dành cho trẻ sơ sinh đến 2 tháng hay người già yếu.*

— Protéine	20,0%
— Matières grasses	10,50%
— Lactose	26,0%
— Saccharose	36,0%
— Minéraux	4,50%
— Humidité	3,00%
— Vitamine B 1	0,002%
— Vitamine B 2	0,002%
— Vitamine A :	1250 U.I. par 100 grs
— Vitamine D 3 :	400 U.I. par 100 grs

Calories : 447 par 100 grs

NHÃN MÀU VÀNG (full cream)

☐ *toàn lượng mỡ, dành cho trẻ em trên 2 tháng và người lớn.*

— Matières grasses	17,50%
— Lactose	23,50%
— Protéine	18,50%
— Humidité	3,0%
— Minéraux	4,0%
— Saccharose	33,50%
— Vitamine B 1	0,002%
— Vitamine B 2	0,002%
— Vitamine A :	1250 U.I. par 100 grs
— Vitamine D 3 :	400 U.I. par 100 grs

Muốn cho Dân mạnh Nước giàu,
Phải chăm nuôi Trẻ lúc đầu mới sanh

CHỈ CÓ SỮA BỘT :

gitana

nhập cảng từ Hòa Lan
là đáp ứng được ý thơ nêu trên

☐ **SỮA BỘT :**

gitana

còn có đặc điểm

- Dễ pha, tan ngay.
- Chất sữa giống hệt sữa mẹ, nuôi dưỡng trẻ em mau lớn khôn.
- Đầy đủ sinh tố.
- Dinh dưỡng cơ thể cho chung cả : NAM PHỤ LÃO ẤU, nhất là cho giới thể thao, nghệ sĩ và cư sĩ.
- Giá bán phải chăng.



CÓ BÁN TẠI

- các nhà thuốc tây
- các trung tâm bán lẻ thuộc Cục Quân Tiếp Vụ
- trung tâm bán lẻ Nauvễn Du